

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(THẤT THẬP TỬ NIÊN)

TÒA THÁNH TÂY NINH

TẬP SAN

THE ĐẠO



- LỄ THƯƠNG NGUƠN , RẪM THÁNG GIÊNG
- Vía Đức Thái Thượng Lão Quân, Rằm tháng Hai
ĐỨC THÁI THƯỢNG ĐẠO-TỔ và
CON ĐƯỜNG GIẢI-THOÁT của ĐẠO CAO-ĐÀI

Số 3

Phát hành 2/99



Tập San Thế Đạo

I-Tôn chỉ và Mục Đích:

Tập San Thế Đạo truyền bá tôn-chỉ và mục-đích của Đạo Cao-Đài, phổ biến ánh-sáng chơn-lý của Đạo đến mọi tầng lớp nhân sanh để mọi người hiểu biết, thương yêu nhau ngõ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhân loại trong thời chuyển thế.

II-Chủ Trương:

Tập San Thế Đạo là cơ-quan ngôn-luận của tín-đồ Cao-Đài đi theo tôn-chỉ và đường lối của Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ Toà Thánh Tây-Ninh.

Tập San Thế Đạo xin đón nhận tất cả bài viết và ý kiến đóng góp của quý đồng đạo, quý đạo tâm và quý thân hữu bên ngoài Đạo có cùng chung mối quan-tâm phục vụ dân-tộc, nhân sanh và xã-hội.

Bài vở trên Tập San Thế Đạo có mục đích xây dựng lợi ích chung cho dân-tộc, đạo pháp và xã-hội, không mang một nội dung bài kích cá-nhân hay tập thể. Mọi quan điểm dù có khác biệt nhau cũng được tôn trọng miễn không vi-phạm đến tôn-chỉ và đường lối của Đại Đạo và không đi ngược lại truyền-thống cao đẹp của dân-tộc Việt-Nam.

Tập San Thế Đạo là nơi trao đổi tin-tức và kinh nghiệm hành đạo giữa các cơ-sở đạo Cao-Đài khắp nơi trong nước và hải ngoại, đồng thời cũng là dây liên lạc, trao đổi sự hiểu biết, hợp-tác thân hữu với các tôn-giáo bạn, các đoàn thể cùng các tổ-chức xã-hội, các tổ-chức nhân-đạo có cùng mục-đích chung là phục-vụ nhân-loại.

Tập San Thế Đạo có đầy đủ mọi thể loại bài viết nghiên-cứu Đạo Học, Triết Học, Tâm Lý Học, Sử Đạo, Văn-Hoá, Khoa-Học Kỹ-Thuật, Thơ Văn, Truyện Ngắn v.v.. và các tin tức liên quan đến đời sống hằng ngày.

TẬP SAN THẾ ĐẠO

TẬP SAN THẾ ĐẠO:

Chủ Trương : Ban Thế Đạo/Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại.

Chủ Nhiệm : Nguyễn Ngọc Dũ, **Chủ Bút/Tổng Thư ký:** Quốc Đạt, **Kỹ Thuật :** Trần Minh Thành, Trần Chí Dũng, Nguyễn Thị Nga.

Ban Biên Tập : Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Ngọc Dũ, Nguyễn Đăng Khích, Lê Quang Liêm, Dương Văn Ngừa, Trần Minh Thành.

Cộng tác thường xuyên: G.H Thượng Màng Thanh, G.sư Tiến Sĩ Nguyễn Thanh Liêm, Tiến Sĩ Nguyễn Phúc Chân, Trần Công Bé, Nguyễn Trung Đạo, Song Hát, Hoàng Hồ, Huỳnh Văn Mãng, Kim Minh, Lê Văn Năm, Ngọc Nương, Tô Nguyễn, Song Nguyễn, Trần Văn Ô, Tam Thanh, Trang Tâm, Quốc Thế, Quang Thông Người Làm Vườn.

Bài vở gửi đăng và Tài- chánh yểm trợ Ban Quản Nhiệm/hoặc Tập San xin gửi về:

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại

3328 Landess Ave, # A

San Jose, CA 95132

Phone # 408-262-4209, Phone & Fax : 408-238-6547

MỤC LỤC

1- Thánh Ngôn Đức Chí-Tôn Huấn Từ Đức Hộ-Pháp	Trang 1
2- Lễ Thượng Ngươn, Rằm tháng giêng	Trang 2 - 5
3- Đức Thái-Thượng Đạo-Tổ và Con đường Giải-Thoát của Đạo Cao-Đài.	Trang 6 - 11
4- Khổng-Tử, bậc Thầy của muôn đời.	Trang 12 - 15
5- Thơ Tiền Cọp, Rước Mèo	Trang 16
6- Lấy lòng trong sạch mà đối đãi	Trang 17 - 21
7- Vài luận-điểm về Phở-Độ.	Trang 22- 23
8- Ban Quản-Nhiệm Nam California ,Lễ minh Thệ tân Ban Quản- Nhiệm và Quyết-Định công bố thành-phần Ban Quản-Nhiệm và thành-phần Ban cố-Vấn.	Trang 24- 29
9- Sử tích Thiên Nhân xuất hiện.	Trang 30- 33
10-Suy gẫm.	Trang 34 -39
11-Sinh-hoạt Đại-Đạo Thanh-Niên Hội California :	
Buổi tiệc gây quỹ	Trang 40 - 46
12-Mục diễn đàn:	
Chơn truyền của Đại-Đạo	Trang 47 - 51
Ban Thế-Đạo Hải-Ngoại:Có nên chăng tổ-chức một thế-hệ kế thừa ?	Trang 52 - 56
Đầu Xuân ôn cố	Trang 57 - 58
13-Thơ Xuân.	Trang 59 - 60
14-Tin tức tóm lược.	Trang 61 - 63
15-Tây-Ninh Đồng Hương Hội.	Trang 64 - 65
16-Hình ảnh Đại-Hội Cựu-Sinh ĐĐHĐ &LVT	Trang 66 - 67
17-Nhấn tin.	Trang 68 - 69
18-Hương Đạo tân lập San Diego,California.,hình ảnh buổi họp công cử Bàn Trị-Sự và Lễ Minh Thệ.	Trang 70 - 72
19-Chia buồn.	Trang 73 - 76
20-Truyện dài tình-cảm xã-hội:	
Cô Gái Việt và Người Chiến Binh Mỹ.	Trang 77 - 84
21-Báo cáo tài-chánh của Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại.	Trang 85 - 89
22-Chúc mừng	Trang 90
21-Liên lạc với Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại.	Trang 91

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

KỶ MÃO 1999

Nhân dịp năm Kỷ Mão đến, chúng tôi xin kính chúc:

- Quý Chức Sắc
- Quý Chức việc và Bàn Trị- Sự các Hương Đạo,
- Quý đồng đạo,
- Quý thân hữu,

Một năm Kỷ Mão An Khang, Thịnh Vượng.

Ban Quản Nhiệm Hải-Ngoại
Tập-San Thế Đạo

THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ-TÔN HUẤN TỬ ĐỨC HỘ-PHÁP

NHÂN DỊP XUÂN ĐẾN

Nhân dịp Xuân Kỷ Mão 1999 về, Tập San Thế Đạo xin đăng lại Thánh Ngôn của Đức Chí-Tôn và Huấn Tử của Đức Hộ-Pháp để trong những ngày đầu Xuân, chúng ta cùng chiêm nghiệm, học hỏi.

THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ-TÔN

"Ôi ! Xuân tàn Xuân đến, cái Xuân của người đã sắp lụn hao, mà rồi cái Xuân của trời đất ,nước non cũng chưa chắc là vô cùng vô tận. Các con nếu biết đời khổ tâm, biết vầy vò tình thế, biết chịu kém sút trong nẻo lợi đường danh, biết thiệt mình mà đặng cho kẻ khác, biết đổ luy cho kẻ vui cười, biết nhọc nhằn trong kế sinh nhai, biết giữ tâm trí cho thanh bạch, đừng như bọn của chẳng nên dùng; biết động mối thương tâm, biết thương người hơn kẻ mình, thì là các con được tắm gội hồn trong, mà về cùng Thầy đó. Nét nào chưa vẹn, khá biết sửa lần chớ nên trì hườn. Đạo suy, đức kém, tà quái lũng hơi, các con gắng chung tâm xua trục hết lũ vầy tà, thì hiển công lớn cho Thầy đó."

Huấn Tử của Đức Hộ-Pháp

Năm mới ,không có đặt diễn văn chi. Hôm nay Tôi dùng những tiếng thường để nói việc đời.

Theo thế thường người ta nói: "Thực nơn tài phải cứu nơn tai." (Phàm ăn của người phải giúp cho người.) Tuy vận Tôi nghèo, nhưng Tôi làm cái tiệc nầy rất đặc biệt, toàn là chư vị yếu nơn cầm quyền Chính-Trị Đạo, không ai là ở ngoài. Tôi nói dối rằng nhà Tôi đơn chiếc, vì nhà Tôi là cá toàn cầu.

Quý Ngài hưởng lễ rồi, Tôi xin nhờ Quý Ngài một việc: Vì Tôi có một Ông Cha Thiêng Liêng là Thiên Phụ. Ông cho Tôi cái quyền bác ái là thuyương cá toàn-cầu, và một Ông Chúa là Thiên Tử. Thiên Phụ Tôi thì giao chèo chiếc thuyền Bát nhã, Thiên-Tử giao đầy xa thơ, từ Nam chí Bắc, từ Đông chí Tây. Anh em rất đông, nhưng người ngồi trên thì nhiều, còn kẻ đầy, chèo thì ít.

Năm rồi, các Ngài hảo tâm giúp sức cũng chèo, cũng đầy; năm nay cũng vậy, xin cũng giúp đầy, giúp chèo cho đến nơi, đến chốn. Ấy là ơn trọng lắm vậy.

Xin Quý Ngài giúp Tôi cho trọn Đạo.

(Đàn cơ đêm mừng 3 tháng giêng năm Mậu Tý 1948)

LỄ THƯỢNG NGUƠN, RẼM THÁNG GIÊNG

* G.H. Thượng Màng Thanh.

Rằm tháng Giêng nhằm vận hội Thượng Nguơn, Ngọc Hư Cung, Linh Tiêu Điện, đại khai ân xá các đấng linh hồn hữu công hành Đạo, tế độ nhơn sanh. Cập tiền vãng Thất Tổ, hậu vãng Cửu Huyền do tử tôn lập thân hành Đạo, dĩ hiển phụ mẫu, hiếu nghĩa vi tiên. Chư chiến sĩ trung thành, dũng cảm vị quốc vong thân, dĩ chí toàn thể lễ dân thống khổ chiến tranh đồng thời tử nạn.

Thượng Nguơn là Nguơn mở đầu của ba Nguơn hội trong một năm. Hai Nguơn kế tiếp là Trung Nguơn (Rằm tháng 7) và Hạ Nguơn (Rằm tháng 10).

Nhân đại lễ Thượng Nguơn, Đức Phạm Hộ Pháp có thuyết đạo tại Đền Thánh đêm 14 tháng Giêng năm Đinh Sửu (1949), xin trích đăng dưới đây cống hiến toàn Đạo có tài liệu nghiên cứu học tập :

“ Bản Đạo xin thuyết minh cho toàn cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn và toàn cả con cái của Ngài nhớ rằng : Gần mãn Hạ Nguơn Tam Chuyển khởi đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển, mỗi một chuyển là 12 ngàn năm, nay đã quá 30 ngàn năm của Đệ Tam Chuyển. Vì cố cho nên sám truyền của nhà Phật và Thánh giáo của Gia Tô đã tiên tri rằng: Mãn Tam Chuyển tức là cuối Hạ Nguơn Tam Chuyển sẽ có Long Hoa Hội; hay theo lời Thánh giáo Gia Tô đã nói rằng: Có một thời kỳ xử đoán cuối cùng của Đức Chí Tôn nơi mặt địa cầu 68 này.

Vậy **Long Hoa Hội** là gì ? **Long Hoa Hội** là một ngày, một buổi khảo lựa của toàn thể các chơn hồn đầu Quý vị hay là Thần vị cũng vậy, khoa mục cho mình dựng lập vị Thiên Liêng.

Chúng ta hiểu rằng: mỗi Chuyển tức nhiên là mỗi khoa mục, hễ cuối một chuyển tức là đến thời kỳ Hạ Nguơn là ngày định vị của các đấng linh hồn. Thánh Gia Tô đã nói rằng: Ngày phán xét cuối cùng (*Jugement General*) mà kỳ thật là ngày định vị cho các chư Phật đó vậy.

Bởi thế cho nên trong kinh Phật Mẫu có câu :

*“ Hội Nguơn hửu Chí Linh huấn chúng,
Đại Long Hoa nhơn chủng hòa kì (là cơ)
Tam kỳ khai hiệp Thiên thi,
Khoa môn Tiên vị ngộ kỳ Phật duyên ... ”*

Nghĩa là khoa mục của thiên vị để lập vị cho nhơn loại là kỳ Long Hoa Hội này. Chúng ta đã biết thế thường hễ mình học, dầu giỏi hay dở mà tới

ngày thi, tức là ngày kiểm điểm bài vở của chúng ta, dầu cho biết chắc mình có đủ tài khoa mục, có đủ phần phước đậu đặng, nhưng bây giờ cũng lo ngại hồi hộp mà thôi. Toàn thể như loại trên mặt địa cầu giờ phút này tình thân họ chẳng khác gì một cá nhân kia vậy. Họ phải lo sợ hồi hộp, không biết định phận đậu rớt thế nào và trong khoa mục ấy chúng ta có đậu hay không ? Chúng ta ngó thấy thiên hạ lo sợ hồi hộp mà ít ai biết họ lo sợ cái gì ?

Ồi ! Như loại còn trải qua một trường náo nhiệt, chúng ta đã ngó thấy cảnh tương tàn, tương sát, giặc giã chiến tranh, thiên tai, nghiệp chướng, nhưng rồi đây những cảnh ấy còn tái diễn chẳng ? Lễ đương nhiên phải có, nhưng chẳng có chi là lạ, đó chỉ là *trát đòi hầu Tòa* của Thiêng liêng kia vậy !

Một cái quả kiếp của như loại dầu ở Á Đông hay Âu Châu cũng vậy, nếu chúng ta để tâm nghiên cứu, quan sát tận tường, chúng ta ngó thấy cả hình luật quả kiếp luân hồi do quyền năng vô đối của cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống định đoạt.

Quyền Thiêng Liêng Hằng Sống đã cầm quyền mặt Càn Khôn Vũ Trụ kia, chúng ta không mấy may gì sợ rớt và không mấy may gì sợ có sự bất công; giờ phút này chúng ta thấy ở Âu Châu sanh ra một trường biến loạn náo nhiệt, chưa biết có tránh khỏi trận giặc thứ ba không ? Rồi chúng ta xem lộn lại lịch sử nhân loại mà chúng ta thấy quả quyết họ trả quả báo một cách chánh đáng. Kiểm kỹ lại coi, đất Âu Châu là nòi giống Aria, là nòi giống của Ấn Độ đã bị chiếm đoạt toàn diện. Dân bốn xứ đoạt cả nước của người ta, sát hại không biết bao nhiêu nhân mạng, lễ đương nhiên tẩn tuồng có vay thì phải có trả. Giờ phút xử đoán cuối cùng này, họ phải trả cho dứt quả kiếp ấy, đặng định phận họ mới đặng.

Như chúng ta ngó thấy, đừng ngó đâu xa như nước Việt Nam chúng ta đây cũng thế; bởi ngày định xử cuối cùng không sót một án tiết nào hết, phải trả quả mà thôi, trả đặng định phận mới đặng.

Nếu không trả vốn lời, như loại sẽ không định phận được, thì tẩn tuồng Quý vị, Phật vị bất công kia không phương gì định vị cho các đảng chơn hồn, mà chính của Thiêng Liêng Hằng Sống muốn cho có mực thước chánh đáng, tức nhiên phải xử, phải xử án cuối cùng mới được.

Nước Việt Nam ta đang tương tàn, tương sát có lạ chi hơn là tiền án Tây Sơn đối với nhà Vua. Cái trận đó Tây Sơn đã thế nào thì tẩn tuồng ấy phải vay trả đến ngày nay. Có vay phải có trả chớ, nếu không trả thì nợ ấy vẫn còn không thể nào định phận cho nước Việt Nam đặng.

Chúng ta chỉ mừng có một điều là: chúng ta thấy trả nợ dặng, có thể trả nợ dặng, thì chúng ta sẽ thấy cảnh giàu sang, vinh hiển sẽ đến trước mặt chúng ta.

Thế thường một khi trả xong mỗi nợ thì sự vinh quang giàu có, sang trọng, đương nhiên sẽ đến trước mắt chúng ta. Sự đó ngó thấy rồi, bất quá là Đức Chí Tôn để chúng ta gội rửa cho sạch quả kiếp dặng Ngài tạo địa vị quý trọng, một địa vị vô đối Ngài dành để cho nòi giống Việt Nam mà thôi.

Cuối Hạ Nguơn Tam Chuyển phải chuyển sang Thượng Nguơn Tứ Chuyển. *Thượng Nguơn* là gì? Tức nhiên là *Xuân Nguơn* chúng ta đương ngưỡng vọng.

Ngày nay giờ phút này cái *Xuân nguơn* cả toàn nhơn loại, như là nòi giống của chúng ta đã tôn sùng mà trước đã chịu ảnh hưởng từ Thượng Cổ đến giờ thế nào, thì Bản Đạo tướng hình bóng ấy sẽ là quyền năng vô đoán của cơ Tứ Chuyển sẵn dành cho nhơn loại.

Qua *Thượng Nguơn Tứ Chuyển* đây, có lẽ lập vị cho một sắc dân mà Đức Chí Tôn đã dành để làm con tin của Ngài, mà cũng là kẻ đồng bước cùng Ngài, dặng diu dắt nhơn loại đi đến con đường hạnh phúc vô đối đó vậy.

Ấy vậy chúng ta quyết đoán rằng: Trong *Thượng Xuân Nguơn* này, chắc chắn rằng nó sẽ đem lại cho nòi giống Việt Nam một hạnh phúc mà chúng ta không thể tưởng được.”

Lời thuyết minh của Đức Phạm Hộ Pháp trên đây đã quá đầy đủ, đó là tiếng chuông cảnh tỉnh, khử ám hồi minh cho toàn thể nhơn loại trên thế giới hiện nay và trước hơn ai hết là đối với người tín hữu Cao Đài đã trải qua trên 20 năm khổ nạn phải bỏ quê hương ra đi sinh sống ở nước ngoài. Như là thời gian gần đây, bản Hiến Chương 1997 được ban hành, áp đặt cho Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh một Hội Đồng Chương Quản để thi hành mọi luật lệnh của thế quyền; gây cảnh loạn Pháp, loạn Đạo, làm cho tín đồ thêm hoang mang xao lãng đức tin nơi sự lãnh đạo của Chức Sắc Hội Thánh.

Là đệ tử của Đấng Cao Đài đã được tôi luyện trong trường khổ hạnh Đạo, chúng ta nhận thấy mọi việc đổi dời đều do quả kiếp mà ra, một đề thi khó cho mọi sĩ tử khi bước vào trường thi Tiên, Phật.

“*Lừa thử vàng, gian nan thử Đạo. Gặp cái khó, mới lộ cái khôn*”. Toàn thể Chức Sắc, Chức Việc, Đạo Hữu Cao Đài từ khi ra nước ngoài lập nghiệp, không quên đoàn kết lập Hành Chánh Đạo để tiếp tục sứ mạng lịch sử của tiên nhân. Nhu cầu phát triển Đạo sự đòi hỏi phải có một cơ chế chung để điều hòa và phối hợp các sinh hoạt tín ngưỡng Cao Đài ở hải ngoại.

Trong tháng 9/98 vừa qua, đại hội Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh hải ngoại kỳ ba tổ chức tại Thánh Thất Montreal, Canada, đã thành lập cơ chế truyền giáo ở hải ngoại có danh xưng là CƠ QUAN TRUYỀN GIÁO HẢI NGOẠI để thi hành những mục tiêu do Thánh Lệnh số 65/TL, ngày mùng 3 3 tháng 7 năm Quý Sửu (dl. 01-08-73) của Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức, Chương Quán Hiệp Thiên Đài đề ra. Đây là phương thức duy nhất tạo điều kiện cho người tín đồ đang sinh sống tại hải ngoại có cơ hội lập công lớn đối với Hội Thánh Trung Ương tại Việt Nam, để tiếp sức đẩy mạnh bánh xe Đạo Pháp luân chuyển hoàn toàn tự do, không còn vướng bận một thế lực nào ràng buộc; mở đường cho các chơn linh lập vị mình. Có như vậy, các tổ chức Tôn giáo Cao Đài tại hải ngoại hiện nay mới xứng đáng với tầm vóc quốc tế, đầy đủ danh nghĩa đại diện Tôn giáo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh giao tiếp với các Tôn giáo trên thế giới và các cơ quan quyền lực của Đời.

Thật là vinh hạnh thay cho chúng ta may duyên sanh nhằm thời kỳ Đạo Trời khai mở, hạnh ngộ vận Hội Long Hoa, ngày định vị cho các đảng chơn hồn, để tiến lên *Thượng Nguyên Tứ Chuyển* hay *Thượng Nguyên Thánh Đức*.

Khoa mục đã định kỳ, nền Đại Đạo khai minh đã đến năm thứ 74, luật pháp chơn truyền đã được Hội Thánh dìu dắt, dẫn lối chỉ đường, ngày nay chỉ cần sự quyết tâm tu hành, không nài gian khổ, đoàn kết thương yêu, dìu dắt nhau đi trên con đường thánh Đức của Đức Chí Tôn sở định, tuyệt đối trung thành với lời minh thế buổi ban sơ : “ *Chỉ biết một Đạo Cao Đài Ngọc Đế, hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài* ”, tức từng thi pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, thì chúng ta chắc chắn sẽ đoạt được phẩm vị kỳ khảo thí nầy, tùy công năng tu luyện dẫu cao hay thấp mà thôi.-

Giáo-Hữu Thượng Màng Thanh (*)

BÁT ĐỨC

HIẾU cha thảo mẹ đáng làm người,
ĐỂ thuận anh em quý ở đời.
TRUNG nước xã thân vì tổ-quốc,
TÍN nhà giữ phận chẳng buông trôi.
LỄ đầu cung kính lòng ghi nhớ,
NGHĨA đặng đáp đền dạ mới vui.
LIÊM chính,kiên, nghiêm luôn vẹn giữ,
SĨ trong tròn sáng để đời soi.

Hiền Tài Lê văn Năm.

(*) Giáo-Hữu Thượng Màng Thanh hiện là Chủ-Trưởng trong Hội-Đồng Chủ-Trưởng Cơ-Quan Truyền-Giáo Hải-Ngoại.

Đức Thái Thượng Đạo Tổ và Con đường giải thoát của Đạo Cao-Đài.

Đạt Thông

Với tôn-chỉ "Qui tam-giáo,hiệp ngũ chi" nên người Đạo Cao-Đài rất tôn kính chư vị Giáo Tổ :Phật,Tiên,Thánh.Vì vậy mà Toà Thánh,Thánh Thất,Thánh Tĩnh đều có thiết lễ đản sanh của chư vị Giáo tổ.

Đạo Cao-Đài chọn ngày rằm tháng 2 hằng năm làm ngày vía Đức Thái Thượng Đạo Tổ.Thực ra ngày rằm tháng 2 là ngày đản sanh của Đức Lão-Tử đời Châu Định Vương bên Tàu.Đức Lão-Tử chỉ là một hóa thân của Đức Thái Thượng Đạo tổ mà thôi,bởi vì Đức Ngài không phải là người được sanh ra tại thế-gian,mà Ngài vốn được khí Tiên Thiên hóa sanh cùng Trời Đất.

Trong kinh có dạy:

"Tiên Thiên khí hóa,
Thái Thượng Đạo quân. . ."

Ngài là một vị Tiên đầu tiên ở thượng giới từ thời Vô Thi.Với lòng bác ái bao la,vì thương chúng sanh mà Ngài đã giáng-sinh nhiều lần qua nhiều thời-đại để dạy dỗ con người theo đường thuần lương đạo-đức.

Trong Tam-Kỳ Phổ-Độ ngày nay,Ngài hiệp cùng chư vị Giáo-Tổ từng quyền Thượng Đế giáng cơ dạy Đạo.Ngài xem thế-gian là cảnh trần tù giam hãm con người trong vòng sanh tử luân-hồi.Cho nên Ngài dạy con người muốn thoát khỏi cảnh trần tù ở thế-gian thì phải tu.Ngài có dạy:

"Hỡi hành gia muốn thông lý Đạo,
Nghe lời ta dạy bảo trì tu,
Kiếp người dày dạn công-phu,
Mà không thoát khỏi ngục tù này ư?"

Sau đây chúng ta ôn lại kinh sách đã ghi về Ngài để chiêm ngưỡng cái Đức chí cao,chí đại cũng như tình thương bao la của

Ngài để chúng ta lắng lòng chìm sâu trong đại lực của ngài,biết đâu chúng ta có thể nhờ đó mà con đường tiến tu của chúng ta được đạt thành kết-quả.

Kinh Tiên Giáo ghi rằng:

"Tiên Thiên khí hóa,
Thái Thượng Đạo Quân
Thánh bất khả tri
Công bất khả nghị
Vô vi,cư Thái-Cực chi tiên
Hữu thi,siêu quần chơn chi thượng..."

Như vậy Ngài cùng Trời Đất đồng sanh,cho nên loài người không thể biết được gì hơn là theo dõi những lần Đức Ngài phân tánh giáng sanh xuống trần.Với sự huyền diệu của Ngài nên khi phân tánh giáng sanh bằng cách nào cũng không bài vở nào có ghi,chỉ sau khi rời bỏ thế-gian thì Ngài để lại vài di-tích,người tu mới biết Ngài đã giáng sanh và danh hiệu là gì.Chỉ có lần giáng-sanh làm Lão-Tử là có xác định ngày sanh rõ ràng.Vì vậy mới lấy ngày rằm tháng hai làm ngày vía của Ngài

- Đời Thượng Tam Hoàng Ngài giáng sanh lấy hiệu là Vạn Pháp Thiên Tôn.
- Đời Trung Tam Hoàng,Ngài giáng sanh lấy hiệu là Bàn Cổ Thần Ngọc.
- Đời Hạ Tam Hoàng,Ngài giáng sanh lấy hiệu là Uất Hoa Tử.
- Đời Thần Nông,Ngài giáng sang lấy hiệu là Đạt Thành Tử.
- Đời Châu Văn Vương,Ngài giáng sanh lấy hiệu là Nhiếp Ấp Tử.
- Đời Châu Vô Vương,Ngài giáng sanh lấy hiệu là Dục Thành tử.

-Đời Châu Khương Vương,Ngài giảng sanh lấy hiệu là Quách Thức Tử.

-Đời Hán sở(Tây Hán),Ngài giảng sanh lấy tên là Huỳnh thạch Công.

-Đời Hán Văn Đế,Ngài giảng sanh lấy tên là Hà Thượng Công.

-Đời Châu Định Vương,sử chép rằng mẹ Ngài là một thiếu nữ rất trẻ một hôm hái một trái Lý chín trong vườn ăn..Khi ăn xong bà cảm thấy trong người có sự thay đổi,từ đó bụng bà càng ngày càng lớn.thầy thuốc bắt mạch cho biết là bà đã mang thai.Bà mang thai cho tới 81 (9x9)năm ,một hôm bà ra vườn Lý,tay vịn cây Lý bỗng thấy dưới nách có điều

khác lạ ,thì một lão già chui ra từ trong nách mà tóc bạc phơ bèn chỉ cây Lý và nói:"Đây là họ của Ta".Cho nên người ta gọi Ngài là Lý Lão-Tử hay vắn tắt là Lão-Tử.Đức Lão-tử có cái dải tai rất dài nên người ta còn gọi Ngài là Lão Đàm tức là Ông già có cái dải tai dài.

Sử Tàu còn ghi lại "Có một lần Đức Lão-Tử hóa thành một vầng mây tia từ hướng Đông bay đến Hàm Cốc (là một cửa ải hướng Tây của Trung-Quốc).Lúc đó quan trấn ải là Doãn Hỷ thấy điềm lạ ,Ông hỏi quan coi về thiên-văn thì được vị quan này cho biết đó là điềm báo có Thánh Nhân sắp qua cửa ải.Ông Doãn Hỷ thay đổi xiêm y trang trọng đón đợi .Quả nhiên chẳng bao lâu có một lão già tóc bạc phơ mà mặt mày hồng hào tươi sáng lại cỡi một con trâu xanh một sừng ,Ông đoán lão dị nhân này là Thánh Nhân mà điềm đã báo.Ông liền mời khách vào ải rất mực cung kính.Đức Lão-Tử ở lại ải Hàm Cốc ít lâu.Doãn Hỷ xin học Đạo,Đức Lão-Tử thu nạp Doãn Hỷ và truyền lại cho Doãn Hỷ bộ Đạo-Đức Kinh và cỡi trâu xanh nhắm hướng Tây mà đi.

Trong bài kinh Tiên Giáo có câu:

". . .Nhị ngoạt thập ngũ,
Phân tánh giảng sanh,
Nhứt thân ức vạn
Diệu huyền thần biến
Tử khí đông lai
Quảng truyền đạo-đức.
Lưu sa Tây độ."

Từ bấy đến nay khômh thấy tài liệu nào cho thấy Ngài có giảng sanh ở đâu nữa không .Cho đến năm 1926,khi Thượng-Đế dùng huyền diệu cơ bút khai mở Tam Kỳ Phổ-Độ,Đức Thái Thượng Đạo tổ cùng chư vị Giáo Tổ như Đức Thích Ca Mâu Ni,Đức Gia-Tô Giáo-Chủ,Đức Khổng Thánh cùng nhiều chư Thần Thánh Tiên Phật đồng loạt giảng cơ dạy Đạo trong Tam Kỳ Phổ-Độ.

Vào năm 1940 Đức Trần Đoàn Lão-Tổ giảng cơ tại Thiện Minh Đàn (Cần Thơ) có đoạn:



(Hình Lão-Tử cỡi trâu)

Sang Đông độ hóa ra tử khí,
 Trước mượn tay Doãn Hỷ tiên sinh.
 Bèn truyền quyển Đạo-Đức Kinh,
 Chỉ đường dẫn lối Hư Linh cho đời.
 Độ Doãn Hỷ nên người Thánh Đức,
 Nhân lưu sa Tây Vực thẳng xông.
 Bèn dùng phép thuật huyền công,
 Hoá ra Đạo sĩ tướng tống giúp đời.

Con đường giải thoát của Đạo Cao-Đài qua giáo-ly của Đức Thái Thượng

Đức thái Thượng gọi thế-gian là chốn ngục tù. Ngài kêu gọi:

"Hỡi hành giả muốn thông lý Đạo,
 Nghe lời Ta dạy bảo trì tu.

Kiếp người dày dạn công phu,
 Mà không thoát khỏi ngục tù nầy ư? "

Lý Đạo mà Đức Thái Thượng muốn nói đây là kiếp nhân sinh trên trần thế có biết bao là đau buồn, khổ sở. Sống chẳng được gần nhau cũng khổ. Ghét nhau mà phải ở gần nhau cũng khổ, đời người chứng kiến cũng như chịu đựng biết bao nhiêu cảnh sanh ly tử biệt! Con người máng lo tranh giành cái sống, ăn ,mặc, ở mà phải lao tâm tiêu tử biết bao tâm lực. Đến khi lưng mỏi gối dòn, mắt mờ tai lảng, lại lo sợ tử thân sớm viếng. Con người quần quag trong vòng vay trả của nghiệp lực mà phải tự dày đoạ mình trong 4 bức tường là sắc, tài, tửu khí, là sanh, lão, bệnh, tử, là Tham, sân, si, dục. Bây giờ muốn thoát khỏi 4 bức tường ghê gớm ấy chỉ cần nghe và làm theo lời Ngài dạy là phải TU. Chỉ cần tu trong một kiếp cho dày dạn công phu là có thể thoát được cảnh luân-hồi trong nghiệp quả.

Ngài nói rằng con người vì mãi vui thích trong tứ đồ tường: sắc, tài, tửu, khí, làm hư hỏng đời sống của mình, tự giam nhốt mình trong ngục tù nghiệp ngập làm hao mòn thân xác.
 -Con người không biết tu hành, mãi chạy đua nhau trong vòng trần cấu nên phải chịu luật

vô thường áp đặt không lối thoát đó là tứ khổ: Sanh, lão, bệnh, tử.

-Hai lớp tường: Sắc, tài, tửu, khí và Sanh, lão, bệnh, tử người ta còn dễ trông thấy chứ lớp tường thứ ba nó lại vô hình nhưng sức bao bọc của nó còn dễ sợ hơn đó là lớp Tham, sân, si, dục.

-Tham ăn, tham mặc, tham sắc, tham danh, tham lợi, tham quyền

-Sân là giận đĩ kèm theo cái tham, nếu tham không được thì nổi giận. Khi nổi giận thì không có gì ngăn cản được. Cho nên mới nói: "Ngọn lửa giận trong phút giây thiêu rụi cả rừng công đức."

-Si là mê muội, tối tăm. Chính 2 cái tham, Sân làm cho người phải si mê và chính sự si mê nên mới khiến cho người ta ham muốn những điều bất chánh, tạo nghiệp ác nên mãi mãi không thoát khỏi đường sanh, tử, luân hồi, chịu giam hãm trong tứ khổ tức Sanh, lão, bệnh, tử.

Thế nên Ngài nói rằng con người dầu cho khôn ngoan đến đâu mà còn vướng trong vòng Tham, sân, si, dục, sắc, tài, tửu, khí thì không thể thoát khỏi cảnh trần tù ở thế-gian, và phải mang lấy cái hình khổ của Sanh, lão, bệnh, tử. Cho nên con đường giải thoát của Đạo Cao-Đài được Đức Thái Thượng chỉ rõ, đó là:

"Vượt qua 4 vách trần tù,

Ái ân, danh lợi, mịt mù bốn bên."

Phương-pháp thực hành đạo giải thoát đã được các Đấng Thiêng Liêng dạy rất nhiều, nhưng chung quy cũng nhắm vào đời tượng con người ở thế-gian. Vì Thượng Đế mở Đạo là vì nhơn sanh, mục đích dạy cho nhơn sanh biết rõ đường lối để tự cứu mình tức là giải thoát được bản thân lẫn tâm hồn. Khi còn mang xác phàm thì thân thể được mạnh lành, tâm hồn trong sáng, thánh thiện, an vui hạnh-phúc. Khi cởi bỏ xác thân, linh-hồn được hưởng cảnh thanh nhàn ung dung tự tại nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Muốn được an lành hạnh-phúc trong

đời sống hằng ngày thì phải:
 Muốn thân an ổn trong đời,
 Đừng gây thù oán với người chung quanh.
 Muốn thiên hạ cảm tình mến nể,
 Thì phải tu:Tin,Lễ,Nghĩa,Nhân.
 Muốn cho thiên hạ yêu thương,
 Thì tâm trên kính dưới nhường mới nên.
 Muốn thiên hạ kẻ tin,người cậy,
 Thì tánh tâm mình phải thật thà.
 Thắng ngay liêm chánh vị tha,
 Khoan dung phá chấp,hải hà khiêm cung.
 Muốn gia đạo sống chung hạnh-phúc,
 Thì tánh tâm chẳng chút bướng bồng.
 Nhịn nhường,thuận thảo,khoan dung
 Phụ tử,tử hiếu,huynh cung,đệ hoà.
 Muốn trọn vẹn đời ta hạnh-phúc,
 Thì trái trang ân đức tha nhân.
 Láng giềng tương trợ,tương thân,
 Tình thương san sẻ,ngĩa nhân gieo trồng.
 Muốn Trời Phật hồng ân ban bố,
 Thì tánh tâm bồi bổ đức tin,
 Muốn trên Thượng Đế cứu mình,
 Thì tu công quả,công trình,công phu.
 Muốn diện mạo hiển từ phúc hậu,
 Thì tánh tâm nung nấu như từ.
 Bên trong đức hạnh có dư,
 Bên ngoài đức ấy từ từ hiện ra.
 Muốn trường thọ,lâu già,lâu chết,
 Phép dưỡng sinh phải biết giữ gìn.
 Tránh đường tử nhục,sát sinh,
 Oán thù,tật đồ,thất tình lo âu.
 Muốn diện mạo bền lâu đẹp mãi,
 Thì tánh tâm mình phải như từ
 Tránh dùng cấu kính khư khư,
 Gắt gay khắc nghiệt,làm nư,giận hờn.

Muốn thân thể được mạnh khoẻ,tâm hồn
 được thanh thản thì phải:
 Uống ăn điều độ hằng ngày,
 Giảm lo bớt sợ,đừng ray rứt lòng.
 Tiết chế thị dục nơi trong,
 Ngăn ngừa cảm xúc và không ưu phiền.
 Giữ gìn nguyên khí tiên thiên,
 Nói năng giảm thiểu,cố kiên nội phòng.

Xem thường thất bại thành công,
 Tráng điều ưu lự,cho lòng tịnh thanh.
 Loại trừ vọng tưởng lỗi danh,
 Xa điều phi thị cho bình mắt tai.
 Nội tâm chăm giữ hằng ngày,
 Đừng cho phóng ngoại sắc tài ái ân.
 Không làm mệt nhọc tinh thần,
 Không làm đầy đoạ tâm thân hình hài.
 Thân hình an tốt cả hai,
 Thì ma bệnh hoạn khó tày nhập xâm.
 Đó là nghệ thuật diệu thâm,
 Là phương giải-thoát thân tâm siêu phàm.

Đức Thái Thượng nói:Con người nguyên sanh
 từ gốc Đạo chí thiện,lại không sống theo lẽ
 Đạo,chạy theo dòng thế tục rồi bị khổ.Muốn
 giải-thoát thân tâm cho an lạc thì con người
 phải trở lại gốc Đạo gọi là phản bản hoàn
 nguyên.

Đạo là lẽ sống còn chơn thật,
 Của con người từ bậc thấp cao.
 Người Đồi,kẻ Đạo khác nào,
 Ai ai cũng có Trời trao mỗi phần.
 Đó là kiếp vi nhân tải thế,
 Thế nhân gồm nhục thể tâm hồn/
 Làm sao hồn xác bảo tồn,
 An vui,hạnh-phúc,trọng tôn,mạnh lành.
 Muốn đạt được thân sanh khương
 kiện,
 Thì tâm hồn tu luyện tịnh thanh.
 Trước bao nghịch cảnh dữ lành,
 Tắm thân ngoại vật,trưởng thành tự do.
 Tâm muốn được hư vô mẫn tuệ,
 Tâm muốn thành từ huệ viên dung,
 Thì tâm phải luyện chánh trung,
 An nhiên thanh tịnh,thung dung hoà hài.
 Dầu thân xác sống ngay thế tục,
 Dầu ở trong cõi dục hồng trần,
 Nhưng mà giải thoát tự thân,
 Tắm thân tự tại,tinh-thần khinh thanh.
 Đó,hành giả đã thành tại thế,
 Đó,là Tiên giữa bể trầm luân.
 Đó là tu chúng tự thân,
 Tắm thân ngoại vật mà tâm siêu phàm.

Xưa Đức Phật đã dạy: "Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành" Nay Đức Thái Thượng dạy: "Mỗi người đều thọ bẩm khí linh của Trời, hãy giữ gìn và tu luyện khí linh đó, rồi ai cũng thành Đạo được cả."

"Mỗi người thọ khí linh chính thống,
Để làm ra sự sống cho mình.

Xác, hồn, tâm, vật, nhân sinh,
Hữu, vô, tánh mạng, tâm linh vào đời.
Khí nhập thể sống nơi thể tục,
Bị nhiễm ô hoá dục tham sân.
Bụi hồng che lấp ngươn thần,
Cho nên cam lầy số phần phàm phu.
Nay gặp Đạo sớm tu sớm hiểu,
Hiệp vô vi phá khiêu huyền quang.
Đó là nguồn mạch tạo đoan,
Tứ lâu ngăn bít lối đàng siêu sanh.
Bối vùi lấp tánh lành chí thiện,
Lạc dòng đời, luân chuyển sáu đường,
Quên ngày trở lại quê-hương,
Nhà Tiên đất Phật, viễn phương dặm dài.
Nay phước gặp Cao-Đài ân xá,
Ban pháp huyền cho cả vạn sanh,
Sớm tu bỏ dữ về lành,
Hườn Tiên Thiên khí đắc thành Thánh linh.

KẾT LUẬN

Tóm lại hằng năm chúng ta làm lễ kỷ niệm ngày vía Đức Thái Thượng Đạo tổ để học hỏi cái Đức hiếu sinh của Ngài. Vì thương Đời mà Ngài giáng sinh từ vô lượng kiếp để dẫn dắt dạy dỗ nhơn sanh về đường thánh thiện. Chúng ta học tấm gương sáng của Ngài để tu hành, thánh hoá mình nên người thánh đức, hiền nhân.

Đạo lý của Ngài tuy cao-siêu nhưng rất thực dụng để giúp con người giải-thoát cả hai phương diện thân sinh lẫn tâm linh, sống một đời sống có ý nghĩa hữu ích cho chính mình và cho cả tha nhân.

Mặc dù Ngài có đủ thần thông vô biên, pháp thuật biến hóa vô cùng, nhưng Ngài không thể làm cho người thành Tiên thành Phật mà chính con người phải tự mình lo tu sửa tánh, thiên định công phu để biến cải tâm hồn mình trở nên thánh thiện. Chính Đức Chí tôn Thượng-Đế cũng từng dạy: "Nếu các con không tự lập ở cõi thế này, là cái đời tạm của các con, thì Thầy cũng không bồng ẵm các con mà đỡ lên cho đặng. Ấy vậy cái vấn-đề tự lập là vấn-đề các con phải lo đó."

Chỗ này Đức Trần Đoàn Lão Tổ có dạy:

"Tuy Đạo tổ pháp quyền vô lượng,
Đức hiếu sinh ảnh hưởng muôn loài.
Nhưng không thể dụng phép tài,
Cứu người mê muội ra ngoài biển mê.
Tự người phải quay về chánh đạo,
Là phép tu cải tạo tâm hồn,
Trước đây vì bởi muội hôn,
Do tham, sân, dục, độc tôn vậy tà.
Nay cũng phải chính ta cải đổi,
Biết ăn năn sám hối quay về.
Dốc lòng từ bỏ biển mê,
Vượt lên bờ giác là quê-hương mình.

Phần sau cùng cũng là phần quan-trọng nhất đó chính là con người quyết-định. Phải tự mình giải-quyết đời mình chớ không thể mong cầu nơi tha lực. Đức Chí Tôn mở Đạo, Phật Tiên giáo Đạo, Thánh Thần vạch đường chỉ lối, còn việc tu hay không đó là quyền của nhơn sanh, muốn làm theo lời dạy của ơn Trên hay không cũng do nhơn sanh quyết định, chớ Phật Tiên Thánh Thần không thể làm giùm cho chúng sanh được. Bởi vì ai ăn nấy no, ai ngủ nấy khoẻ, ai tắm nấy mát, ai tu nấy đắc, chớ không thể có việc người này ăn thế cho người khác no, ngủ thế cho người khác khoẻ, tắm thế cho người khác mát được cho nên Thần Thánh Tiên Phật không thể tu giùm cho ai được.

Đức Trần Đoàn Lão tổ để lời như sau:

"Trời Phật dầu ra kinh vô số,
Vạn pháp môn dẫn độ con người,
Chỉ là phương tiện giúp đời,

Như khêu đuốc tuệ, như mỗi hải đăng.
 Trời Phật dầu dẫn đường chỉ lối,
 Như bạn đường thúc hối báo nguy,
 Tự người phải rón bước đi,
 Tự người phải rón tu trì mới nên.
 Muốn thành Phật, thành Tiên thành Thánh,
 Thì phải tu tâm hạnh viên thông,
 Giữ mình cho được sạch trong,
 Lưu thanh khứ trước mới mong đất thành.
 Phật ngày trước cũng hành cách đó,
 Tiên năm xưa cũng ngộ ấy đi,
 Thánh Thần nào có khác chi
 Cũng đường hướng đó chuyên trì mà tu.
 Trước Giáo Tổ công phu đường ấy,
 Xưa đạo gia chỉ bấy nhiêu thôi.
 Đốc tâm hướng thượng tày bồi,
 Thành công đắc quả cũng thời do tâm.



Có thơ rằng:
 Tâm là giải thoát, đọa trầm,
 Phật ma cũng đó, Thánh Phàm cũng đây.

Đạt Thông.

KỶ-NIỆM VÍA ĐỨC THÁI THƯỢNG ĐẠO-TỔ

“Đạo khả Đạo phi thường Đạo,
 Danh khả danh phi thường danh.”

X X X

Đạo-pháp trường lưu bất tận cùng,
 Hư vô đơn nhứt chuyển không ngừng.
 Đạo sinh trời đất cùng sinh khí,
 Đức dưỡng nhơn-loài cả thứ dân.
 Vô ngã , vô danh , vô cố chấp ,
 Giúp người không kể đến ơn công.
 Dưỡng nuôi vạn loại lưu hườn Đạo,
 Luân-chuyển càn-khôn thế bảo-tồn.

Tử Quy

Khổng Tử

Bậc Thầy của muôn đời

G.S Tiến Sĩ Nguyễn Thanh Liêm

Khổng Tử ra đời năm 551 trước tây lịch. Ngài là người nước Lỗ, nay thuộc vùng Sơn Đông ở phía Bắc nước Trung Hoa. Lúc mới lên 3 tuổi Khổng Tử đã phải chịu cảnh mồ côi cha.

Năm 19 tuổi Khổng tử đã lập gia đình. Cuộc đời đi làm việc cũng bắt đầu từ đó với chức vụ khiêm nhường là "ủy lại" coi việc thóc lúa trong kho. Ít lâu sau Khổng Tử được giữ chức-vụ trông coi nuôi bò để dùng trong vấn-đề tế lễ.

Khổng Tử rất thích học hỏi, nghiên cứu, nhất là những gì liên quan đến lễ nghi, văn-hóa và sử ký. Khoảng 29 tuổi, Khổng tử nhờ con của Lỗ Hâu giúp đỡ phương tiện đi đến Lạc Ấp (kinh sư của nhà Chu) để học hỏi. Ở đây có nhà Minh Đường do triều đình lập ra để chứa các luật lệ, thu thập những bảo vật cùng những di tích của các bậc thánh hiền đời trước. Nhờ đó Khổng Tử có cơ-hội để khảo cứu tận tường các nghi thức tế lễ, các chế-độ nơi miếu đường cũng như những nơi tế giao.

Ở Lạc Ấp được ít lâu Khổng-Tử trở về nước Lỗ. Cuộc đời đi dạy học của Ngài thật

sự bắt đầu từ đó. Số học trò theo học càng ngày càng đông. Khoảng năm 517 trước tây lịch, lúc ấy Khổng-Tử đã 35 tuổi, vì nước Lỗ loạn lạc nên Khổng-Tử sang qua sống ở nước Tề một thời-gian hơn năm năm. Đến năm 511 trước tây lịch, bấy giờ Khổng-Tử đã được 42 tuổi, Khổng-Tử trở về nước Lỗ san định sách vở. Học trò của Ngài càng lúc càng đông. Họ đến từ nhiều nơi trên khắp nước Tàu. Khổng-Tử rất vui với việc học hỏi, dạy học và bầu bạn với nhiều người từ phương xa đến. Trong quyển Luận Ngữ, Khổng-Tử bảo:

"Học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ? Hữu bằng tự viễn phương lai, bất diệc lạc hồ? có nghĩa là "[Học và thường luyện tập chẳng đẹp lắm sao? Có bầu bạn từ phương xa nghe tiếng mà tìm đến, như vậy chẳng vui lắm sao? "

Nhưng vì muốn đem Vương đạo ra thi thố, muốn phổ biến một thứ chính-trị đạo-đức trên đất Trung-Hoa nên Khổng-Tử đã ra chấp chính. Vì quá nặng đạo-đức cho nên chính-sách cai-trị của Khổng-Tử không được người làm chính-trị thực sự nghe theo. Khổng-Tử không được các nhà thống-trị thời đó dùng lâu. Ngài phải đi chu du khắp cả nước Tàu

hơn mười mấy năm trời. Không nơi nào dùng đến Khổng-Tử trong việc trị nước. Sau 14 năm chu du, Khổng-Tử lại trở về quê nhà là nước Lỗ lúc Ngài đã 68 tuổi.

Năm 474 trước tây lịch, một hôm Khổng-Tử dậy sớm đi dạo trước cửa vừa hát: "Thái-Sơn kỳ đồi hồ?

Lương mộc kỳ hoại hồ?

Triết nhân kỳ nguy hồ?

Có nghĩa là:

" Núi Thái Sơn có lẽ sẽ đổ chẳng?

Cây lương mộc sắp nát chẳng ?

Người hiền triết sắp nguy rồi chẳng ? "

Ngài kể lại cho Tử Cống, một trong những đệ tử trung-thành và gần gũi với Ngài nhất, nghe chuyện Ngài nằm chiêm bao thấy mình sắp chết. Bài hát trên đây là tâm trạng ưu tư của Ngài sau giấc chiêm bao linh ứng đó. Mấy hôm sau, Khổng-Tử mất, thọ 73 tuổi.

Khổng-Tử mất rồi, các đệ-tử vô cùng thương tiếc. Ai cũng để tang 3 năm. Có hơn 100 đệ tử làm nhà ở gần mộ Khổng-Tử cho đến khi mãn tang. Riêng tử cống đã ở đó đến hơn 6 năm.

Tư Mã Thiên, sau khi thuật lại cuộc đời của Khổng-Tử đã có những nhận xét như sau: "Tôi đọc sách họ Khổng, tưởng tượng như trông thấy cách làm người của Thầy. Sang nước Lỗ xem nhà thờ Khổng-tử với nào xe, nào áo, nào đồ thờ, nào các học trò thời thường

đến đó tập lễ, tôi bồi hồi ở lại không về được. Nhiều vua chúa và những người tài giỏi khi sống thì rất vẻ vang, nhưng khi chết rồi là hết. Thầy Khổng thì áo vải, truyền hơn 10 đời mà học giả vẫn còn tôn trọng. Từ Thiên tử đến Vương Thần ở nơi xứ Trung Quốc này, hễ nói đến sách kinh đều phải lấy Thầy làm đích. Thật đáng là bậc Chí Thánh vậy."

Cuộc đời của Khổng Tử là cuộc đời của một nhà giáo. Khổng-Tử là người đầu tiên sống về nghề dạy học. Ngài cũng là người

đầu tiên ý thức được sứ mạng cũng như thiên chức cao quý của một lương sư. Sứ mạng cũng như thiên chức đó là truyền bá cho đời người cái đạo làm người, cái lẽ lối sống thế nào để cho nhân loại ở trên thế-gian này được tốt đẹp, trật tự và hòa bình. Khổng tử là một bậc Thầy vĩ-đại trong số rất ít bậc Thầy vĩ-đại không phải cho chỉ riêng Trung-Hoa mà còn cho cả thế-giới loài người nữa. Con đường giáo-dục của Ngài là học lấy cái hay nhất trong quá khứ để lưu truyền cái di sản tốt đẹp đó cho những thế-hệ mai sau, đồng thời bổ khuyết thêm vào cái di sản bằng những cái hay cái đẹp mới mẻ hơn. Với chủ-trương đó Khổng-Tử không những chỉ đào sâu vào quá khứ mà còn tu bổ thêm cho quá khứ đó nữa. Cho nên một ông Thầy giỏi, theo Khổng-Tử phải là người biết được những cái mới bằng cách ôn lại những cái cũ. Biết "Ôn cố nhi tri tân" là có thể dạy được người khác vậy. Trong chủ trương trên người ta thấy có tinh-thần khiêm nhường để học hỏi cái hay cùng với tinh cách liên tục từ trước đến giờ và mãi mãi về sau. Nó không phải là một thứ cách-mạng cắt đứt hoàn toàn với quá khứ để tạo ra một thứ quái thai mới mẻ lạ lùng. Nó bao hàm ý nghĩa của sự tiến bộ, đổi mới, thực hiện một cách chắc chắn vững chải, tựa trên sự tiếp nối liên tục với quá khứ.

Với Khổng-Tử địa-vị của ông Thầy đã được người đời xưa nâng lên trên cả địa-vị của ông cha trong gia-đình. "Quân, Sư, Phụ" sau ông Vua là đến ông Thầy, rồi sau ông Thầy mới đến ông Cha. Ông Cha cũng có bổn-phận dạy dỗ giáo-dục con cái của mình,

nhưng cái người dạy dỗ con mình nhiều hơn, cái người theo dõi con mình, săn sóc vun xới cái vườn kiến-thức của nó, biến nó thành một cái vườn hoa tươi tốt, người đó là ông Thầy của nó. Làm cho một người trở thành một người có kiến-thức và đạo-đức, sống xứng đáng với ý nghĩa cao đẹp của con người

đó là cái công của ông Thầy, của cái người biết mang lấy trọng trách " hỏi nhân bất quyền " (dạy người không biết mặt) đó.

Mục tiêu chính của sự giáo-dục là biến đổi con người từ chỗ xấu, dở, khiếm khuyết đến chỗ tốt, hay và phát-triển đầy đủ. Đó là đường lối " minh minh đức " đã nói trong quyển Đại Học của Khổng-Tử. Nhưng biến đổi con người từ chỗ tốt, hay, phát-triển đầy đủ như vậy để làm gì ? Câu trả lời là mọi người đều trở nên người tốt để lo cho gia-đình được tốt (tề gia), đóng góp tích-cực vào việc làm cho quốc-gia được tốt (trị quốc) và cao hơn nữa là góp phần vào việc làm cho đời sống của nhân loại được tốt (bình thiên-hạ).

Mục tiêu gần và xa của giáo-dục là giúp cho con người " tu thân " để đi đến " tề gia, trị quốc và bình thiên-hạ ", thế còn phương-pháp giáo-dục thì sao?

Phương-pháp giáo-dục của Khổng-Tử cho đến ngày nay vẫn còn được khoa sư-phạm lưu ý học hỏi để áp-dụng. Có thể tóm tắt nét chính trong phương-pháp của ông Thầy vĩ-đại này như sau: hiểu rõ từng cá-nhân, giúp mỗi cá-nhân phát-triển tựa trên hoàn-cảnh và điều kiện của mỗi cá-nhân. Đừng coi mọi người đều như nhau và đừng nghĩ rằng nhiệm-vụ của ông Thầy là cứ đem một mớ kiến-thức ép đặt vào trong bộ óc của mọi người một cách máy móc khô khan. Đừng nghĩ rằng bộ óc của người đi học chỉ là một tờ giấy trắng để cho ông Thầy muốn vẽ cái gì lên đó thì cứ vẽ. Giáo dục theo phương cách máy móc, nhồi sọ, đọc đoán, không phải là một thứ giáo-dục mang đúng ý nghĩa cao đẹp của nó. Phải có sự thương yêu, kính nể trong tình thầy trò, phải có sự hiểu biết thông-cảm nhau để cho sự " trao " và " nhận " được hợp tình, hợp lý, hợp hoàn-cảnh, phải hiểu rằng mỗi người có sẵn một bộ óc, một sự thông-ming (trời cho) nào đó mà bổn phận của ông thầy là giúp cho bộ óc và sự thông-

minh đó phát-triển mà thôi chớ đừng tưởng rằng ông thầy là người sanh ra, làm nên bộ óc hay sự thông-minh đó.

Phương-pháp giáo-dục của Khổng-Tử đòi hỏi phải tựa trên thực-tế, và phải được thực hành chứ không phải lý-thuyết suông. Phương-pháp đó dùng lối đối-thoại dùng sự hỏi và trả lời giữa trò và thầy khiến cho sự học-vấn giáo-dục trở nên linh-động, gần gũi, dĩ nhiên với cuộc sống thật sự ở ngoài đời.

Mục tiêu cao cả, đường lối tốt đẹp, phương-pháp hữu hiệu, những yếu-tố đó đã làm cho Khổng-Tử trở thành bậc thầy của muôn đời, bậc " vạn thế sư biểu " của nhân-loại. Ngày đản sanh của Đức Khổng-Tử có một thời đã được chọn làm ngày của thầy (teacher's day) ở Trung-Hoa. Giáo-dục của Khổng-Tử mới là giáo-dục thật sự có ý nghĩa, và làm ông thầy trong hệ-thống giáo-dục đó mới thực xứng đáng với địa-vị " quân sư phụ " vậy.

Chúng ta hãy thử tưởng tượng những ông thầy không thương yêu gì học trò, không cần biết gì về học trò của mình, chỉ thương có đồng lương của mình, chỉ biết cái nợ mình phải trả là giảng bài một cách máy móc, khô khan. Trong cảnh đó, tình thầy trò như thế nào, và sự học hành sẽ có kết-quả được đến đâu? Chúng ta hãy tưởng tượng thêm là có những vị thầy đã phải thay thế tình thương yêu học trò bằng sự sợ sệt, lo lắng, sợ không biết đứa học trò nào sẽ đi tố cáo mình với đảng và nhà nước đây. Thay vì thương yêu nhau, thầy trò đã trở thành thù địch với nhau, thay vì hiểu biết thông-cảm giúp đỡ nhau, bây giờ phải trở nên nghi kỵ, ghét bỏ nhau. Trong hoàn-cảnh đó sự giáo-dục sẽ có ý nghĩa gì và kết-quả được tới đâu.

Chúng ta hãy tưởng tượng những bài học một chiều, gọi là cách-mạng, nghĩa là cắt đứt với quá khứ, bóp méo lịch-sử và sự thật, nhồi vào đầu óc trẻ con một thứ giá-trị mới

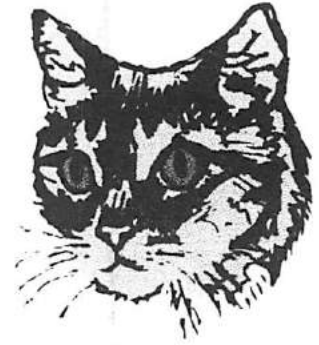


lạ lùng quái dị của đảng và nhà nước, để đưa những đứa trẻ đó vào con đường hy-sinh cá-nhân, xóa bỏ gia-đình, quên tình dân-tộc và đồng loại, để chỉ biết phụng-sự cho đảng mà thôi, thì nền giáo-dục đó còn có giá-trị gì? .

G.S Nguyễn Thanh-Liêm.

Tiền cạp

Bảy bốn niên dư Đại-Đạo khai,
Trường lưu uyển-chuyển núi sông dài.
Mậu Dần đem lại cơ duyên phước,
Cạp đến mang về vận hội may.
Hải-ngoại truyền rao lời Thánh-Huân,
Hoàn cầu vang dội tiếng Cao-Đài.
Chí-Tôn ban bố hồng ân khắp,
Phổ-Độ nhưn sanh rõ Đạo Thầy.



Rước Mèo

- 1- Kỳ Mẹo, năm cùng thế-kỷ này,
Long-Hoa đại-hội cũng vừa xây.
Hạ Ngươn mặt kiếp chừ lừa lọc,
Thánh Đức Thượng Ngươn rõ mặt Thầy.
- 2- Hai ngàn năm mãn tiếp theo sau,
Cảnh tục trần-gian biến thế nào. . .?
Tận thế nan hề ! cơ định quyết,
An-nhàn tự tại bậc tu cao.
- 3- Non sanh hồng thủy ngập sao đan,
Sức nóng địa-cầu khó lạn bàn,
Đá hủy trường gian gây lũ lụt,
Thú, người, vạn vật thảm cơ man.
- 4- Hai mốt thiên niên kỷ bước vào,
Vật, người, tiên tục, có xôn xao. . .
Tu nhưn, tích đức nay thừa hưởng,
Gian xảo bạo tàn chịu huyệt hao.
- 5- Hai ngàn "dương-lich", Canh Thìn " Âm"
Nói bước Thánh Nhân lối Đạo tâm.
Núp bóng Cao-Đài Tân thế-giới,
Thánh, Thần, Tiên Phật lộ chơn tâm.

- 6-Thánh-Đức Thần Tiên xuống thể trần,
Thượng Ngươn tái tạo cuộc canh-tân.
Người trần nay đã nhà không cửa,
Không lượm vật rơi của thế nhân.
- 7-Quân dân cá nước biết bao tình,
Xã-hội tình thương xử thế minh.
Giao tiếp hài hoà bình các nước,
Âu ca lạc nghiệp hưởng phần vinh.

THI

Đón mừng Kỳ Mẹo chúc hân hoan ,
Tín hữu nữ nam hạnh-phúc nhân.
Đại-Đạo hoàng dương ra ngoại-quốc,
Tam Kỳ hiển lộ khắp lân bang.
Dẫn đi thắm đượm tình huynh đệ,
Mẹo đến tràn dư nghĩa hữu bằng.
Trải khối thương yêu Thầy bố hóa,
Đại-Đồng nhưn loại, Đạo bình an.

San Diego, Đông 98
Huệ Đăng cảm tác.

LẤY LÒNG TRONG SẠCH MÀ ĐỐI ĐÃI

Hiền Tài Lê Quang Liêm

Ba Định-Luật lớn của Càn-Khôn Vũ-Trụ.

1-Định-luật tiến-hoá: Là Luật thương yêu của Thầy.

Là định-luật vận hành tiến trình vận-chuyển của Bát hồn theo một trật-tự nhất định từ nặng tới nhẹ, từ trước tới thanh, từ vật-chất tới điển quang, qua tám nấc thang để trở về nguồn cội. từ vật-chất (kim thạch) hồn tiến lên côn-trùng và thảo-mộc hồn. Từ côn trùng thảo-mộc hồn tiến lên thú-cầm hồn. Từ thú cầm hồn tiến lên nhơn hồn. từ nhơn hồn tiến lên phẩm Thần, Thánh, tiên, Phật.

Thầy tạo dựng nên thế-giới này như thế một trường học lớn. Đạt tới nhơn vị, con người phải trải qua một quá trình học tập dài đằng đẳng. Từ thuở sơ khai, học làm vật-chất (kim thạch) học làm thảo-mộc côn trùng, học làm thú cầm, tiến lên học là người. Học làm người trước tiên phải học làm con, làm anh, làm chị, làm em, làm chồng; làm vợ, làm cha, làm mẹ, làm công dân để hoàn thành nghĩa-vụ nhơn đạo. Ngoài ra còn phải biết cách phát-triển tâm linh, khai mở trí huệ tới đỉnh cao (Phật vị), để có đủ trình độ hội nhập vào cảnh giới thanh nhẹ của cõi Thiêng Liêng Hằng sống, để trở về cực vị, hiệp nhất với Đấng Tạo-hoá (Thầy). Đó là tiến trình tự độ. Thế-giới này còn là một trường công-quả. Mỗi người phải ý thức trách-nhiệm giúp đỡ người đồng loại và vận linh sanh chúng, từ vật-chất tới tinh-thần. Minh sáng còn phải làm cho người sáng. Minh giác còn phải giúp cho người giác

như mình, theo tinh-thần vị tha vô ngã để hoàn thành nghĩa-vụ độ tha.

2-Định Luật nhân quả: Là Pháp Công-Bình của Thầy.

Tên tiến trình dài hạn từ kim thạch tới Phật vị, có 4 giai-đoạn phải mang thân xác vật-chất hữu vi, đòi hỏi uống ăn và mặc ở. Cho nên không thể sống độc lập đơn thân mà đòi hỏi có sự hỗ trợ lẫn nhau, sát hại lẫn nhau đôi khi rất nghiệt ngã, mạnh được yếu thua, để giành lấy sự sống còn. do những hành động nhằm bảo tồn sự sống đó tạo thành những món nợ (nghiệp) triền miên. Theo lẽ công bằng của luật tự nhiên, nợ thì phải trả cho tới hết, nên được cấu thành luật nhân quả. (luật vay trả) Loài côn trùng thực vật phải ăn phân, ăn đất nên nợ phân, nợ đất. Loài thú cầm phải ăn cây, ăn cỏ nên nợ cây, nợ cỏ. Ăn thịt đồng loại hoặc những loài thú cầm khác nhỏ bé yếu đuối hơn nên phải nợ mạng sống lẫn nhau. Loài người ăn rau ăn quả, nợ rau nợ quả, ăn thịt ăn cá nợ mạng thịt cá. Loài người còn cần sự an cư, ăn mặc ở, nên còn nợ đồng loại nhiều thứ khác nữa. Những bậc quyền cao chức trọng, đòi hỏi sự cung phụng của nhiều người, nợ càng chồng chất. Trong cuộc sống hồng trần, có danh có lợi, có tình thì nợ danh, nợ lợi, nợ tình. Nợ thì chồng chất triền miên. nợ thì phải trả. Gieo thì phải gặt. nợ cũ chưa trả xong, vay thêm nợ mới.

3-Định Luật Luân hồi:Cách thực hiện đầy đủ Pháp Công Bình của Thầy.

Thời gian đời sống của mỗi chúng sanh ở cõi hữu vi được giới-hạn bởi Luật Vô Thường,gọi là một kiếp sống,thì ngắn ngủi,bất định nên nợ nần cũ còn lè thê chưa thanh-toán xong trong một kiếp.Nợ thì vô thời hạn nhưng phải trả cho xong,không ai trả thế cho mình được,nên phải tái tục trở lại cõi hữu vi để thanh-toán món nợ cũ.Nên dù là nguyên nhân xuống thế cũng phải trôi lặn theo vòng sanh tử,tử sinh tạo thành Định-luật Luân hồi.

Kiếp sống của mỗi chúng sanh quay cuồng,quần quật,đầu tắt mặt tối,không có thời-gian nghỉ ngơi,thì còn nói gì tới việc tu học để cải hóa tâm linh ,khai mở trí huệ,để có đủ quyền năng hội nhập vào tầng giới thanh nhẹ của cõi thiêng liêng hằng sống,để trở về nguồn cội.

Với lòng từ bi vô lượng ,nhìn xuống nhân gian,thấy lũ con khờ một đi không trở lại,hai đi không trở về,mãi lặn hụp trong biển trần ai đen tối,nợ nần chồng chất triền miên kiếp này qua kiếp khác,cứ mãi trôi lăn theo vòng luân hồi sinh tử,trả trả vay vay theo sự vận hành của luật nhân quả luân hồi đời đời không lối thoát,nên Đức Đại Từ Phụ mới phân thân giáng trần,mượn xác các vị giáo-chủ ở thời nhất kỳ và nhị kỳ,lập ra Tam giáo đạo:Thánh Đạo,Tiên Đạo và Phật Đạo,để thức tỉnh tâm linh,khai ngộ chơn tánh,mở đường chỉ lối cho lũ con khờ,để độ dẫn chúng ra khỏi nghiệp chướng sâu dày của cõi hồng trần do quyền,danh,lợi tình cuốn lối,thế lực vật-chất cám dỗ.Đạo gia độ được 2 ức,Phật gia độ được 6 ức như vậy 8 ức nguyên nhân đã được trở về nguồn cội hội nhập vào cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.Còn lại 92 ức nguyên nhân sống rải rác 4 phương trời nơi thế giới ta-bà.Nay sắp đến thời hạ ngưng mặt thế,chính mình Thầy phải phân thân điểm quang,mượn huyền diệu của cơ bút giáng thế kỳ 3,mở đại ân xá,lập Đại-Đạo qui tam giáo hiệp ngụ chi(Nhơn đạo,Thần Đạo,Thánh Đạo,Tiên Đạo và Phật Đạo) được

mệnh danh là Đại-Đạo Tam Kỳ Phỏ-Độ quyết độ hết 92 ức nguyên nhân còn lại và vô lượng chúng sanh hóa nhân nào biết thức giác tiếng gọi của Đại Từ Phụ,hồi đầu hướng thiện,biết tự cải-hóa,lo tu tâm sửa tánh,giảm thiểu tạo nghiệp (nợ),lo lập công bồi đức,phát-triển trí huệ ,dọn sáng tâm linh,cũng sẽ được trở về ngôi xưa chốn cũ.

Thầy lập 3 định luật:

- Định luật tiến hoá
- Định luật nhân quả
- Định luật luân hồi

là 3 chơn lý tối thượng,bất di bất dịch để thực hiện nghiêm túc TÌNH YÊU CÔNG CHÍNH của Thầy trên tiến trình TOÀN GIÁC vô tận đối với con cái,theo nguyên-tắc " Nhất bản tán vạn thù,Vạn thù qui nhất bản " và theo qui luật " Vạn vật đồng nhất thể" để cuối cùng mỗi chúng sanh là phân thân điểm quang của Thầy,đều phản bản hoàn nguyên về nguồn hiệp nhất cùng Thầy.

Riêng ĐỊNH LUẬT NHÂN QUẢ là Luật Công Bình tối thượng đối với thế-gian hữu-vi,vi nó quyết-định việc luân-hồi sinh-tử ,việc đau khổ và hạnh-phúc đối với vạn hữu chúng sinh.Cho nên Thầy ân-cần dạy dỗ con cái của Thầy qua bài Thánh Ngôn ngày 24-8 Bính Dần 1926 rất vi tế sau đây:

ÂM MÃ ĐẦU TIÊN

... Con hiểu bài thi này chăng ?

Âm mã đầu tiên Hạng Trọng Sơn,

Chung qui hữu phước hạnh tao phùng.

Hậu lai mặt tín đa phi thị,

Hữu ngoại thành tâm tái vận cung.

Sao? Nói cho Thầy nghe.

Chư như đặng toạ vị hầu Thầy.

(M. .N. . .cát nghĩa sái Thánh ý)

Không đâu con! Con hiểu hai câu này chăng?

Hơn Lưu Khoan trách dân Bồ Tiên thị nhục,

Hạng Trọng Sơn khiết kỳ âm đầu tiên.

Nghĩa là:

Đời Hơn,người Lưu Khoan làm quan,hể dân

có tội thì đánh bằng roi lát cho biết nhục vậy mà thôi.

Còn nước Hạng, người Trọng Sơn, sạch mình cho đến đổi cho ngựa uống nước rồi bỏ tiền xuống sông mà trả. Trong sạch cho đến đổi của Trời Đất cũng không bợn nhơ. Con hiểu à!

Thầy muốn dạy con, phải ở và dạy nội gia quyến con cho chánh đáng. Phải lấy lòng trong sạch đối đãi với mọi người, dầu việc nhỏ mọn cũng vậy. Con khá đọc Thánh Ngôn và cất nghĩa Thánh Ý Thầy cho mọi người biết.

Hạng ngay thật là nét yêu dấu của Thầy con nghe.

Thăng,

Nhìn gương Hạng Trọng Sơn, hãy lấy lòng trong sạch mà đối đãi, lấy hạnh ngay thật mà ăn ở thì tạo được nhân lành. Nhân lành thì quả sẽ ngọt, không gặp đắng gặp cay. Gieo hạt ớt thì quả ớt sẽ cay. Gieo hạt xoài thì quả xoài sẽ ngọt.

Truyện NHÂN QUẢ 11 kiếp của nhà sư NGÔ ĐẠT trong Lịch-Sử Phật-Giáo Trung-Hoa.

Nhà sư Ngô Đạt, một vị Quốc Sư của triều đình, được nhà vua sủng ái trọng vọng, lập toà trăm hương mời Ông thượng toà thuyết pháp cho tất cả hoàng cung, triều đình và thần dân nghe, lúc Ông mới 30 tuổi. Khi Ông bước lên Toà, thình lình có con muỗi chích nơi đầu gối của Ông, về sau làm độc thành một mục ghê sùng tếu hiện thành mặt người. Tất cả ngự y của triều đình đều bó tay. Trong lúc hấp hối, Ông nhớ lại lời của một vị tăng, người bạn đồng tu lúc Ông còn nhỏ. Ngày xưa vị tăng đó mắc chứng bệnh cùi, lở loét, được Ông săn sóc tận tình. Vị tăng đó có nói với Ông "Ông đẹp trai, thông-minh, ngày sau Ông sẽ là một vị Quốc Sư, nhưng Ông sẽ ngộ một đại nạn. Chùng đó nhớ tới triền núi hướng Đông kia, tôi sẽ có cách chữa cho."

Ông nhờ quân của triều đình cán tới triền núi đó, gặp lại nhà sư đồng tu ngày xưa đang ngồi tham thiền nhập định dưới một gốc

cây. Vị sư này mới bảo Ông xuống cán, cố gắng bò ra phía sau tới một dòng suối có tên là "Giải Oan", rồi khoác nước mà rửa mục ghê thì mục ghê sẽ lành.

Nhà sư Ngô Đạt cố rán hết sức bò tới dòng suối Giải Oan phía sau triền núi và làm theo lời của vị sư. Vì quá kiệt sức nên vừa rửa xong thì Ông ngất xỉu. Lúc bấy giờ Ông nghe mục ghê nói:

"Ông từng đọc sách sử Thánh Hiền nhiều vậy Ông có nhớ sự tích Duyên Ân đã tạ oan với vua, Triệu Phổ bị chém ngang lưng giữa chợ không?"

-Có nhớ, Có biết! Ngô Đạt đáp.

-Duyên Ân là Ông. Triệu Phổ là tôi. Vì mối thù quá nặng, tôi không thể quên được. Nhưng trong 10 kiếp qua, Ông là một vị cao tăng tu hành chín chắn. Tuy tôi vẫn bám sát theo Ông, nhưng tôi không có cách nào báo thù Ông được. Tới kiếp này, do Tâm kiêu ngạo của Ông khi Ông leo lên Toà trăm hương, là cơ hội cho tôi xâm nhập được vào người Ông, hiện thành mục ghê mặt người. Nhưng nay nhờ vị Bồ Tát hoá thân kia có ân với Ông, chỉ cho Ông cách chữa nên Ông và tôi được xoá sạch thù xưa. Nhưng Ông nên nhớ là luật Nhân Quả vẫn vận hành không hề sai". Mục ghê nói tiếp

Nhà sư Ngô Đạt nghe nói lấy làm kinh hoàng. Về sau Ông mới thảo ra bài Từ Bi Thủy Sám chí thành cầu nguyện để xin mượn oai lực, từ bi của Đức Phật, thiết đàn làm lễ sám hội để cầu xin xoá bỏ những oán cừu xưa (oán tăng khổ) trong nhiều đời nhiều kiếp mà mình vô tình không hề hay biết.

Vốn 11 kiếp về trước Duyên Ân và Triệu Phổ là hai pháp sư thân thiết, đã từng thuyết pháp độ sanh. Nhưng Triệu Phổ có biệt tài vượt hơn Duyên Ân nên được đông đảo đại chúng ngưỡng mộ. Còn Duyên Ân thì có nhiều uy tín với nhà vua nên được làm Quốc Sư của triều đình. Duyên Ân đem lòng tị hiềm với Triệu Phổ, mới bày trò tâu oan với vua. Nhà vua xuống lệnh chém Triệu Phổ ngang lưng giữa chợ. Một mối tử thù được

truyền tới kiếp thứ 11 mới được giải quyết theo lẽ công bằng của định luật Nhân Quả.

Còn cái nhân quả hiện tiền trong kiếp hiện tại của nhà sư Ngô Đạt là do cái tâm kiêu ngạo của một vị Quốc Sư khi Ông leo lên Toà trăm hương, đã tạo thành Nhân, là điều-kiện cho vong hồn của Triệu Phổ xâm nhập được vào người Ông, hiện thành mục ghẻ mặt người, là Quả, để thanh toán mối nợ máu tiền khiên truyền từ 10 kiếp về trước. Nếu tâm Ông tiếp tục thanh tịnh, không dấy lên cái tâm kiêu ngạo khi leo lên Toà trăm hương thì mối nợ máu tiền khiên kia vẫn còn được treo lại đó. Và nếu Ông tiếp tục tu hành chín chắn thì mối nợ tiền khiên kia sẽ được vô hiệu hoá. Sự kiện này mới lên rằng, nếu một người có một mối nợ dù là nợ máu trong tiền kiếp, mà kiếp này tu hành chín chắn thì khỏi phải trả mối nợ cũ.

Bởi vậy cho nên Thầy mở Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, là một cuộc đại ân xá lần thứ ba của Thầy, cho những con cái nào của Thầy biết thức giác vào cửa Đạo Cao-Đài, mà tu hành chín chắn thì những tội lỗi tiền khiên sẽ được Thầy ân xá và sẽ được trở về ngôi xưa chốn cũ hiệp nhất cùng Thầy, là hiển nhiên vậy.

Truyện Nhân quả của Vua Lương võ Đế

Đức Bồ Đề Đạt Ma sang Trung Hoa, sau cuộc tiếp xúc đầu tiên với vua Lương Võ Đế, than rằng:

Thương thay Võ Đế thiếu căn duyên,
Mê luyến trần ai chuốc nỗi phiền.

Sau đến Đài Thành thân ngựa tử,
Cho hay nhân quả lẽ thường nhiên.

Vì vua Lương ý mình đã xây được 72 kiến chùa, cất được nhiều am cốc cho tăng, ni, trai tăng vô lượng . . . nên đòi hỏi có được công đức khi đối diện với Đức Bồ Đề Đạt Ma vua Lương hỏi:

-Hoà Thượng từ đâu tới?

-Từ Tây Trúc.

-Hoà Thượng tới đây để làm gì?

-Để truyền Đạo.

-Tôi cất được 72 kiến chùa, rất nhiều am cốc, trai tăng vô lượng, có được công đức gì không?

-Không được công đức gì cả.

-Làm sao có được công đức?

Tâm phải sạch, Trí phải sáng, Tham Sân Si và Phiền Não không còn.

Qua cuộc đối thoại Đức Bồ Đề Đạt Ma đã thấu suốt được tâm thức và trình độ khai ngộ của vua Lương tới đâu rồi. Biết rằng ở đây không phải là chỗ dung nạp được Đạo lớn của Ngài nên Ngài từ giả vua Lương ra đi. Vì vua Lương còn chấp ngã, chấp tướng, bỏ thì còn kể công. Làm phước cây công thì sẽ được phước trả lại cho đời sau. Ông chưa biết gì đến cái lý ngũ uẩn giai không, vạn pháp giai không của cái lý Chân Không.

Bài kệ của Đức Bồ Đề Đạt Ma là tiên tri nhân quả về tiền kiếp và hậu vận của vua Lương Võ Đế, nói lên rằng vua Lương Võ Đế còn chấp ngã, chấp tướng, nên chưa tạo được công đức để đạt Đạo giải-thoát. Đạo giải thoát là phải hành động vô cầu, vị tha, vô ngã, làm hết sức mình nhưng không làm gì cả (ví như bát vi), không hề kể công thì mới tạo được công đức là điều kiện để giải thoát luân hồi sanh tử. Như Đấng Cha Trời luôn luôn ban lễ sống cho muôn loài, nước để uống, lửa để tẩy uế, không khí để thở mà tinh mịch không hề nói một lời (thiên hà ngôn tai). Vì vậy nên vua Lương còn ở trong cái vòng luân hồi sinh tử của định luật nhân quả.

Sau này vua Lương mang quân tới Đài Thành để dẹp giặc Hầu Kiến. Tướng Hầu Kiến đã bao vây Ông đến hết lương thực và Ông chịu đói mà chết. Tiền kiếp của vua Lương là một tiểu phu, ngày ngày mang cơm theo ăn để vào rừng đốn củi. Một hôm người

tiều phu đốn củi xong, vừa mệt vừa đói, trở về gốc cây chỗ để cơm ăn trưa. Người tiều phu thấy một con khỉ đang ngồi ăn hết gói cơm của mình. Người tiều phu quá tức giận liền đập chết con khỉ. Con khỉ này là tiền thân của tướng Hầu Kiên. Cho hay gieo gì gặt nấy, nhân nào quả nấy.

Tất cả các đạo-giáo đều lấy định luật nhân quả làm nền tảng căn-bản tối thượng cho giáo-lý.

Đức Chúa Jesus dạy: "Kẻ nào sống bằng gươm, kẻ ấy sẽ chết bằng gươm" (He who lives by the sword will die by the sword) (Tân Ước). Đức Phật Thích Ca dạy: "Luôn luôn để ý tới hậu quả việc làm".

Bất kỳ một đạo giáo nào không lấy định luật nhân quả làm nền tảng cho giáo-lý, đạo-giáo đó không phải là chánh giáo. Luật nhân quả cũng là nền tảng chân-lý của luật pháp của tất cả các quốc-gia trên thế-giới. Tham những thì ngồi tù. Nguyên nhân của tội phạm khi có đủ tang chứng sẽ nhận lấy hậu quả bằng một hình phạt.

Mọi người trong một xã-hội hành động mà không biết tôn trọng thì xã-hội ấy sẽ loạn lạc.

.Một quốc-gia mà không có một nền tảng luật pháp nghiêm minh thì quốc-gia ấy sẽ đi tới chỗ suy vong.

Một người không biết tôn-trọng luật nhân quả thì sẽ hành động trái với lương-tâm. Một công dân trong một quốc-gia mà không biết tôn trọng luật pháp thì sẽ hành động bất lương, hậu quả sẽ chuốc lấy phiền não và khổ đau.

Trong nhân thế, nếu mọi người biết lấy tam nghiệp: thân, khẩu, ý làm định hướng cho hành động. Luôn luôn nhìn nhân quả mà nghĩ, mà nói, mà làm thì sẽ tránh chuốc lấy khổ đau và sẽ được an lạc và hạnh-phúc.

Luôn luôn nghĩ đúng,

Luôn luôn nói đúng,

Luôn luôn làm đúng.

Nghĩ đúng, nói đúng, làm đúng là sắp đạt Phật vị vì trí huệ đã đạt tới đỉnh cao. Phật là người trí huệ luôn luôn ở đỉnh cao. Người

luôn luôn nghĩ đúng, nói đúng, làm đúng, người đó sẽ AN LẠC.

Mọi người trong gia-đình luôn luôn nghĩ đúng, nói đúng và làm đúng thì gia-đình đó sẽ được HẠNH PHÚC.

Mọi người trong một quốc-gia luôn luôn nghĩ đúng, nói đúng, làm đúng thì quốc-gia đó sẽ ỔN ĐỊNH .

Mọi người trên thế-giới luôn luôn nghĩ đúng, nói đúng, làm đúng thì thế-giới sẽ HOÀ BÌNH.

Người an lạc, gia-đình hạnh-phúc, quốc-gia ổn định, thế-giới hoà-bình thì Niết Bàn đã hiển hiện tại thế-gian rồi, vì thế-gian không còn đau khổ.

Hiền Tài Lê Quang Liêm



ĐĂNG TIN-TỨC ĐẠO-SƯ TRÊN TẬP-SAN THẾ-ĐẠO

Các cơ-sở Đạo, quý đồng đạo có tin-tức đạo-sự, sinh hoạt tại địa-phương cần đăng trên Tập-San Thế-Đạo để phổ biến rộng rãi đến mọi nơi, xin gởi về địa-chỉ sau:

Tập-San Thế-Đạo
3328 Landess Ave, #A
San Jose, CA 95132

Vài luận điểm về PHỔ-ĐỘ

Tam Thanh sưu tập

Trong 12 điều tín ngưỡng căn-bản của Đại-Đạo-chương thứ năm Thiên Đạo của Bảo-Pháp Chơn Quân và Ông Phan Trường Mạnh,điều thứ 12 nguyên-văn như sau: "Muốn đắc quả ,phải dự thi ở trường thi công-quả nghĩa là phải phổ-độ chúng sanh,không làm được thế này phải tìm thế khác mà làm âm chất thì cái công tu luyện chẳng bao nhiêu cũng có thể đạt được phẩm vị thiêng liêng."

Đức Chí-Tôn khai đạo,lập trường "Công Quả" dạy chúng ta phổ-độ chúng-sanh ,tức là dạy chúng ta 2 việc :tài thí và pháp thí.Mỗi vị trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ ,từ tín-đồ đến chức-sắc lưỡng phái phải độ cho được ít nhất là 12 người nhập môn (Thánh giáo 27-8-1926).

Tùy sức mình mà phổ-độ.Dở thì nói đạo cho bậc thấp nghe,hoặc lựa trong bà con thân thuộc,trong bạn yêu đương mà khuyên người mộ đạo.Giỏi thì giảng giáo-lý cho hàng trí-thức thông hiểu.

Chẳng nên hẹp tướng nghĩ rằng chỉ có bậc thiên phong chức-sắc mới có sứ mạng phổ-độ chúng sanh .Thiên phong phổ-độ với tư cách thiên phong,tín-đồ phổ-độ với tư-cách tín-đồ.Lập công nhiều đắc quả cao,lập công ít đắc quả thấp,không lập công thì không điểm,đòn cân công bằng thiêng-liêng không bao giờ thiên lệch.

Cũng nên tự biết rằng:Mình đi phổ-độ tức là mình tự lập quả vị cho chính mình,nghĩa là tự mình đoạt thủ phẩm-vị đẳng cấp thiêng liêng của Đức Chí-Tôn đặt nơi trường thi công-quả"Thầy thương con nhưng không thể ẵm bồng con lên được"(Thánh giáo).Chúng ta thử nghĩ học-sinh không học,không làm bài thi thì làm sao có được thành-tích để lên lớp ,hay có thể đạt thành quả trong kỳ thi?

Mở đầu bài kinh thuyết pháp:

Trường phổ tế khó khăn lắm nói,

Cây Thánh tâm sửa đổi tánh phàm. . .

Đi phổ-độ thường bị khó khăn ,trắc trở và gặp nhiều nghịch cảnh dễ thôi chí ngã lòng,muốn vượt thắng bao cơn thử thách,chúng ta phải giữ trọn Đức Tin và cần có hai đức tính:Nhẫn nhục và Tinh tấn.

Người đi phổ-độ còn phải thận trọng ,lời luận giải của mình làm sao cho chánh đại quang-minh,chẳng nên vì một ý riêng mà bịa đặt điều dị đoan mê hoặc làm sai Thánh-Giáo,thất chơn truyền là trái tôn-chỉ và lý-thuyết của Thiên Đạo.Cũng chẳng nên theo phe theo phái mà bênh-vực riêng tư làm cho chúng sanh

khó nhận-thức đâu là ngay chánh,đâu là vậy tà.Người quan-tâm đến cơ phổ-độ cần nên tránh điều sau đây:

Dùng nguy biện để qua mặt người.

Bày tà thuyết để mê hoặc chúng-sanh.

Dụng yêu ngôn làm cho nhờn tâm xao xuyên.

Trong mọi lúc mọi nơi,chúng ta nên nhớ tôn-chỉ của nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ là "Tam giáo qui nguyên,ngũ chi hiệp nhất".

Các tôn-giáo đều từ một gốc mà ra,đều tôn sùng một đấng Chúa Tể Càn Khôn vũ-trụ,tức là một Đấng Cha chung,mặc dầu còn xưng tụng bằng danh gọi khác nhau vì thời-kỳ mở đạo (nhứt kỳ,nhị kỳ) nhưng chơn-lý có một.

Thí dụ:

Phật dạy:Tâm tích Phật,lòng thành có Phật.

Chúa dạy:Thiên đàng ở chính lòng ta,địa ngục cũng do lòng ta mà có.

Về Tâm Pháp:

Khổng Giáo dạy:Tôn Tâm dưỡng Tánh.

Lão-Giáo dạy:Tu Tâm luyện Tánh.

Phật Giáo dạy:Minh Tâm kiến Tánh.

Tóm lại người ý thức được trách-nhiệm phổ-độ chúng-sanh là người trung-thành và thật hành Thánh Ý.Đối với tôn-giáo nhị-kỳ là 3 chánh giáo mà Đức Ngọc Hoàng Thượng-Đế đã nhìn nhận,Vậy người Tam Kỳ nên sáng suốt nhận điểm tương đồng,nên tránh chi-tiết dị biệt để mở bước ngoặt trước mắt là HÒA ĐỒNG TÔN-GIÁO.

Xin Đồng Đạo lưu ý

Đồng đạo muốn có Tập San để đọc và được gởi đến tận nhà,xin gởi địa-chỉ của đồng đạo về :

Tập San Thế Đạo

2238 Landess Ave, #A

San jose,CA 95132.

Tập San Thế Đạo rất hân hạnh được quý đồng đạo lưu tâm đến.

Xin thành thật cảm ơn.

Tập San Thế Đạo

BAN QUẢN NHIỆM NAM CALI

**Lễ tuyên thệ nhận nhiệm-vụ của Tân Ban Quản-Nhiệm Nam Cali
ngày 5 tháng 12 năm 1998.**

X X
X

Vào lúc 10.00 giờ sáng ngày 5 tháng 12 năm 1998, một buổi lễ ra mắt tân Ban Quản-Nhiệm Nam Cali đã được tổ-chức tại Thánh-Thất Orange số 11512 đường Lampson, Garden Grove, CA 92840, dưới sự chứng kiến của quý vị lãnh đạo Châu Đạo Cali, Tộc Đạo Orange, và sự tham dự của quý vị Hiền-Tài, Chức Sắc Ban Thế Đạo, chức việc Bàn Trị-Sự sở tại và đồng đạo.

Sau phần nghi lễ và kính nhập hội, Hiền Huỳnh Hiền Tài Bùi văn Nho, Tân Tổng Quản Nhiệm công bố danh-sách Ban Quản Nhiệm Nam Cali nhiệm-kỳ 1998-2001 và trình diện các thành viên trong Ban Quản Nhiệm Nam Cali.

Đến 11.30 giờ tất cả quý vị hiện diện tại phòng họp vào cúng Đức Chí-Tôn và sau thời cúng Tân Ban Quản-Nhiệm Nam Cali đã quỳ trước thiên bàn và bàn thờ Hộ-Pháp hành lễ tuyên thệ nhận nhiệm-vụ.

Trở lại phòng họp, Hiền Huỳnh Hiền Tài Trần văn Thơm, Đệ 1 Phó Tổng Quản-Nhiệm trình bày chương-trình hoạt-động, các phương án công-tác ngắn hạn, dài hạn mà Ban Quản-Nhiệm sẽ cố gắng thực hiện trong nhiệm-kỳ.

Nhân dịp này, một lần nữa, Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại và Tập San Thế Đạo xin chúc Tân Ban Quản-Nhiệm Nam Cali mạnh tiến trên đường phục-vụ Đạo. Và sau đây, Tập San Thế Đạo xin ghi lại vài hình ảnh ngày tuyên thệ nhận nhiệm-vụ Ban Quản Nhiệm Nam Cali vào ngày 5 tháng 12 năm 1998 và đăng lại quyết định công bố thành phần Cố-Vấn và Ban Quản Nhiệm Nam Cali nhiệm-kỳ 1998-2001.

Nhiệm-vụ Ban Thế-Đạo là tuân Thế Luật của Đạo, đem công sức và giáo-lý hướng dẫn nhơn sanh trở về nguồn cội Đạo, tô điểm cho nền Đạo mỗi ngày một thêm huy hoàng

Nội Luật Ban Thế Đạo



Hien Tai Nguyen văn Mạch, nguyên TQN/BQN Nam Cali,
Cố-vấn tân BQN Nam Cali nhiệm kỳ 1998-2001, phát biểu
ý kiến nhân ngày tuyên thệ nhận nhiệm-vụ của tân BQN Nam Cali



Tân Ban Quản Nhiệm Nam Cali chuẩn bị lễ tuyên thệ
trước thiên bàn tại Thánh-Thất Orange, Châu Đạo California.



Lễ tuyên thệ của tân Ban Quản Nhiệm Nam Cali trước thiên bàn.



Tân Ban Quản-Nhiệm Nam Cali đang cầu nguyện trước thiên bàn.

BAN QUẢN NHIỆM HẢI NGOẠI
Ban Quản Nhiệm Nam California
11512 Lampson Ave.
Garden Grove, CA 92840
Tel: (714) 539-3804

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Thất Thập Tam Niên
TÒA THÁNH TÂY NINH
-----//-----

Số 012/VP.BQNN.CALI/QĐ

QUYẾT ĐỊNH

V/V Công bố thành phần Ban Cố Vấn và Ban Quản Nhiệm Nam California nhiệm kỳ 2 (1998-2001).

THAM CHIẾU: -Thánh lệnh số 01/TL của Đức Thượng Sanh, Chương Quản Hiệp Thiên Đài ban hành ngày 30-03-1965 (AL: ngày 28 tháng 2 năm Ất Tỵ) về việc thành lập Ban Thế Đạo với Quy Điều và Nội Luật đính kèm,
-Biên bản phiên họp Hiền Tài miền Nam California ngày 18-10-1998 tại Thánh Thất Orange, Châu đạo California V/V bầu lại Ban Quản Nhiệm,
-Kết quả phiên họp vào các ngày 24-10/1-11/14-11/và 21-11-98 tại Thánh Thất Tộc Đạo Orange,
-Kết quả những cuộc tiếp xúc trực tiếp và liên lạc điện thoại với hầu hết quý huynh tỷ Hiền Tài Nam California từ ngày 20-10 đến 20-11-98,
-Chiếu nhu cầu Đạo Sự,

Điều 1: Nay công bố thành phần Ban Cố Vấn và Ban Quản Nhiệm Nam California nhiệm kỳ 2 (1998-2001) như sau:

1.1 Ban Cố Vấn:

- 1.11 Hiền Tài Nguyễn Văn Mach, Westminster.
- 1.12 Hiền Tài Lê Hoàng Rỹ, San Diego.
- 1.13 Hiền Tài Nguyễn Văn Chính, Ontario.

1.2 Ban Quản Nhiệm miền Nam California:

- 1.21 Tổng Quản Nhiệm: Hiền Tài Bùi Văn Nho, Riverside.
- 1.22 Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm: Hiền Tài Trần Văn Thơm, Westminster.
- 1.23 Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm: Hiền Tài Phạm Văn Cờ, Santa Ana.
- 1.24 Thủ bốn: Hiền Tài Lê Ngọc Tuyết, San Diego.
Phụ tá thủ bốn: Hiền huynh Trần Văn Hùng, Garden Grove.
- 1.25 Trưởng Nhiệm Giáo Lý: Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo, San Diego.
Phó Trưởng Nhiệm Giáo Lý: Hiền Tài Lê Văn Năm, Fullerton.
Phó Trưởng Nhiệm Giáo Lý kiêm Trưởng Nhóm Tu Thư và Dịch Thuật: Hiền huynh Đỗ Văn Giáo, Garden Grove.
Thành viên: Hiền Tỷ Tăng Di Hạnh MA, Fountain Valley.
Thành viên: Đặng Đức Trí BS, San Diego
Thành viên: Bùi Hữu Trí MS, Fountain Valley
Thành viên: Bùi Hữu Tín BA, Fountain Valley
- 1.26 Trưởng Nhiệm Văn Hóa: Hiền Tài Thượng Văn Thanh, Garden Grove.
Phó Trưởng Nhiệm Văn Hóa: Hiền Tài Bùi Thị Măng, Cerritos.

- 1.27 Trưởng Nhiệm Xã Hội: Hiền Tài Bùi Văn Nho, Riverside.
Phó Trưởng Nhiệm Xã Hội: Hiền huynh Nguyễn Văn Hải, Garden Grove.
- 1.28 Trưởng Nhiệm Quốc Chính: Hiền Tài Phạm Văn Khảm, Garden Grove.
Phó Trưởng Nhiệm Quốc Chính: Hiền huynh Lương Thành Ni, Westminster.
- 1.29 Trưởng Nhiệm Kế Hoạch & Tổ Chức: Hiền Tài Trần Văn Thơm, Westminster.
Phó Trưởng Nhiệm Kế Hoạch & Tổ Chức: Hiền huynh Huỳnh Văn Mãng, Garden Grove.
- 1.210 Trưởng Nhiệm Ngoại Vụ: Hiền Tài Trần Văn Ô, Torrance.
Phó Trưởng Nhiệm Ngoại Vụ: Hiền huynh Đỗ Văn Giáo, Garden Grove.
- 1.211 Trưởng Nhiệm Thanh Sát: Hiền Tài Phạm Văn Cờ, Santa Ana.

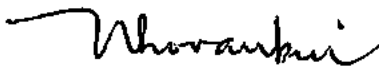
Điều 2:

- 2.1 Văn phòng Ban Quản Nhiệm Nam California tạm thời đặt tại Thánh Thất Châu Đạo California số 11512 Lampson Ave, Garden Grove, CA 92840.
- 2.2 Phụ lục đính kèm dùng để liên lạc với Ban Quản Nhiệm Nam California.

Làm tại Orange County ngày 01 tháng 12 năm 1998

T.M Ban Quản Nhiệm Nam California

Tổng Quản Nhiệm



HT Bùi Văn Nho

Nơi nhận:

- _Quý vị Hiền Tài Nam California
- _Quý hiền huynh trong Ban Quản Nhiệm và thành viên nhóm Tu Thư & Dịch Thuật
- _Ban cố vấn

Thông Báo:

- _Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
- _Tập San Thế Đạo

Hồ Sơ

Lưu

PHỤ LỤC

Đính kèm quyết-Định số 012/VP.BQNN.CALI/QĐ ngày 1 tháng 12 năm 1998.

1-Liên lạc với Ban Quản-Nhiệm Nam Cali:

- a-Văn-Phòng BQN : Xin để Ban quản-Nhiệm Nam California
11512 Lampson Ave.
Garden Grove , CA 92840
Phone# (714)-539-3804.
- b-Liên-lạc với Tổng Quản-Nhiệm Nam California:
Hiển Tài Bùi văn Nho
Phone &Fax # (909)687-0962
- c-Liên lạc với Đệ 1 Phó Tổng Quản-Nhiệm:
Hiển Tài Trần văn Thơm
Phone #(714)895-7358
- d-Liên-lạc với Đệ 2 Phó Tổng Quản-Nhiệm:
Hiển Tài Phạm văn Cờ
Phone#(714)557-3607

2-Yếu trợ tài-chánh:

Check hoặc money order xin gửi về:
Hùng Trần
14141 Erin Road
Garden Grove , CA 92844
Memo xin ghi:Ban Quản Nhiệm Nam Cali

PHƯƠNG-PHÁP TRỊ TÂM

VÌ TÂM LÀ HÌNH ẢNH THIÊN LƯƠNG

Đức tin và khôn ngoan là kho chí báu ngoài ra là của bỏ, là đồ vô giá.
Ai đã cố oán kẻ thù của mình thì khó giữ thanh tâm công chánh cho đặng.
Ai chẳng oán hận mới thắng đặng kẻ thù nghịch cùng mình.
Sự thù hận là mối thảm khổ đệ nhất của nhơn sanh, nên người hiền thì không biết đến hay là từ bỏ cừu hận oán ghét.
Thắng đặng khí nộ mình thì không chọc ai giận dữ.
Lấy thiện mà trừ ác.
Lấy nhơn nghĩa trừ bạo tàn.
Lấy lòng quảng đại đặng mở tâm-lý hẹp hòi.
Lấy chánh trừ tà.
Ấy là đường thương huệ kiếm.

(Trích Phương Luyện Kỳ đặng vào con đường Thứ Ba Đại-Đạo)

Sự tích Thiên Nhân xuất hiện

Ông Ngô Văn Chiêu sinh năm 1878. Lúc còn nhỏ ở nhà cô dưỡng nuôi cho ăn học. Với tiền cô dưỡng cho ăn bánh trái, Ông để dành một phần mua nhang đèn. Mỗi tối sau khi học bài xong rồi Ông cúng lạy rồi mới đi ngủ.

Học hành thi đỗ đạt, Ông ra làm việc tại Saigon. Với lòng rất từ thiện, hằng kính trọng Thần Thánh Tiên Phật, Ông thờ Đức Quan Thánh, ăn chay tháng 2 ngày và thường tụng kinh Minh Thánh.

Năm 1917 Ông làm việc ở Tân An rất thanh liêm (cư trần bất nhiễm trần), biết thương người nghèo khó, bệnh hoạn. Ông thường cầu Tiên xin toa thuốc trị bệnh cho đồng bào nghèo, và cầu Tiên học Đạo vào cuối tuần.

Năm 1920 Ông Chiêu được bề Trên chính đôn lại việc cầu Tiên, tập dượt đồng tử, dạy làm ngọc cơ, cán bằng cây dâu tằm ăn và cái vỏ tre cột đầu cơ chạm kim loan. Bề Trên đã cho Bài Trường Thiên đọc khi cầu cơ:

Trời còn sông biển đều còn,
Khấp xem cõi dưới núi non đượm nhuận.

Thanh minh trong tiết vườn xuân,
Phụng châu hạc múa gà rừng gáy reo.

Đường đi trên núi dưới đèo,
Lặng tìm cao thấp phải trèo chông gai.

Phận làm con thảo há nài,
Biết phương Tiên Phật bỗng lai mà tìm.

Xem qua xét lại cỏ kim,
Một bầu Trời Đất thanh liêm chín mười.

Vàng trau ngọc chuốt càng tươi,
Bền lòng theo Phật cho người xét suy.

Thần Tiên vốn chẳng xa chi,
Có lòng chiêm ngưỡng nhứt thì giáng linh.

(Đạo Sử Hương Hiếu, trg 12, Q2)

Đổi ra Hà-Tiên, Ông Chiêu mượn Quan-Âm Tự lập đàn cơ. Tiên Ông dạy Ông Chiêu tam niên trường trai (3 năm) . Ông Chiêu bắt đầu trường trai ngày 8-2-1921 và chịu làm đệ-tử Tiên Ông.

Ông Chiêu rất tin-tưởng bề Trên nhưng chưa biết cách lập bàn thờ để thờ Tiên Ông? vì không biết làm sao !

Một bữa kia Tiên Ông dạy Ông Chiêu phải tạo ra một dấu hiệu gì riêng để thờ. Ông Chiêu bèn chọn chữ thập . Tiên Ông nói chữ thập cũng được song đó là một dấu hiệu riêng của một nền Đạo đã có rồi, phải suy nghĩ mà tìm cho ra có Tiên Ông giúp sức. Ông Chiêu xin hườn lại một tuần để có ngày giờ suy nghiệm. Mãn tuần Ông Chiêu cũng tìm chưa ra.

Trung tuần tháng 4-1921 một buổi sáng mai lối 8 giờ, Quan Phủ chiêu đang ngồi trên võng mé sau dinh Quận, bỗng đâu Ông thấy trước mặt cách hai thước lộ ra một " Con Mắt " thiệt lớn rất tinh thần chói ngời như mặt Trời. Ông Chiêu lấy làm sợ hãi, hai tay đậy mắt không dám nhìn nữa. Một phút sau Ông mở mắt ra cũng còn thấy " Con Mắt " ấy mà lại chói hơn nữa. Ông Chiêu chấp tay vái rằng "Bạch Tiên Ông đệ-tử rõ biết cái huyền diệu của Tiên Ông rồi. Đệ-tử xin Tiên Ông đừng làm nữa đệ-tử sợ lắm . Như phải Tiên Ông bảo thờ "Thiên Nhân " xin cho biến mất." Vái xong thì "Con Mắt" thu dần rồi biến mất.

Như vậy mà Ông Chiêu cũng chưa thiệt tín-nên chưa tạo Thiên Nhân mà thờ. Cách vài ngày sau Ông Chiêu cũng thấy y như lần trước nữa. Ông Chiêu cũng nguyện sẽ tạo Thiên Nhân mà thờ thì tự nhiên "Con Mắt" biến mất.

Tháng 5 năm 1921, Ông Chiêu cầu cơ. Tiên Ông dạy cách thờ phượng về "Con Mắt" theo như Ông thấy, xưng danh là Cao-Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát, dạy Ông Chiêu phải kêu bằng Thầy mà thôi. Từ đó Ông Chiêu được tiên Ông nhận là đệ-tử đầu tiên năm 1921. Lúc đó các nhà trí thức cũng

không biết Cao-Đài là gì? Riêng Ông Chiêu đoán biết là Thượng-Đế ,Chúa Tể càn-khôn vũ-trụ giá lâm nên mới dạy như thế.Ông Chiêu lập đàn riêng để học đạo với Đức Cao-Đài.Ông Chiêu nguyện nếu Đức Cao-Đài độ Ông Chiêu thành đạo thì Ông sẽ lo độ lại chúng sanh tùy phước đức của mỗi người.

Ông Chiêu tu được ba năm thì bẻ trên vào năm 1923 cho 4 câu thi:

Ba năm lao khổ độ nhưt nhưn,
Mắt Thầy xem rõ lòng đã chắc.
Thương gì con trẻ hãy còn thơ,
Gắng chí tâm phương biết đạo màu.

Tết năm 1924 trong một đàn cơ Đức Cao-Đài hỏi Ông Chiêu muốn chi thì sẽ ban cho.Ông Chiêu bạch Thầy nghe cảnh bông lai xinh đẹp Thầy có thể nào cho đệ-tử thấy cảnh ấy không? Cơ gõ một cái mạnh chớ không trả lời.Cách ít hôm vào ngày mùng 9 tháng giêng năm Giáp Tý 1924,Ông Chiêu lên hòn đá ngoài dinh Cậu ngó mong ra biển thấy biệt mù trời nước,sóng dợn ba đào,bồng chốc thấy một cảnh thiệt là xinh đẹp,cảnh ấy vừa khuất lại hiện ra cảnh khác,sau chót hết là thấy Thiên Nhân số ngay xuống một hàng có Nhựt Nguyệt Tinh (Cao-Đài Chiêu Minh thờ Thiên Nhân do Ngài thấy trên cảnh bông lai có Nhựt Nguyệt Tinh) dưới có chữ thập tam thanh mà thôi.Sau này khi Ngài Ngô minh Chiêu liễu đạo,do sự kính mến Ngài,đệ-tử đã để hình Ngài lên thờ mé dưới.Một hôm hầu đàn Đức Cao-Đài cho biết cảnh Ngài thấy hôm nọ là cảnh bông lai và theo lời Ngài ước nguyện nên Tiên Ông cho Ngài thấy.

Quan Phủ Chiêu làm việc ở Hà-Tiên thường hay đứng ra hòa giải hai bên đừng ham tranh tụng,nên có một ít người không ưa,xúi giục dân kiện thưa Ngài nên Ngài bị đởi về Saigon.Khi sắp về Saigon Đức Cao-Đài đã cho bài trường thiên:

Kín ngoài rồi lại kín trong,
Đường xa phong cản thường lòng để vui

Công đầu chịu cực đừng lui,
Thiên Tào thẳng thường đạo mùi ngọt ngon.
Ba năm lòng sáng như son,
Trèo non xuống biển vương tròn công phu.
Chớ phiền mỗi một lòng tu,
Trăng kia mây vệt đường Ngu gặp Hiền.
Mưa toan vự thấy thanh thiên,
Các đào rõ biết mỗi truyền chánh tông.
Giờ này Thầy điểm thêm công,
Ngày sau con sẽ cõi rồng về nguyên.(1)

Cuối năm 1924 về tới Saigon Ông Chiêu thuê nhà trên tầng lầu đường bonard số 110 ,nay là đường Lê Lợi.

Đầu năm 1925 Đức Cao-Đài dạy Ông Chiêu đem mỗi Đạo truyền ra ở Saigon,gặp trước nhưt là Quan Phủ Vương quan Kỳ,Ông Phán vô Văn Sang,Ông Phán Vô Văn Hoài,Ông Đốc học Đoàn văn Bản.Phần Ông Vương quan Kỳ cũng độ được Ông Nguyễn Thành Cương,Nguyễn Thành điều,Nguyễn Hữu Đắc,Lê văn Bày (dit Tý) và Vô Văn Mãn.

Đàng này tại Saigon tháng 6 năm Ất Sửu (1925) tại nhà Ông Cao hoài Sang,tiếp Ông Cao quỳnh cư,Phạm Công Tác đem lại chung trà trò chuyện chơi.Ông cư nghĩ ra cách xây bàn đề cầu vong linh quía vãng ,câu hỏi về vận mạng tổ-quốc. . .,làm thi phú họa chơi.Bàn gõ nhịp ra chữ chép ráp lại thành văn thư đúng đường luật.Thường thì chơn linh cô Đoàn Ngọc quế giáng thi phú chơi với ba Ông Cư,Tác,Sang.

Vào hạ tuần tháng 7-1925 ba Ông đem bàn ra cầu.Ba Ông vừa để tay lên bàn thì bàn nhip,có một Ông là A,Ă,Ă gõ bàn cho bài thi:

Ớt cay cay ớt gấm mà cay,
Muối mặn ba năm muối mặn dai.(2)
Túng lúi dĩ chơi nên tấp lại
Ăn bòn chẳng chịu tấp theo ai.(3)

Ông Phạm Công Tác nghe dứt câu liền nói với Ông cư rằng :Thôi Anh ! Ai đâu mà nói tiếng gì khó nghe quá , sao lại không có tên,xung là A Ă Ă.Ông Cư nói với Ông Tác ậy em ngồi lại cho qua hỏi,vị này không phải

tâm thường đau em. Ông cư hỏi: Ông A Ầ Ầ
mấy chục tuổi ? Ông A Ầ Ầ gõ bàn hoài không
ngung. Ông cư không dám hỏi nữa mà tìm hiểu
chắc Ông nầy ở trên lớn lắm.

Đến ngày rằm tháng 8 năm ất sùu 1925
ba Ông lập bàn hương án, hoa quả trầm hương
cầu nguyện Tiên nương giáng dạy ba Ông làm
lễ Hội Yên Diêu Trì Kim Mẫu dưới thế và dạy ba
Ông ngày mùng 1 tháng 11 năm Ất Sùu ba
Ông phải vọng Thiên cầu Đạo và bảo Ông Cư
tìm mượn Ngọc cơ dùng cho tiện hơn (mượn
Ngọc cơ ở nhà Ông Tý đường Calmette
Saigon, môn đệ Ông Chiêu)

Đêm Giáng-Sinh 24-12-1925 Thất
Nương dạy chính đàn cho nghiêm tiếp giá. Ông
cư, Ông Tắc ngồi phờ loan bằng Ngọc Cơ mới
mượn. Cư viết:

Ngọc Hoàng Thượng-Đế viết Cao-Đài Tiên Ông
Đại Bồ Tát Ma-Ha Tát Giáo Đạo Nam Phương,
Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay 24-12-1925 phải vui mừng vì là
ngày Ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây
(Europe). Ta rất vui lòng mà đặng thấy đệ-tử
kính mến Ta như vậy. Nhà nầy sẽ đầy ơn Ta
(nhà Ông Cư), giờ ngày gần đến, đợi lịnh Ta.

Sự hiệp tác nhóm 1 và nhóm 2

Quý Ông Cư, Tắc, Sang xin Thượng-Đế
chỉ bảo cách thức đặng thờ Đức Cao-Đài
Thượng-Đế. Đức Thượng-Đế dạy mấy con đến
hỏi Chiêu thì rõ. Ba Ông đến gặp Ông Chiêu và
Ông Chiêu nói đã thờ Thiên Nhân từ lâu rồi.

Đức Thượng-Đế dạy mấy Ông
Trung, Cư, Sang, Hậu, Đức phải theo lịnh Thượng-
Đế đến chung hiệp với Ngô Minh Chiêu mà lo
mở Đạo Cao-Đài.

Đêm mùng 9 tháng giêng Bính Dần
(21-2-1926) Cư dạy:

Bửu Toà thơ thới trở thêm hoa,
Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà.
Chung hiệp rần vun nền đạo-đức,
Bền lòng son sắt đến cùng ta.

Cái nhánh các con là nhánh chính mình Thầy
làm chủ, sau các con sẽ hiểu. Thầy vui muốn các
con thuận hoà cùng nhau hoài, ấy là lễ hiến cho
Thầy rất trân trọng. Phải chung lo danh Đạo
Thầy. Đạo Thầy tức các con, các con tức là
Thầy. Phải làm cho nhau đặng thể lực, đừng ganh
gổ nghe ! Các con giữ phận làm tùy ý Thầy
muốn, ngày kia sẽ rõ ý muốn của Thầy.

Khi ấy Ngô Minh Chiêu xin Thượng-Đế
lấy tên mấy người đệ-tử mà cho làm bài thi kỳ-
niệm. Thượng-Đế chọn 4 câu:

Chiêu, Kỳ, Trung độ dẫn Hoài sanh
Bản đạo khai Sang Quý Giảng thành.

Hậu Đức Tắc Cư thiên địa cảnh,
Hườn Minh Mân đảo thủ đài danh.
Mười hai chữ lớn trong 3 câu trên là tên của 12
người môn-đệ trước hết của Đức Ngọc-
Hoàng Thượng-Đế, còn câu chót 3 chữ xiêng là
tên 3 vị hậu đàn.

Đàn cơ ngày 15-1 Bính Dần 1926 khi 2
nhóm hợp nhau lo cơ phổ hóa lần đi các
tỉnh, Thượng-Đế cho bài trường thiên:

Từ Giáp Tý Thầy lo vận chuyển (1924)
Chón Hà-Tiên linh hiển Nam Bang,

Tam Kỳ Phổ-Độ trần gian,
Chiêu Trung cư Tắc cột ràng nhà Nam.

Thầy đã dạy quy tam lập hội,
Dụng cho rồi một cội thành ba,

Qui nguyên tam giáo đạo nhà,
Độ cho khỏi lúc chia ra Đạo mầu. (4)

Sau đêm khai Đạo, Đức Cao-Đài đã thu
phục nhiều đệ-tử như Ông Lê Bá Trang, Nguyễn
Ngọc Tương, Mạc văn Nghĩa, Nguyễn Ngọc
Thơ, Trần Đạo Quang, Nguyễn văn Kinh, Trần Duy
Nghĩa, Nguyễn văn Tường, Vũ Quang Bính.
Về phần phờ loan thủ cơ thì có các Ông
Cư, Tắc, Sang, Hậu, Đức, Diêu, Kỳ, Giảng mỗi

đêm lưu lại nhà Ông Cư, Ông Bản, về sau đàn lễ Thánh Thất Cầu Kho bây giờ là Nam Thành Thánh Thất, đường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 Saigon.

Đức Cao-Đài dạy về Thiên Nhân lớn đem đi thượng tượng ở chùa Quan-Âm ở Long-An.

Ngày 14-4-1926 Đức Cao-Đài phong chức sắc. Ông Chiêu chức Giáo-Tông. Ông Chiêu không dám nhận và trả lại số tiền may sắm bộ đồ Thiên Phục (Bộ đồ còn để thờ tại Toà Thánh Tây-Ninh), vì Ông Chiêu nghĩ rằng: Thánh Giáo dạy: Thầy nhứt định đến chính mình Thầy độ rồi các con, chẳng chịu giao chánh giáo cho tay phàm nữa.

Ngày 28-8 năm bính Dần 1926 Ông Lê Văn Trung vâng lệnh Thánh Ý kêu gọi 247 vị đạo hữu đến tại nhà Ông Tường (Thánh-Thất Cầu Kho), có 28 vị tiền bối đứng tên trong đơn xin phép khai mở Đạo Cao-Đài tức Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Ngày mùng 9-10 Bính Dần 1926 Đức Cao-Đài dạy Bà Hương hiểu chuyển tất cả về chùa Gò Kén Tây-Ninh chuẩn bị làm đại lễ 3 ngày và kéo dài 3 tháng. Lễ bắt đầu ngày 14-10 bính Dần 1926. Ông Hoà Thượng Như Nhân chịu hiến chùa.

Cuối năm 1926 Ông Chiêu về Cần Thơ lập cơ tuyến đạo. Ông Chiêu tu không lập Thánh Thất, chùa, chỉ tu vô vi mà thôi. Đầu năm 1927 Đức Hộ-Pháp, Thượng Sanh, Thượng Phẩm vâng lệnh Chí Tôn tìm mua được 100 mẫu đất rừng, nhờ đồng đạo người Miên khai phá, cất lên thánh Thất bằng cây, lá cho có nơi để trả chùa lại cho Hoà Thượng Như Nhân. Về sau Đức lý dạy Hộ-Pháp và chức sắc xây cất Toà Thánh, các cơ-sở Đạo bằng vật liệu nặng và không bao lâu Đạo Cao-Đài đã phát-triển rất nhanh chóng, độ hằng triệu người theo Đạo.

x x x

Quan Phủ Chiêu tu đến năm Nhâm thân 1932 và Ngài biết gần ngày châu Chí tôn nên ít ăn. Các đệ-tử cắt một căn nhà lá để Ngài nghỉ ngơi tu tịnh.

Đến ngày 13-3 năm quý Dậu 1933 Ngài bảo các đệ-tử cho Ngài đi qua sông cứu long. Đệ-tử vâng lời đưa Ngài đi trên đò máy. Ngài tát thờ khi đò chạy ra giữa sông, mắt nhắm như ngủ, cả mình lộ lên màu vàng. Lúc sanh tiền, Ngài thường nói Đức Đại Từ Phụ đã định cho Ngài bỏ xác trên sông Cửu long:

Giờ nầy Thầy điếm thêm công,

Ngày sau con sẽ cõi rỗng về nguyên.

Các đệ-tử đem xác Ngài về thảo lư để ngồi kiết già, độ một hồi con "mất" trái mở to ra, cơ thể da trắng lại như thường, môn đệ ai ai cũng sợ, nhiều lần kéo mí mắt xuống nhưng mắt vẫn không nhắm lại, mí cứ mở to ra có tinh-thần như mắt người sống. Sau 3 ngày Bác-sĩ tỉnh Cần Thơ đến bảo tẩn liệm. Bác-sĩ kéo mí mắt xuống, khi buông tay ra, mí bật lên, mắt trái mở to ra.

x x x

Thiên Nhân xuất hiện cho Quan Phủ Chiêu thấy 3 lần. Hai lần đầu vào tháng 5 năm 1921 tại Hà-Tiên, lần thứ ba Đức Cao-Đài cho thấy cảnh bồng lai có Thiên Nhân, Nhựt Nguyệt tinh bằng một đường thẳng xuống tại đất nước Việt-Nam năm 1924. Như vậy Thiên Nhân đã xuất hiện 3 lần.

Biên soạn: Hiền Tài Trần Văn Ô

(1) Sau nầy Ông sẽ bỏ xác trên sông Cửu long về châu Chí Tôn.

(2) Hai câu này ám chỉ các môn đồ chưa tin là Thần Tiên dạy.

(3) Chính mình Thầy đến mở Đạo, không giao chánh giáo cho tay phàm nữa>

(4) Giáp Tý 1924, Ất Sửu 1925, Bính Dần 1926

Tài liệu tham khảo: Đạo Sử của Bà Hương Hiểu, Thánh Ngôn H.T.Q. 1, Lịch-sử Ngõ văn Chiêu.

SUY GÃM.....

● Trong mục này người viết sẽ chia sẻ cùng quý độc giả những vấn đề kim cổ liên quan đến Đạo pháp và Dân tộc hoặc những nét giáo lý đặc thù trên dòng suy tư của tác giả....

*** Quang Thông**

1. Lịch sử Bà Nhất Nương và Bát Nương:

Gần đây Yên Tử cư sĩ Trần Đại Sỹ có cho phổ biến một công trình nghiên cứu rất có giá trị, bài viết mang tựa : *Từ Triết Học Đến Huyền Thoại Về Nguồn Gốc Tộc Việt* . Yên Tử cư sĩ là một y khoa Bác sĩ nhưng nhờ những dịp may ông được sang Trung Quốc trong các chuyến công du về nghề nghiệp và nhân đó ông đã bỏ công nghiên cứu tại chỗ về địa dư và sử liệu.....Rối cuộc ông đã làm sáng tỏ được nguồn gốc Dân Tộc Việt . Đặc biệt trong tài liệu này có những đoạn vô cùng cảm động khi ông nhắc đến những chiến công hiển hách của Tiên nhân.....Người viết xin trích lại vài đoạn :

".....Vua Minh đi tuần thú phương Nam kết hôn với nàng Tiên, sinh ra Lộc Tục. Vua lập đàn tại núi nầy tế cáo Trời Đất, vì vậy đàn mang tên Thiên Đài núi cũng mang tên Thiên Đài SơnCổ thời trên đỉnh núi chỉ có Thiên Đài thờ vua Đế Minh, vua Kinh Dương. Đến thời Đông Hán một tướng của Vua Bà tên là Đào Hiến Hiệu được lệnh rút khỏi Trường Sa. Khi rút tới Quế Dương, ông cùng nghìn quân lên Thiên Đài lễ, nghe người giữ đền kể sự tích xưa. Ông cùng quân sĩ nhất quyết tử chiến khiến Lưu Long thiệt mấy vạn người mới chiếm được núi.....

.....Vua Bà là Vua Trưng còn tướng Đào Hiến Hiệu là em con chú bác với Bắc Bình Vương Đào Kỳ tước phong quốc công giữ chức Hồ nha Đại Tướng Quân. Bà Hoàng Thiều Hoa chỉ huy trận rút lui khỏi khu Trường Sa, hồ Động Đình, đã sai Hiến Hiệu đi cản hậu, đóng nút chặn ở Thiên Đài, đợi khi quân Lĩnh Nam rút hết sẽ rút sau. Nhưng Hiến Hiệu cùng chư quân lên núi thấy di tích thời Quốc Tổ, Quốc Mẫu đã không chịu lui quân tử chiến khiến quân Hán chết không biết bao nhiêu mà kể tại đây.....

.....Chỗ miếu thờ Đào Hiến Hiệu có đôi câu đối:

*"Nhất kiếm Nam Hồ kinh Vũ Đế,
Thiên đao Bắc Lĩnh trấn Lưu Long"*

Nghĩa là: một kiếm đánh trận ở phía nam Hồ Động Đình làm kinh tâm vua Quang Vũ nhà Hán; một nghìn đao thủ ở Bắc núi Ngũ Lĩnh trấn Lưu Long."

Ở một đoạn khác diễn tả:

"Huyền sử nói rằng: khi Bà Trưng Nhị cùng các tướng Trần Năng, Hồ Đê, Phật Nguyệt, Lại Thế Cường đánh Trường Sa vào đầu năm Kỷ Hợi (39 sau Tây Lịch) thì nữ tướng Trần Thiều Lan tử trận, được mai táng ở ghềnh sông Thẩm Giang. Thẩm Giang chính là đoạn sông ngắn ở Bắc, tiếp nối với Hồ Động Đình. Một cuốn phổ khác chép vào thời Nguyễn nói rằng: Các sử thần Lý, Trần, Lê khi đi qua đây đều có sấm lễ đến cúng miếu thờ bà Trần Thiều Lan. Cho nên năm 1980, tôi (Trần Đại Sỹ) đã đến đây tìm hiểu . Không khó nhọc tôi tìm ra trong cuốn địa phương chí do sở du lịch Trường Sa cung cấp, một đoạn chép: "Miếu thờ Liệt nữ Trần Thiều Lan ở đầu sông Tương hồi Cách

Mạng Văn Hóa bị phá hủy. Tượng đồng bị nấu ra. Vệ binh đỏ phá luôn cả bia đá". Tôi tìm tới nơi thì miếu chỉ còn lại cái nền bằng đá ong, mộ vẫn còn.

Kết luận: Thời Lĩnh Nam quả có việc Trưng Nhị, Trần Năng, Hồ Đề đánh trận Trường Sa, trong trận nữ tướng Trần Thiệu Lan tuấn quốc. Khi có trận đánh này thì lãnh địa thời Lĩnh Nam quả gồm có Trường Sa, Hồ Động Đình".

Từ đoạn văn trên chúng ta rút được các điều:

Các Nữ tướng Hoàng Thiệu Hoa tức là ngưng linh Bà Nhứt Nương Diêu Trì Cung, và Hồ Đề tức là ngưng linh Bà Bát Nương Diêu Trì Cung là những vị đại tướng anh dũng dưới trướng của Nhị Vị Trưng Nữ Vương, đã có công đánh đuổi quân ngoại xâm nhà Hán giành lại độc lập, tự chủ cho đất nước. Tuy là thời gian giữ nước không được bao lâu (khoảng 3 năm) nhưng đã nói lên tinh thần bất khuất của nòi giống Việt, và đã làm gương cho các anh hùng liệt nữ dân tộc đời sau lần lượt cởi bỏ ách lệ thuộc phương Bắc giữ vững mảnh giang sơn gấm vóc truyền lại cho chúng ta ngày nay.

Ở đây chúng ta cũng nên đính chánh lại một số tài liệu Đạo đã nêu tên Bà Nhứt Nương là Hoàng Thiên Hoa, theo tài liệu này nhà khảo cứu Trần Đại Sỹ đã đưa ra những dữ kiện chính xác nhất nên từ nay chúng ta chúng ta chỉnh lại tên Bà cho đúng là **Hoàng Thiệu Hoa**.

Còn Bà Bát Nương là một Đấng Nữ Phật rất oai quyền và vô cùng linh hiển nên trong kinh Tán Tụng Công Đức Diêu Trì Kim Mẫu có câu:

Bát Nương thật đấng Chí linh, Cùng chung giáo hóa ân cần lo âu.

Bà còn là nhà thi sĩ có biệt tài về thơ Đường, nhưng ít ai biết Bà cũng còn là một Nữ Tướng tài ba đã từng xông pha trận mạc thời lập quốc của Việt Nam ta, đã từng tham dự trong trận đánh nổi tiếng tại Trường Sa và đã mang lại chiến thắng vẻ vang cho quân Việt...

Cho nên ngày nay chúng ta thờ Cửu Vị Nữ Phật ngoài ý nghĩa là chư vị theo phò tá Đức Phật Mẫu còn là những anh hùng, liệt nữ hay những bậc anh thư dân tộc Việt Nam.

Thật vậy xét qua lịch sử Cửu Vị Nữ Phật ngoài Bà Nhất Nương và Bát Nương đã kể trên còn các vị như:

- Bà Tam Nương: Dùng huyền linh giáng hạ hiệu là Kim Tuyến giúp chúa Nguyễn Hoàng dựng nghiệp, nên sau được Chúa Nguyễn lập đền thờ là Thiên Mụ còn di tích ở Huế.

- Bà Tứ Nương : Đầu kiếp thời Trịnh Nguyễn tên là Lê Ngọc Gấm cũng thuộc trong hoàng tộc. Còn có thuyết là kiếp trước nữa Bà là nữ sĩ Đoàn Thị Điểm là bậc thi tài lỗi lạc của nước ta.

- Bà Ngũ Nương: Đầu kiếp làm công chúa Liễu Hạnh rất linh hiển ở miền Bắc Việt Nam

- Bà Lục Nương: Xuống trần một kiếp ở nước Pháp là Nữ Thánh Jean D'Arc. Một kiếp ở Việt Nam tên là Hồ Thị Huệ, phối thất của vua Minh Mạng.

- Bà Thất Nương : Đầu kiếp ở Việt Nam tên Vương Thị Lễ, con ông Đốc Phủ Vương Quang Trân, chú ruột là giáo sư Vương Quang Kỳ (một trong 12 vị môn đệ đầu tiên của Đức Cao Đài) Bà mất năm 18 tuổi.

- Bà Cửu Nương: Đầu kiếp tại Bạc Liêu vào ngày 16-1- Bính Thân (1895), thân phụ là Đốc Phủ Cao Minh Thanh, bào huynh là ông Cao Triều Phát . Bà quy thiên vào 27-5 Canh Thân (1920), thọ 25 tuổi.

2. Những anh hùng dân tộc bị lãng quên:

Đọc qua đoạn lịch sử trên kể lại việc anh hùng Đào Hiến Hiệu được lệnh đi cản hậu để chờ rút quân sau, nhưng ông cùng một ngàn quân sĩ khi lên núi Thiên Đài thấy được di tích của Quốc Tổ và Quốc Mẫu thì đã cãi lại lệnh rút quân quyết ở lại để tử chiến với quân thù. *Sự kiện này thật cảm động và nói lên tinh thần yêu nước, yêu nòi giống của dân tộc ta thật cao độ...* Một vị tướng và một ngàn quân trước khi hy sinh đã gây cho hàng vạn quân thù phơi thây trên chiến địa. Một tấm gương anh hùng đó có thể so sánh với Lê Lai liều mình cứu chúa, với Trần Bình Trọng thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc....

Theo truyền thống thì người Phù Tang họ thường liều mình trước cơn quốc nhục, thì hành động anh hùng của tướng Đào Hiến Hiệu có kém gì đâu.... Một khi nước đã mất thì hy sinh đã đành nhưng Ông và các tướng sĩ còn có thể rút lui để tiếp tục cuộc kháng chiến nhưng vì thấy tôn miếu của Ông Cha bị giày xéo bởi quân thù nên không đành lòng, thôi thà vùi thây bên cạnh Quốc Tổ và Quốc Mẫu còn hơn...

Một tấm gương anh hùng khác là Nữ Tướng Trần Thiệu Lan đã hy sinh trong trận chiến tại Trường Sa vào năm 39 sau Tây Lịch, tức là năm mà Hai Bà Trưng đã quét sạch bóng quân thù trên lãnh thổ Lĩnh Nam. Sự hy sinh anh hùng đó đã mang lại độc lập tự chủ cho dân tộc....

Thế nhưng, những anh hùng liệt nữ nêu trên đã được mấy người trong chúng ta ngày nay biết đến ? Phải chăng do sự thiếu sót của những bộ sử Việt viết bằng chữ Quốc ngữ gần đây. Nếu nói về thời Pháp thuộc thì sự thiếu sót sử Việt Nam là điều hẳn nhiên vì chánh quyền thuộc địa người Pháp họ đâu muốn chúng ta hiểu biết anh hùng liệt nữ của dân tộc ta vì họ sợ những tấm gương đó khơi dậy lòng yêu nước của người dân sẽ đứng lên lật đổ họ. Nhưng trải qua hai thời kỳ Đệ I và Đệ II Cộng Hòa, những nhà lãnh đạo đất nước, những người chịu trách nhiệm về văn hóa, giáo dục, của quốc gia lại cũng lãng quên..... hay là không quan tâm đến. Thật là một điều tai hại và đáng hổ thẹn.

Đoạn sử trên cũng chép rằng: "*Các sử thần triều Lý, Trần, Lê khi qua đây đều có sấm lễ đến cúng miếu thờ Bà Trần Thiệu Lan*", chứng tỏ rằng các bộ sử bằng chữ Hán hay chữ Nôm xưa kia có ghi lại chiến công oanh liệt của các vị anh hùng dân tộc này.... Và cũng chứng tỏ rằng Ông Cha chúng ta ngày xưa hơn hẳn bọn hậu duệ là chúng ta ngày nay ít nhất trên tinh thần yêu nước thương nòi và tưởng nhớ đến chư vị anh hùng liệt nữ của dân tộcĐấy là chưa kể đến đám con hoang chạy theo chủ nghĩa vô thần chối bỏ nguồn gốc dân tộc và còn làm cho nền đạo đức và văn hóa Việt bị phá sản...

Cho nên trước tình trạng văn hóa Việt, sử liệu Việt, bản chất dân tộc Việt bị phá sản thì trách nhiệm một *kẻ sĩ, một người trí thức* còn nghĩ đến tiền đồ dân tộc phải làm gì để cứu vãn cho thế hệ ngày mai ??

3. Chủ Đạo của Dân Tộc Việt:

Cũng trong bài viết nêu trên nhà khảo cứu Trần Đại Sỹ đã đưa ra chủ đề về Chủ Đạo Tộc Hoa, Tộc Việt như sau:

“..... Mỗi dân tộc đều có một chủ đạo, cùng một biểu hiệu. Người Pháp cho rằng tổ tiên là người Gaulois, con vật tượng trưng là con gà trống. Người Anh lấy biểu hiệu là con sư tử. Người Hoa Kỳ lấy biểu hiệu là con chim ưng. Người Trung Hoa lấy biểu hiệu là con rồng. Người Việt lấy biểu hiệu là con rồng và con chim âu. Gốc tự huyền sử vua Lạc Long là loài rồng, công chúa Âu Cơ là loài chim.

Người Do Thái tự tin rằng họ là giống dân linh, được Chúa chọn. Vì vậy sau hai nghìn năm mất nước họ vẫn không bị đồng hóa. Khi tái lập quốc với dân số bằng một phần trăm khối Á Rập, nhưng họ vẫn đủ khả năng chống với bao công cuộc tấn công để tồn tại. Đó là nhờ lòng tin họ thuộc sắc dân được Chúa chọn.

Người Hoa thì tin rằng mình là con Trời. Cho nên trong các sách cổ của họ vua được gọi là Thiên tử, còn các quan thì luôn là người nhà Trời xuống thế phò tá cho vua. Chính niềm tin đó cùng với văn minh Hoa hạ, văn minh Nho giáo đã kết thành chủ đạo của họ. Cho nên người Hoa dù ở đâu, họ cũng có một tổ chức xã hội riêng sống với nhau trong niềm kiêu hãnh con Trời. Cho dù họ lưu vong đến nghìn năm họ cũng không bị đồng hóa, không quên nguồn gốc. Cũng chính vì vậy mà từ một tộc Hoa nhỏ bé ở lưu vực sông Hoàng hà, họ đánh chiếm và đồng hóa hàng nghìn nước xung quanh. Nhưng chủ đạo và sức mạnh của họ phải ngừng lại ở biên giới Hoa Việt ngày nay.

Từ nguồn gốc lập quốc, từ niềm tin mình là con của Rồng, cháu của Tiên cho nên người Việt có một sức bảo vệ quốc gia cực mạnh. Tộc Việt đã chiến đấu không ngừng để chống lại cuộc nam tiến liên miên trong hai nghìn năm của tộc Hoa. Bất cứ thời nào, người Việt dù bị phân hóa đến đâu, nhưng khi bị Bắc xâm, lập tức họ ngồi lại với nhau để bảo vệ quốc gia. Trong những lớp phế hưng của lịch sử Việt, hễ ai dựa theo chủ đạo của tộc Việt đều thành công trong việc giữ được quyền cai trị dân. Gần đây nhất, người Cộng Sản rõ ràng chối bỏ tổ tiên, chối bỏ mấy nghìn năm anh hùng của tộc Việt, nhưng bề ngoài họ mặc cái áo yêu nước, họ đem chủ đạo tộc Việt ra để sách động toàn dân theo họ, và họ chiếm được chánh quyền.

Cũng tiếc thay những người cầm quyền miền Nam, không biết lợi dụng cái thế phi dân tộc của người Cộng Sản để chỉ cho toàn dân biết rõ thì chớ, mà chủ đạo của tộc Việt họ cũng không biết đến, họ mặc nhiên để dân chúng bị lừa dối, và chính họ bị đối phương dùng cái xảo trá huy động toàn dân đánh bại.

Nhưng sau khi chiếm được chính quyền, người CS hiện nguyên hình là những người Mác xít, lập tức bị toàn dân chống lại. Nói thực ra, hiện nay hầu hết những cán bộ cao cấp nhất của CS Việt Nam cũng đang quay đầu nhìn về lịch sử, tìm lại di sản chủ đạo tộc Việt. Nhưng chỉ vì sợ bỏ cơ chế CS họ sẽ trở thành Cansescu của Lỗ Ma Ni, Honecker của Đức....”

Đoạn trên quả là một áng văn hùng hồn đã dẫn chứng được sức mạnh chủ đạo của tộc Việt. Thời Đệ I Cộng Hòa, cụ Ngô Đình Diệm cũng muốn đi tìm một triết thuyết để quy tụ toàn dân và củng cố chế độ nên mới đưa ra thuyết Nhân Vị, nhưng đây là sự vá vúi nên không thành công, tại sao ông cha chúng ta đã để lại một gia sản tinh thần vô giá là: huyền sử Con Rồng, Cháu Tiên mà chúng ta không biết phát huy để trở thành sức mạnh vô địch.

Rồng và Tiên là hai hình ảnh cao cả thiêng liêng. Vả lại theo Đạo học thì Rồng thuộc dương, Tiên thuộc âm hai nguyên khí âm dương kết hợp là nguồn cội của dân tộc nên quả không có một sức mạnh nào tiêu diệt, đồng hóa được dân tộc Việt. Tổ Tiên ta đã hơn hẳn người Hoa vì Tộc Hoa chỉ có Rồng mà thôi còn chúng ta có cả Rồng lẫn Tiên... Và cũng chính vì vậy nên tương lai

tộc Việt sẽ trở nên huy hoàng như lời tiên tri từ mấy chục năm nay của cơ bút Cao Đài, điển hình như câu:

"Một nước nhỏ nhoi trong vạn quốc, Ngày sau làm chủ mới là kỳ"

Hay như câu Đức Chí Tôn đã phán dạy:

"Thấy có hội chư Tiên Phật lại mà thương nghị về sự lập Đạo tại Đại Nam Việt Quốc"

Từ các lời phán trên, nước Việt bây giờ còn nhỏ nhoi nghèo đói, nhưng ngày sau sẽ là một Đại quốc và làm chủ thiên hạ; làm chủ ở đây là làm chủ nền văn minh đạo đức của nhân loại sắp đến... Cho nên, nền tảng giáo lý Cao Đài đã giúp củng cố phát huy thêm chủ đạo của Việt tộc. Mà chính ra triết thuyết Cao Đài là chủ đạo của cả nhân loại thì đúng hơn, một nền giáo lý dung hòa tổng hợp mang lại nền hòa bình, đại đồng cho nhơn loại...Bởi vì Đức Cao Đài là cha chung của toàn nhân loại và các sắc dân nhìn nhau là anh em một nhà....

Từ xưa nay người Việt có lẽ vì từng bị ngoại nhân đô hộ hết người Tàu rồi đến người Pháp nên có tính tự ti mặc cảm...Cái gì của nước người là tốt còn của người bốn xứ lại coi thường. Trong khi ông cha mình để lại một gia tài quý giá lại không biết đem ra xài...

Khi hỏi đến một người Việt là anh theo tôn giáo nào? Nếu người đó không theo các tôn giáo hiện hữu như: Thiên Chúa, Phật, Hòa Hảo, Tin Lành, Cao Đài... thì người đó sẽ trả lời: tôi theo Đạo thờ Ông Bà. Câu nói này điển hình cho tinh thần đạo đức dân tộc. Người Việt thờ Ông Bà Tổ Phụ, không phải chỉ Nội Ngoại mà thôi mà cho đến Cửu Huyền Thất Tổ, tức là tinh thần Tông Đường rất mạnh và trong Tông Đường đó đều dẫn lẫn nhau không đi ra ngoài vòng luân lý lễ nghi.

Kế Tông Đường đến làng xã. Mỗi Làng có một cái Đình thờ vị Thần Hoàng của làng. Người ta tin tưởng vị Thần Hoàng có quyền ban phúc giáng họa tùy theo người làm lành làm ác. Đó cũng là cách kềm giữ con người sống theo lương tri mà không dám buông lung làm quấy vậy. Còn về phần hữu hình Đình làng là nơi sinh hoạt của Ban Hội Tề. Ban này điều hành mọi việc trong Làng. Điểm đặc biệt là Ban Hội tề này do người dân trong Làng bầu lên. Cho nên từ xưa dân ta đã có sinh hoạt dân chủ từ nơi hương thôn làng xã. Những vị được bầu thường là các vị quan về hưu hay những người có đạo đức, có uy tín nên họ rất thương dân hay coi dân như là ruột thịt....

Còn danh từ cường hào ác bá là mới có đây trong thời thực dân Pháp cai trị, họ đặt ra lệ mua quan bán chức và tạo ra một tầng lớp phục vụ đắc lực cho họ mà đè đầu cỡi cổ người dân.....

Và trên hết là Nhà Vua đứng đầu cả nước. Nhà Vua ta cũng quan niệm là Thiên Tử cũng giống như quan niệm người Hoa bởi cùng ảnh hưởng của Nho Giáo....

Người trong nước ta gọi nhau là Đồng Bào nghĩa từ huyền sử Mẹ Âu Cơ sanh ra trong một bọc trăm trứng nở trăm con. Điều này tổ tiên ta muốn ký thác rằng Việt tộc gồm có nhiều sắc dân, ngày nay còn lại điển hình gồm người Kinh và một số sắc tộc Thượng....Và các sắc tộc này là anh em cùng một cha một mẹ sinh ra nên phải có tình thương yêu như ruột thịt.

Ngày nay Đức Chí Tôn đến mở ra mối Đạo tại Việt Nam, Ngài đã phục hưng tinh thần Làng Xã qua danh từ Bàn Trị Sự. Ngài cũng phục hưng đạo đức lễ nghi phong hóa của nhà Nam. Đức Hộ Pháp cũng củng cố lại Tông Đường bằng cách lập nên nhà thờ chung của mỗi kiến họ. Và Ngôi vị Giáo Tông kia tượng trưng ngôi vua của cả nước hay của toàn nhơn loại cũng được. Nhưng mà ngôi vua này là do toàn thể tín đồ bầu cử lên. Điểm đặc biệt hơn nữa là Cơ Quan Lập Pháp của Đạo Cao

Đài gồm 3 Hội : Hội Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội tức là Tam viện chế. Đây là nền dân chủ trực tiếp và có mực thước ôn hòa. Một điểm quan trọng khác là Quyền Vạn Linh (gồm 3 Hội kể trên gộp lại) có thể đối thủ lại quyền Chí Linh tức là 2 vị Giáo Tông cùng Hộ Pháp hợp lại. Điểm này cũng giống như luật pháp ngoài đời trong vài trường hợp đặc biệt Tổng Thống có quyền ký sắc luật nhưng sau đó Quốc Hội cũng có quyền phủ quyết với một tỉ số nào đó được ấn định trong hiến pháp...

Trở lại với vấn đề chủ đạo của sắc dân Do Thái, họ nhờ có quyển Sách Ước tức là Thánh Kinh thời Cựu Ước; đây là **Đệ I Thiên Nhơn Hòa Ước** Chúa đã ký hòa ước với loài người qua sắc dân Do Thái là sắc dân được Chúa chọn và Chúa cũng hứa ban cho họ vùng Đất Hứa là vùng đất ngày nay để lập quốcNhờ quyển sách Ước đó, người Do Thái trải qua cả hai ngàn năm lang thang cuối cùng họ vẫn tái lập được quốc gia vào năm 1948....

Sang đến thời Đức Chúa Jêsus giáng sanh , Ngài đã dùng cái chết trên cây thập tự để chuộc tội cho loài người đó là **Đệ II Thiên Nhơn Hòa Ước**.

Ngày nay Đức Chí Tôn đến lập Đạo Cao Đài tại xứ Việt Nam Ngài cũng đã ký với Nhân loại qua dân tộc Việt Nam **Đệ III Thiên Nhơn Hòa Ước** . Hòa ước này thể hiện qua bức Tượng Tam Thánh trước cửa Tòa Thánh gồm ba vị Thánh của Bạch Vân Động là Đức Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Đức Tôn Dật Tiên và Đức Victor Hugo. Ba vị Thánh Bạch Vân Động thay mặt nhơn sanh ký với Thượng Đế thực hiện cho được hai điều là *Công Bình và Bác Ai*....Trong đó Đức Tôn Dật Tiên là người Trung Hoa còn Đức Victor Hugo là người Pháp tượng trưng cho sự *dung hòa hai nền văn hóa Đông Tây*. Còn Đức Trạng Trình thì tượng trưng cho Dân Tộc Việt Nam mà Đức Trạng Trình là Tổ Sư của Bạch Vân Động là thầy của 2 vị kia... Tức là Đức Chí Tôn đã đến phục hưng lại tinh thần đạo đức, phục hưng nền tảng xã hội cổ truyền của Việt Nam bằng cách lập nên Tôn Giáo Cao Đài lấy nước Việt Nam làm khuôn mẫu, sau đó các nước sẽ đổ theo để đi đến đại đồng nhân loại.....**tức là Ngài dạy Việt Nam phải làm Thầy của Vạn Quốc**.

Thế là dân tộc Việt Nam cũng có một quyển Sách Ước trong tay, mà hiện giờ người Cao Đài đang giữ nó, nhưng đại đa số Đồng Bào ta vẫn còn thờ ơ chưa biết tới !!!

***Quang Thông**

(11-1998)



Sinh hoạt Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Cali

Bữa cơm gây quỹ tạo mái Thánh-Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California

Vào lúc 6.00 giờ chiều ngày 04-12-1998, khoảng 600 quan khách và đồng đạo đã đến tham dự bữa cơm chay gây quỹ tạo mái Thánh-Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California do Đại-Đạo Thanh-Niên Hội California tổ-chức tại nhà hàng SEAFOOD PARACEL thành phố Westminster, Orange county, California.

Trước khi vào tiệc Huỳnh Ngô Thiện Đức, Hội-Trưởng Đại-Đạo Thanh-Niên Hội thay mặt Ban Tổ-Chức hân hoan chào mừng và thành kính tri ân quan-khách, đồng đạo đã dành những giờ nghỉ quý báu cuối tuần đến tham dự, ủng hộ bữa cơm gây quỹ thật đông đảo.

Phát biểu trước quan khách, Ông Tony Lâm, Phó Thị-Trưởng Thị-Xã Westminster đã khen ngợi tinh-thần phục-vụ xã-hội của các em, trao tặng Bằng Tuyên Dương về những đóng góp của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội trong cộng-đồng Việt-Nam trong việc phát huy truyền-thống văn-hóa tốt đẹp của dân-tộc. Bà Maggie Rice, nghị-viên thành-phố Westminster cũng cho biết là Bà rất vui sướng được tham dự bữa tiệc gây quỹ do những nhà lãnh-đạo tương-lai của đất nước tổ-chức. Vị Đại-Diện Ủy-Ban Tổ-Chức Tết Trung-Thu và Niềm Mơ Ước Mùa Giáng-Sinh, Bà Mindy Hà đã trao tặng hai Bằng Khen về tinh-thần phục-vụ và những đóng góp của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội cho cộng đồng trong những lần tổ-chức vừa qua. Bà hy-vọng với tinh-thần vì mọi người, với tính năng động của tuổi trẻ, các em sẽ tiếp tục phát huy những việc làm tốt đẹp đó.

Chương-trình giúp vui cho buổi tiệc thật phong-phú với sự góp mặt của các ca nhạc sĩ và các ban nhạc tại Nam Cali, đặc-biệt là vai-trò chánh do Ban Văn-Nghệ Đại-Đạo Thanh-Niên Hội đảm trách. Tuy được giới-thiệu là "cây nhà lá vườn" nhưng Ban Văn-Nghệ ĐĐTINH đã trình diễn rất hay đến độ đôi lúc thực khách đã phải buông đũa lắng nghe, vỗ tay tán thưởng. Ban Cổ Nhạc Hồng Châu (Thánh-Thất Anaheim) rất xuất sắc với 2 giọng hát Tuấn Hải và Hồng Hạnh, đã được ký-giả Nguyễn Văn Lập của nhật báo Viễn-Đông đánh giá

không thua gì bất cứ giọng ca vọng cổ nào tại Nam Cali. Đặc biệt ảo-thuật gia Trần Minh đã làm cho quan-khách thích thú với những màn trình diễn vui nhộn, tài tình của Anh.

Bữa cơm gây quỹ do Đại-Đạo Thanh-Niên Hội California tổ-chức đã thành-công mỹ mãn, đáp ứng lòng tin yêu của các bậc cha anh hàng quan tâm đến sinh-hoạt của các em. Chúng ta rất vui mừng thấy con em trong cửa Đạo đã trưởng thành nơi hải ngoại, được tin nhiệm của cộng-đồng trong việc duy trì và phát huy truyền-thống văn-hoá tốt đẹp của dân-tộc.

Có phải chăng đã đến lúc chúng ta đã đủ tin và trao lại cho con em, lớp kế thừa, trách-nhiệm gánh vác công-tác Đạo-sự phục-vụ xã-hội.

Hoàng Thân

BÁO CÁO KẾT QUẢ VIỆC GÂY QUỸ TẠO MÃI

Thánh-Thất & Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California

Ngày 4 tháng 12 năm 1998

Danh Mục Thu	Thu(USD)	Danh Mục Chi	Chi(USD)
Bán 411 vé (1)	8,230.00	43 bàn tiệc	4,300.00
Xổ số	674.00	3 phần dọn thêm	33.00
Mạnh thường quân bảo trợ (2)	780.00	Tiền Ban Nhạc	400.00
		Ảo thuật	100.00
		Mua quà xổ số	100.00
		Film, Photo thiệp mời, Baothờ, tem	50.00
Tổng cộng	9684.00	Tổng cộng	4983.00

Như vậy tổng số tiền còn lại sau khi đã trừ hết chi phí là:

9,684.00 USD- 4,983.00 USD =4,701 USD

Số tiền 4,701.00 USD (Bốn ngàn bảy trăm lẻ một đôla Mỹ) đã được giao lại cho Ủy Ban Tạo Tác Thánh-Thất & Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California ngày 13 tháng 12 năm 1998.

Ghi Chú : (1) Có Út Mãng và Thánh Thất Anaheim ủng hộ 12 vé tổng cộng \$250.00 đã công chung ở trên.

Ông Cao hữu Tài, Đại-Diện Trung-Tâm Văn-Hóa Giáo-Dục Petrus Ký ủng hộ 5 vé \$100.00 đã công chung ở trên.

(2) Những Mạnh Thường Quân đã bảo trợ:

Số thứ tự	Họ Tên/ Cơ sở	Số tiền(USD)
1	Phạm Ngọc Tấn	50.00
2	Hồ Hoàng	50.00
3	Cao-Đài giáo Hải Ngoại	100.00
4	Di Ba Kê	20.00
5	Trần quang Sơn	20.00
6	Hoa Kim La	20.00
7	Bác hai Long (gái)	20.00
8	Super Market Family	200.00
9	Ô.B Nguyễn văn Cảnh	100.00
10	Ô.B Lê Thúc(Du Miên)	100.00
11	Huỳnh Sơn	100.00
	Tổng cộng	780.00

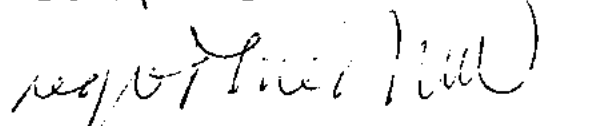
CẢM TẠ

Toàn thể Hội Viên Đại Đạo Thanh Niên Hội California chân thành cảm tạ:
Quý vị lãnh Đạo tinh thần các Tôn Giáo - Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo - Châu Đạo California
- Cao Đài Giáo Hải Ngoại - Ban Thế Đạo Nam California - Thánh Thất Westminster - Thánh
Thất Anaheim.

Ông Tony Lâm Phó Thị Trưởng Đại Diện Thành Phố Westminster. Đoàn Thanh
Thiếu Niên Phật Giáo Hòa Hảo - Gia Đình Phật Tử Miền Quảng Đức - Hội Phát Huy Văn Hóa
Nghệ Thuật Little Sài Gòn - Trung Tâm Văn Hóa Giáo Dục Petrus Ký - Đại diện các Trung
Tâm Việt Ngữ Nam California - Trung Tâm Văn Hóa Hồng Bàng - Ủy Ban Thanh Niên
Vaala - Tuổi Trẻ Việt Nam Quốc Gia Hải Ngoại - Đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu - Nhóm
Thanh Niên Bách Việt - Bà Margie Rice Nghị Viên Thành Phố Westminster. Nhạc sĩ Trầm Tử
Thiên - Ngô Mạnh Thu - Lê Xuân Diễm - Nguyễn Văn Lập ký giả báo Viễn Đông đại diện
Nhạc Sĩ Nguyễn Đức Quang - Nhà Văn Quyên Di - Nhà Thơ Ngô Văn Quy. Ca Nhạc Sĩ Hoàng
Thy - Ca Sĩ Vũ Sơn - Hiếu Trung - Ban nhạc Moon Flower - Ảo thuật gia Trần Minh - Ban Cổ
Nhạc Hồng Châu (Thánh Thất Ana Heim) - Các ca Sĩ Thân Hữu - Toàn Thể Quý Quan Khách
- Quý Mạnh Thường Quân Bảo trợ như: Super Market Family - Trung Tâm Máy Móc Điện Tử
Videotek - Trung Tâm băng nhạc Biển Tình - Ông Bà Nguyễn Văn Cảnh - Ông Bà Lê Thức tức
Nhà Báo (Du Miên) - Huỳnh Sơn - Cao Hữu Tài - Trần Phú Lộc - Peter Nguyễn, và chân thành
cảm tạ Ông Vũ Quang Ninh giám Đốc đài Little Sài Gòn - Nhạc Sĩ Ngô Mạnh Thu đài
V.N.C.R - Ông Đỗ Ngọc Yến Báo Người Việt đã thương tình ủng hộ, và đến tham dự bữa cơm
gây quỹ tạo mãi Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu được thành công mỹ mãn. Một lần nữa
toàn thể Hội Viên Đại Đạo Thanh Niên Hội Xin ghi nhận mối ân tình này.

Trân trọng

Ngày 14 tháng 12 năm 1998



Hội Trưởng: Ngô Thiên Đức

Hình ảnh bữa tiệc gây quỹ ngày 4-12-98.



Em Phạm Thu Vân & Em Phạm Thọ đang giới-thiệu chương-trình



Quan khách đang đứng nghiêm chào quốc kỳ Việt Mỹ



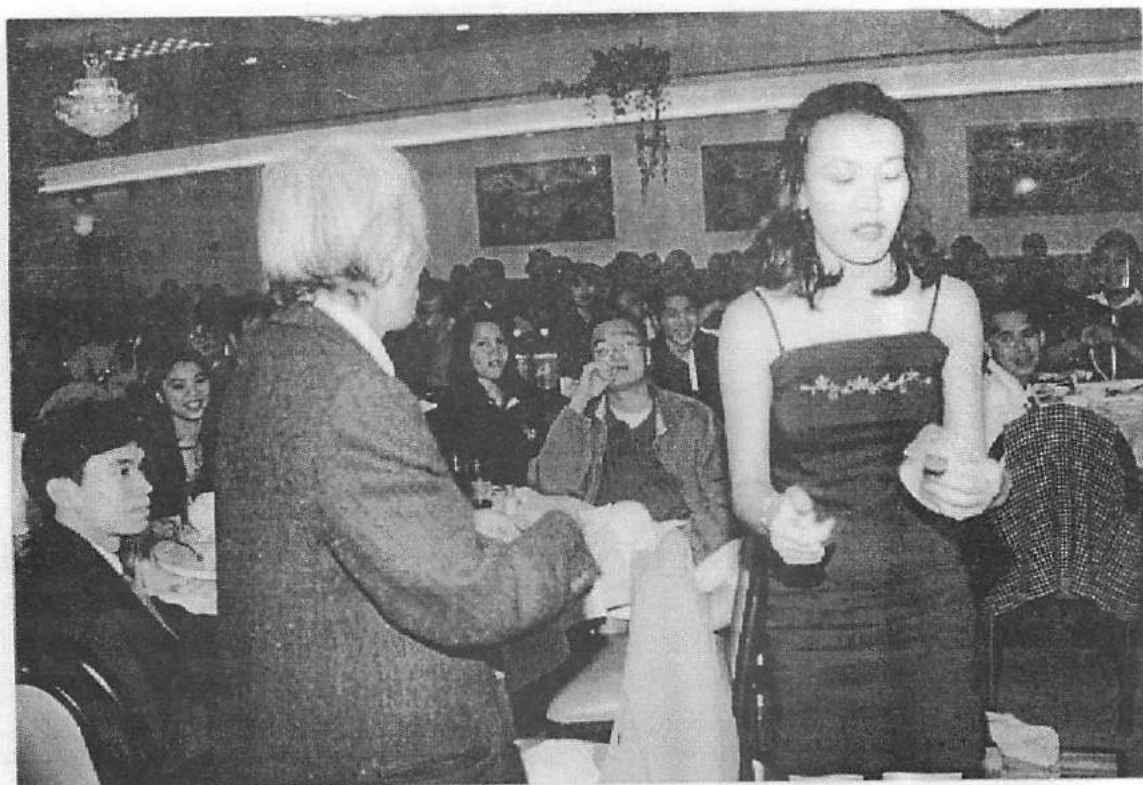
Ông Phó Thị Trưởng Tony Lâm và Bà Nghị viên Maggie Rice thành-phố Westminster đang trao bằng khen cho em Ngô Thiện Đức, Hội-Trưởng Đại-Đạo Thanh-Niên Hội California



Ông Tony Lâm, Phó Thị Trưởng Westminster và em Ngô Thiện Đức, Hội Trưởng ĐĐTNH California



Các em ĐĐTNH đang đồng ca



Nhạc sĩ Trần Tử Thiêng đang bóc thăm xổ số

MỤC DIỄN ĐÀN

Lời giới thiệu của Tập-San Thế-Đạo :Chơn Truyền của Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ là tinh hoa,cái gốc,kim chỉ nam cho người tu học nhưng từ trước đến nay,mỗi người hiểu theo một cách khác nhau hoặc một cách đơn-giản.Cụ thể như có người hiểu Chơn Truyền là “Tân Luật và Pháp Chánh Truyền và các Đạo Nghi-Định”,có người hiểu Chơn Truyền là “Luật Thương Yêu và Công Bình” của Đức Chí-Tôn.Lại có người hiểu Chơn Truyền là tinh hoa của tam-giáo mà gốc là “chữ Tâm “ hoặc hiểu theo hai phần hữu vi và vô vi tức là “Thế Pháp và Bí Pháp” của nền Đại-Đạo. .

Mục Diễn Đàn này nhằm mục-đích để đồng đạo có cơ-hội đóng góp sự hiểu biết,sự nghiên-cứu của mình hầu làm sáng tỏ “Chơn Truyền” của nền Đại-Đạo để cùng nhau có cái nhìn nhất quán qua đó cùng nhau học hỏi và nghiên-cứu.

Sau gần 2 tháng chúng tôi đã nhận được góp ý của đồng đạo không những trong vấn-đề “Chơn-Truyền” mà còn lan rộng qua các vấn-đề khác.Do đó chúng tôi nhận thấy cần phải mở rộng mục Diễn Đàn này ra mọi phương diện,mọi vấn-đề.Đồng đạo có ý kiến,nhận định gì về bất cứ vấn-đề nào liên quan đến đạo-sự,đến giáo-lý,xin mạnh dạn gửi về mục diễn đàn này.Chúng tôi rất hoan nghinh đón nhận.

Trong số này,mục Diễn Đàn xin giới-thiệu đến đồng đạo:

HH Tố Nguyên với bài :”Chơn Truyền của Đại-Đạo “

HH Song Nguyên với bài :”Ban Thế-Đạo Hải Ngoại:Có nên chăng tổ-chức một thế-hệ kế thừa”

HH HCT với bài ::”Đầu Xuân ôn cố “

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của quý đồng đạo cho mục Diễn Đàn này ngày càng thêm phong phú,sống động.

Tham luận về

Chơn Truyền Của Đại Đạo

Tố Nguyên

A. Phần Dẫn Nhập

Giữa thời buổi Hạ nguơn này, sự tiến triển về vật chất của loài người đến mức cao siêu, có thể đạt đến một phần nào của cơ mầu nhiệm Tạo hóa. Kỹ thuật cao về điện toán, y khoa, khám phá vũ trụ đặt biệt Internet là những điển hình ưu việt của nhân loại. Ngược lại về đời sống tâm linh, tinh thần của loài người nói chung đang

xuống dốc thê thảm, đặc biệt ý tưởng trung thành hẹp hòi cuồng tín của số đông tín đồ các tôn giáo nói riêng, gây ra biết bao thảm cảnh chiến tranh nhân danh Thượng Đế hoặc tôn giáo.

Tất cả cũng vì họ quên đi cái Chơn Truyền của vị Giáo chủ sáng lập Đạo họ, biến cải từ chơn trở thành giả, từ chánh giáo trở thành tà giáo làm đau lòng Trời và các Đấng Thánh Tiên Phật.

Vì thế, Đức Chí Tôn đến mở Đạo Cao Đài ĐĐTKPĐ đem Chơn Truyền chánh Đạo để lập lại đời sống Thánh Đức Tân Dân nơi mặt thế này.

Vậy Chơn Truyền của Đại Đạo là gì?

Theo nghĩa đen: Chơn (chữ Nôm) tức chân, (chữ Hán) có nghĩa là: Thực, không giả dối - Có thực, không phải hư ảo - Bản chất.

Truyền nghĩa là: Chuyển đi - Trao cho - Sai gọi người đến.

Chơn Truyền của một Đạo giáo là trao lại, truyền lại cái thực tức chơn lý, tôn chỉ mục đích và phương cách tu học để đạt Đạo của tôn giáo đó.

Chơn Truyền còn có nghĩa rộng theo thời đại mới này, theo Ngài Bảo Đạo là: "Chơn truyền là lý chơn chánh của cơ Tọa đoan là hòa hiệp Âm Dương tức là điều hòa xã hội trong tình thương huynh đệ đại đồng mới đem lại hòa bình thế giới".

B. Chơn Truyền của Đại Đạo.

1. Chơn Truyền và nền tảng Triết lý:

Như chúng ta đã biết Đức Chí Tôn giảng cơ mở Đạo Cao Đài gọi là Tân Tôn giáo, Ngài tổng hợp lại tinh hoa Giáo lý của Tam giáo Nho, Thích, Đạo tức là Quy nguyên Tam giáo và Hiệp như Ngũ Chi thành một Đạo duy nhất, một nền chánh giáo duy nhất khai mở buổi Hạ nguơn (kỳ thứ ba) mà thôi. Khác với nhưt kỳ và nhị kỳ Phổ Độ, mỗi kỳ có ba mối Đạo khai mở và chấn hưng.

Mỗi tôn giáo trong Tam giáo đều có quy điều riêng biệt, vậy tại sao Đức Chí Tôn lại Quy nguyên Phục nhưt được? Xin thưa rằng Tam giáo vốn tương đồng về căn bản tín ngưỡng và học lý.

- VỀ TÍN NGƯỠNG: Nho giáo tin tưởng linh hồn bất diệt. Đạo giáo tin tưởng Thần linh. Phật giáo tin tưởng Tâm linh siêu nhiên. Danh từ tuy bất đồng, nhưng tựu trung chỉ về linh hồn là điểm tánh của Thái cực Thánh hoàng ban cho người ta và linh hồn có thể trở về cõi sanh mình là Trời, nếu người biết học hành theo Đạo Pháp". (Giáo lý của Ngài Tiếp Pháp)

- VỀ HỌC LÝ: "Nho giáo dạy về Nhân sanh. Đạo giáo dạy Đạo tự nhiên. Phật giáo dạy Pháp môn giải thoát kiếp sanh tử. Tam giáo tuy lập luận khác nhau về danh từ, về cách học, về hình thức nhưng tựu trung tinh thần thì tôn giáo nào cũng lấy Tâm Tánh làm căn bản học hành. Mà muốn thâm nhập vào Tâm Tánh, khám phá những lẽ huyền nhiệm của nó thì phải dùng Vô Vi Pháp. Đây là điểm Tam giáo đồng nhưt lý và có thể qui hợp thành một học thuyết". (Giáo lý của Ngài Tiếp Pháp)

"Tóm lại: Tam giáo nương Vô Vi Pháp để hàm dưỡng sự tịch tịnh linh thông, giải thoát được cái thân ô trọc, hẹp hòi để rồi hòa đồng với Thượng Đấng. Đó là điểm Tam giáo đồng nhất lý. Cho nên người xưa bảo rằng: "Đồng nhất trong cái sai biệt", còn Đức Khổng Phu Tử nói rằng "Đồng qui nhi thù đồ, nhất tri nhi bách tự" thiên hạ đồng một chỗ, nhưng do nhiều đường lối khác, đồng đến một điểm, nhưng do trăm ngàn ý nghĩ". (Giáo lý của Ngài Tiếp Pháp)

Đức Chí Tôn lấy ba mối Đạo thành cơ quan duy nhất ấy cả về phần thiêng liêng và hữu hình để làm bí mật Chơn Truyền đầu đất Linh hồn và Thế xác chúng sanh với mục đích chính yếu là giúp chúng sanh đoạt kiếp giải thoát Linh hồn tức là thành Đạo vậy.

Đức Hộ Pháp giải thích như sau: "Nho lấy nhơn nghĩa làm căn bản. Đạo lấy công chánh làm căn bản. Thích lấy bác ái tư bi làm căn bản. Ba triết lý ấy hiệp lại vừa lo phần Đời và phần Đạo, xác hồn chúng ta đi đến tận con đường mà Đức Chí Tôn đứng chờ đợi các con cái hiệp một cùng Người.

Nhơn nghĩa là gì? Người có nhơn thì không oán, nghĩa thì không bạc. Công chánh là gì? Có công thì không phụ, có chánh thì không tà, không chối cái điều chân thật được, còn có tư bi thì có khoan hồng dung thứ, có bác ái mới có thể bảo thủ và thân mến cùng thiên hạ. Nếu chiếu theo Chơn Truyền của Đức Chí Tôn khuyên bảo chúng ta thế nào thì chúng ta phải tuân theo thế ấy, chúng ta phải khoan hồng, tha thứ, biết yêu ái, phải có công bình chánh lý, chúng ta giữ được cái Chơn Truyền ấy thì không ghét ai, oán ai. Trái lại, Đại Từ Phụ buộc chúng ta phải thương yêu kẻ nghịch, kẻ thù của chúng ta nữa".

Như vậy, Đức Chí Tôn dạy chúng ta lấy "luật Thương Yêu, quyền Công Chánh" đối với Đạo cũng như đối với Đời.

2. Chơn Truyền của Đức Chí Tôn về Tam Bửu, Bí Pháp Chơn truyền Đại Đạo.

Tất cả vạn linh ở địa cầu này từ vật chất, thảo mộc, thú cầm đến nhân loại đều có sự sống. Duy chỉ có con người mới có đủ ba món báu tức là Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần.

- Tinh: là xác thân do cha mẹ sinh ra, tức là đệ nhất xác thân.

- Khí: còn gọi là hơi, người đời gọi nôm na là vía hoặc phách. Nó tiếp xúc liên quan bảo trọng sự sống, sự sống nuôi hình hài bằng sanh quang do Đức Phật Mẫu tạo ra và tiếp xúc với linh hồn. Khí là đệ nhị xác thân.

- Thần: là linh hồn do Đức Chí Tôn ban cho là đệ tam xác thân.

Ba thành một, một thành ba gọi là Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần. Đức Hộ Pháp giải nghĩa như sau:

"Chí Tôn lại chọn lựa vật báu là bông (Tinh), rượu (Khí), trà (Thần) là ý nghĩa Ngài muốn đòi hỏi con cái Ngài những món quý mà ta có để sống ấy hiến cho Ngài, tức là Ngài muốn toàn con cái Ngài sống mãi với Ngài đó vậy.

Muốn cho khỏi phụ lòng Chí Tôn thì ta phải đào luyện cho đệ nhị xác thân ấy được tinh khiết nhẹ nhàng. Muốn được vậy, ta chỉ có hai điều là phải trai giới, chỉnh

tu cho cái đệ nhị xác thân được tránh kiện, hoạt bát, từng khuôn viên thiện đức. Đệ nhị xác thân ta khi còn sống ở quanh mình ta, bảo hộ về sanh quang, tiếp với đệ tam xác thân là linh hồn. Khi lìa khỏi xác thúy hời, hữu hoại thì nó trực tiếp ngay với linh hồn nếu nó được thanh khiết. Bằng cố nghiệt ác thì nó phải dính lúu với cái xác thúy hời này má phải chịu lìa xa cái linh hồn, thì thần tử sẽ rước đi mà phải đọa là vậy. Bởi cố Chí Tôn ban cho ta cái Bí Pháp (phép xác) cất đức dây oan nghiệp cho nó rời hẳn với đệ nhất xác thân được khinh phù nhập một với linh hồn tức là hằng sống vậy”.

3- Chơn Truyền về nguyên do căn bản của kiếp sanh con người.

Luận về cái kiếp sanh tức sự sống của chúng ta trên địa cầu này, theo như Chơn Truyền Đức Chí Tôn, các chơn linh đến mặt thế này có ba hạng chính:

- Hạng để trả quả kiếp của mình, vì con người đã tạo căn quả kiếp trước, chơn linh mình trong đường tiến hóa không đủ điều khiến khối Nguyên linh yếu ớt, không quyền duy chủ mà phải phạm thêm tội tình oan nghiệt.

- Hạng để tìm tàng học hỏi, học hỏi để biết kiếp căn của mình hoặc theo đuổi tìm tàng cho biết rõ cơ quan bí mật của Tạo hóa.

- Hạng để lập vị cao thăng hơn nữa. Đây là các chơn linh Thần Thánh Tiên Phật giáng trần lập công quả độ đời để lập phẩm vị trên thiêng liêng hằng sống.

4- Chánh thể Chơn Truyền của Đại Đạo:

Hội Thánh gồm có ba đài Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài.

- Bát Quái Đài là nơi thờ phượng Đức Chí Tôn và các Đấng Tam giáo, Tam trấn và Ngũ Chi Đại Đạo.

- Hiệp Thiên Đài là nơi Đức Chí Tôn ngự cầm quyền thiêng liêng tiếp xúc với Cửu Trùng Đài giáng cơ truyền Đạo. Đó là nhiệm vụ thiêng liêng. Còn nhiệm vụ phàm trần là truyền bá và giữ gìn Chơn Truyền Đại Đạo khỏi bị cạnh cãi ra phạm giáo. Hiệp Thiên Đài quản trị bởi Hội Thánh HTĐ.

- Cửu Trùng Đài: chương quản mới Đạo về phần hữu vi. Các chơn linh phải vào Cửu Trùng Đài, tuân tự theo đẳng cấp thấp cao để đạt vị thiêng liêng mình. Cửu Trùng Đài do một Hội Thánh quản trị là Hội Thánh CTĐ gồm có một phái Nam và một phái Nữ.

Tân Luật, Phát Chánh Truyền và Thánh Ngôn Hiệp Tuyển là hiến pháp và kỷ cương khuôn phép mà mọi môn đệ phải tuân theo để tu học và hành Đạo.

C. Phần Kết Luận

Xưa nay, Đạo giáo trọng hệ nhất là Bí Pháp và do nơi Bí Pháp mà con người tiếm tàng được phần nào huyền vi của Tạo hóa và đạt Đạo.

Các nền tôn giáo bây giờ đã thất Chơn Truyền là do tại Bí Pháp không đúng theo lương tri, lương năng của loài người. Trình độ dân trí đã đạt đến mức độ cao siêu, cho nên những triết lý đơn sơ của các tôn giáo xưa không phù hợp với tâm lý nhân

loại trong khuôn khổ đạo đức tinh thần nữa. Luật pháp của các tôn giáo cũng không có đủ quyền năng chế ngự thiên hạ đặng.

Thêm vào đó, giữa chợ đời hỗn độn của thế giới ngày nay, duy tâm và duy vật đối chọi nhau trong từng cá nhân cũng như trong xã hội, mỗi chủng tộc và duy vật có bề hấp dẫn và thắng thế hơn duy tâm! Ngay tại các tôn giáo lớn cũng thất chơn truyền như bố thí chứ không phụng sự, mượn danh đạo để làm thương mại vụ lợi riêng cho cá nhân hay đoàn thể. Thậm tệ hơn nữa là nhân danh Thượng Đế hoặc tôn giáo, lấy máu đồng loại, tàn sát đồng loại để trả thù!

Vì thế, Đức Chí Tôn mới lập nên Tân Tôn giáo với mục đích cứu vớt 92 ức nguyên nhân còn đọa trần và lập trường công quả tận độ chúng sanh dù quý nhân, hóa nhân hễ "tu nhưt kiếp thì ngộ nhưt thời".

Chơn Truyền của Đại Đạo tóm lược là:

- Về nền tảng triết lý Quy nguyên Tam giáo (học lý). Hiệp nhưt Ngũ Chi (thực hành).

- Về Bí pháp đoạt Đạo (giải thoát linh hồn): Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần hợp nhưt là bí quyết để đạt Đạo.

- Về Chánh thể của Đại Đạo. Hội Thánh gồm có ba đài: Bát Quái, Hiệp Thiên và Cửu Trùng Đài. Tân luật, Pháp Chánh Truyền và Thánh Ngôn Hiệp Tuyển bảo vệ và duy trì chơn pháp của Đạo.

- Về nguyên do căn bản của kiếp sanh: Chơn linh đến mặt thế này có ba hạng: để trả quả kiếp, tìm tàng học hỏi và lập vị vao thăng hơn nữa.

Tóm lại, Đức Hộ Pháp dạy rằng Bí Pháp Chơn Truyền không gì khác hơn là chỉ đường mỗi cá nhân biết giá trị của chính mình. Ngài nói: "Mình phải biết địa vị mình thế nào, rồi mới thi hành theo khuôn luật định của mình. Bí Pháp Chơn Truyền là vậy".

Trong hoàn cảnh hiện tại, Đạo Cao Đài bị thế quyền buộc biến cải hình thức Chơn Truyền Đại Đạo, nhưng trong tâm tư của mỗi người tín đồ khẳng định trung kiên với Chơn Truyền của Đức Chí Tôn về Bí Pháp lẫn Thể Pháp. Mọi sự diễn dịch sai lầm hoặc sửa cải Tân Pháp và Bát Đạo Nghị Định theo thời thế hiện tại, coi chừng có thể dẫn đến thất chơn truyền. Bảo vệ và phát huy Chơn Truyền Đại Đạo là nhiệm vụ thiêng liêng của mỗi tín đồ chúng ta. Đây là thời điểm thử thách nghiêm trọng mà Đức Chí Tôn muốn thấy Đạo Tâm của chúng ta là đường nào. Chúng ta hãy vững tâm tu học và luôn luôn tin tưởng Thượng Đế trong tâm ta và trên nê huân (mỏ ác) có Đức Hộ Pháp trấn thủ, phò hộ chúng ta an tâm tu học.

Tố nguyên

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI CÓ NÊN CHĂNG TỔ CHỨC MỘT THẾ HỆ KẾ THỪA?

Song Nguyên

Trong hoàn cảnh hiện nay, vấn đề kế thừa cho Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại là một vấn đề có tầm vóc hết sức lớn lao vì nó vừa là một thực thể, vừa là động lực tác động và tồn tại trong suốt quá trình phát triển của cơ Đạo ở hải ngoại hiện nay cả về lâu dài. Nó lại có tính cách phức tạp, gay go vì nó sẽ phải đối đầu với những sự chỉ trích, phê phán và chống đối từ nhiều nơi, nhiều phía, vì rằng việc tổ chức xây dựng lên một lực lượng kế thừa cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại chỉ là một sự vận dụng có tính cách "Quyền biến" nhằm thực hiện các chủ trương, đường lối của Hội Thánh trong hoàn cảnh đặc thù ở hải ngoại này.

Thực ra, việc quan tâm gây dựng lên một lực lượng kế thừa nói trên không phải đến ngày nay mới được đặt ra mà nó đã được một số quý vị Hiền tài nêu lên từ những năm về trước, đặc biệt là trong lần Đại Hội Hiền Tài lần thứ II vào tháng 7 năm 1998 vừa qua tại miền Nam Cali, nhưng rốt cuộc rồi ý kiến nêu trên được đưa vào quên lãng. Một sự thật đau xót và trở trêu thay là sự quên đó hoàn toàn không phải bắt nguồn từ sự bảo thủ, hẹp hòi của những người làm quyết định, mà ngược lại nó là hậu quả tất nhiên của một thực tế. Đó là lòng nghi kỵ, xu hướng phân ly và ngăn cách ...

Trước một thực trạng như trên vì sao ngày nay chúng tôi lại gọi lại vấn đề nêu trên? Việc tổ chức xây dựng một thế hệ kế thừa cho Ban Thế Đạo tại hải ngoại có đi ra ngoài chủ trương, đường lối của Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh hay không? Làm thế nào để tạo lập một lớp kế thừa vững mạnh cho Ban Thế Đạo ở hải ngoại để góp sức và tiếp nối các bậc đàn Anh vun bồi đại nghiệp Đạo? Đó là những ý kiến chính của bài này mà người viết mạo muội nêu lên để mọi người cùng suy gẫm.

- **Vấn đề thứ nhất.** Vì sao cần thiết phải tổ chức một lực lượng kế thừa cho Ban Thế Đạo ở hải ngoại.

Từ ngữ "Kế Thừa" được hiểu theo nghĩa nôm na là tiếp tục thừa hưởng một cách hợp pháp di sản của Cha Ông để lại. Theo tự điển Hán-Việt của Đào Duy Anh thì từ "Kế Thừa" có nghĩa là: "Vâng nối lấy tài sản và sự nghiệp của người đi trước". Hiểu theo nghĩa đời thường là như thế nhưng về mặt Đạo, ở đây cái di sản mà đàn em nối tiếp chính là bốn phận, là trách nhiệm rất nặng nề nhưng vô cùng cao cả. Đó là nhiệm vụ làm gạch nối cho Đạo-Đời tương liên, tương đắc, tạo cảnh thuận tiện cho Chức sắc Hành Chánh Đạo giương cao ngọn cờ cứu khổ, thức tỉnh Nhơn Tâm quay về

với Thiên Lương và Đạo Đức. Và chính đây là nhiệm vụ của Ban Thế Đạo đã được Hội Thánh giao cho.

Nhìn lại thời gian hơn ba năm qua, ban Thế Đạo Hải Ngoại đã làm được những gì cho sự nghiệp của Đạo? Như ai cũng biết "Vạn sự khởi đầu nan" và thành quả khiêm nhường mà Ban Quản Nhiệm kỳ I có được là kết quả của cả muôn ngàn hy sinh gian khổ của toàn thể Anh Chị Em trong Ban Quản Nhiệm. Dĩ nhiên là có rất nhiều nguyên nhân kềm hãm và làm hạn chế sức phát triển của Ban Thế Đạo, nhưng một trong những nguyên nhân có tính cách quyết định đó chính là sự thờ ơ bất hợp tác của phần lớn Quý vị Hiền Tài đối với Ban Thế Đạo.

Một hiện tượng đáng chú ý là hiện nay còn có một số vị Hiền Tài có thái độ bàng quang như người ngoài cuộc thờ ơ với hoạt động của Ban Quản Nhiệm. Đó là chưa kể có một số Hiền Tài vẫn tôn thờ chủ nghĩa phân ly, tự vạch cho mình một hướng đi và cho đó là đúng đắn, là phù hợp với Chơn Truyền của nền Đại Đạo. Ở đây, chúng tôi hoàn toàn tuyệt đối không chủ trương phê phán, chỉ trích những vị Hiền Tài đã được Hội Thánh ân phong mà chỉ nêu lên hiện trạng thực tế để cùng nhau đi tìm giải pháp cho vấn đề được nêu ra (là vì nếu chúng ta không bình tĩnh mà phê phán một cách vội vã, chắc chắn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót đáng tiếc).

Trong Huấn Từ của Đức Thượng Sanh nhân lễ Tấn Phong Hiền Tài tại Đền Thánh ngày 8 tháng 2 năm Canh Tuất (tức ngày 15/3/1970), Đức Ngài đã cho rằng: "Một đáng Hiền tài là một nhân vật có phẩm giá đặc biệt đầy đủ đức độ và chân tài ..." Trên tinh thần đó, một vị Hiền Tài có thể được đối sánh cùng những bậc hiền nhân quân tử theo quan niệm của Khổng Giáo ngày xưa và Đức Ngài đã dạy rằng: "Lúc nào bậc hiền nhân cũng không tự dối mình và dối thiên hạ. Cho nên ngẩng lên không xấu với Trời, cúi xuống không thẹn với người, cùng khổ không mất nghĩa, hiền đạt không lìa Đạo. (Ngưỡng bất quý ư Thiên, phú bất tao ư nhân, cùng bất thất nghĩa, đạt bất ly Đạo)

Trên bình diện khách quan mà nói thì hiện nay với hơn 100 vị Hiền Tài ở Hải ngoại, bao gồm ở Hoa Kỳ và các nơi khác như Úc, Canada, Đức, Pháp ... phần lớn đều đã luống tuổi lại phải vật lộn với cuộc sống ở xứ người, nhiều vị đã ngao ngán cho cuộc thế thăng trầm, cứ để mặc cho dòng đời còn lại buông trôi theo năm tháng. Thật vậy, qua cuộc nghiên cứu bỏ túi về tuổi đời của 723 vị Hiền Tài đã được Hội Thánh ân phong từ khóa I đến khóa V, chúng ta thấy gần 90% ở vào độ trên 55 tuổi trở lên, trong đó có khoản 15% trên 65 tuổi. Thành phần được gọi là trẻ trong tổ chức Ban Thế Đạo hiện nay ở vào tuổi dưới 55 đếm trên đầu ngón tay.

Từ kết quả phân tích trên cho chúng ta thấy rằng thái độ bàng quang của một số vị Hiền Tài đối với hoạt động của Ban Thế Đạo trong thời gian qua là một sự kiện khách quan tất yếu. Tuy nhiên có một điều làm băn khoăn lo nghĩ không ít cho những ai còn nhớ đến lời nguyện "Một lòng vì Thầy vì Đạo" khi bước chân vào làm môn đệ của Đức Chí Tôn, đó là một thế hệ sắp qua đi và đâu là thế hệ kế thừa để tiếp tục thực hiện những hoài bão của Cha Anh. Rõ ràng đây là một hiện tượng đáng báo động đang đặt ra nhu cầu cấp bách cần thiết phải nỗ lực xây dựng một thế hệ kế thừa cho

Ban Thế Đạo ở Hải ngoại. Đó chính là tiếng vọng trong hai kỳ Đại Hội Hiến Tài và là trách nhiệm chung của tất cả chúng ta.

- **Vấn đề thứ hai**: Tổ chức xây dựng một thế hệ kế thừa cho Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại có vi phạm đường lối chung của Hội Thánh Cao Đài TTTN không?

Trước hết, chúng ta cần phải để cho tâm hết sức trong sáng, không ngại biện, không lừa dối (vì dối người, nào khác dối Trời) và với thái độ hết sức nghiêm túc để giải đáp vấn đề nêu trên vì việc xác định đường lối, chủ trương là một việc làm vô cùng quan trọng. Với chủ trương tổ chức xây dựng một thế hệ kế thừa cho Ban Thế Đạo ở Hải ngoại, xuất phát từ nhu cầu thực tế, chúng tôi khẳng định một cách quả quyết rằng trong hoàn cảnh hiện nay không những nó không vi phạm mà còn phù hợp với đường lối của Hội Thánh.

Như chúng ta đã biết, trong một văn bản đề ngày 8 tháng 3 năm Ất Tỵ (tức ngày 9/4/65) gửi các cơ quan Hành Chánh và Phước Thiện về việc thành lập Ban Thế Đạo, Ngài Bảo Thế Quyền Chương Quản Hiệp Thiên Đài có nêu rõ về chủ trương của Hội Thánh như sau: "Đây là phương sách mở rộng cửa Từ Bi tiếp rước nhân tài có Thiện Tâm giúp Hội Thánh điếm tô Đại nghiệp Đạo và cũng là phương tiện điều độ Nguyên Nhân nhập trường công quả".

Đức Thượng Sanh nhân ngày lễ Tấn phong Hiến Tài tại Đền Thánh cũng đã nhắc nhở và dạy rằng: "Mặc dù Quý vị có học thức hay được sinh trưởng trong gia đình Đạo Đức thuần túy, mà quý vị không tu thân khắc kỷ, thì trên bước đời chông gai hiểm trở, quý vị sẽ không tránh khỏi những cạm bẫy do thất tình lục dục luôn luôn đặt dưới chân quý vị" và Đức Ngài cũng đã nói lên hoài bảo là: "Là Chức sắc Hiệp Thiên Đài chúng tôi cần có thật nhiều bạc nhưn tài để làm bạn đồng chí, giúp sức chúng tôi trong việc thức tỉnh nhưn tâm quay về với Thiên Lương và Đạo Đức.

Như vậy, Hội Thánh đã chỉ rõ cho chúng ta về mục tiêu đường lối thành lập Ban Thế Đạo là: "Cốt yếu mở trường công quả tiếp đón những bạc nhân tài văn võ có khả năng phụng sự Đạo mà không thể phế Đời hành Đạo". Trong hoàn cảnh của Ban Thế Đạo Hải Ngoại hiện nay, trên thì không có Hội Thánh thực quyền để điều dắt chúng ta, bên trong thì vẫn còn tồn tại những mầm móng đổ ky, chia rẽ, phân hóa tự bản thân, tổ chức của Ban Thế Đạo thì đặt trong tình trạng báo động trước cảnh "Tre sắp tàn mà măng chưa mọc"... Vậy thì ai là người có khả năng đứng ra thực hiện một cách hiệu quả chủ trương đường lối của Hội Thánh và hoài bảo của những Bạc Tiền Khai nếu không phải chính là thế hệ kế thừa mà chính chúng ta có trách nhiệm vun bồi, xây đắp?

Xây dựng một thế hệ kế thừa cho Ban Thế Đạo ở Hải ngoại chính là góp phần xây dựng nền tảng lâu dài cho sự nghiệp của Đạo ở Hải ngoại, đồng thời cũng là một "Phương thức mở trường công quả cho thế hệ mai sau" có cơ hội phụng sự Đại Đạo ...

Mọi sự quên lãng, thụ động, dè dặt, tránh né nếu không muốn nói là mang trọng tội với Thiêng Liêng thì sẽ là một sự thiếu sót lớn lao của người có trách nhiệm trong đó có chính cả chúng ta.

- **Vấn đề thứ ba : Làm thế nào để xây dựng một lực lượng kế thừa vững mạnh cho Ban Thế Đạo ở Hải ngoại.**

Trước hết, một vấn đề quan trọng cần được xác định rõ là việc làm này hoàn toàn không mang nội dung của sự Bổ nhiệm hoặc Tấn phong bất cứ một ai vào phẩm vị Hiên Tài. Trong giai đoạn hiện nay ở Hải ngoại, không một cá nhân nào hoặc bất cứ một ai nhân danh cho bất cứ tổ chức Đạo nào có quyền Thế phong, Tấn phong hoặc Bổ nhiệm phẩm vị Hiên Tài Ban Thế Đạo. Mọi việc lợi dụng danh nghĩa của Hội Thánh trong vấn đề này chỉ là trò "Bày ra một giả cuộc" (TNHT đàn cơ 19/11/26) để dụ dỗ chúng sanh, sẽ đắc tội đối với Thiêng Liêng, cần phải được toàn thể đồng đạo ở hải ngoại nghiêm khắc phê phán.

Thứ đến, vấn đề quan trọng thứ hai là vấn đề thiết lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chủ trương này. Do tầm mức quan trọng của vấn đề đòi hỏi mọi việc cần phải được nghiên cứu một cách thận trọng và chu đáo. Chúng tôi xin mạo muội nêu lên một vài đề nghị cụ thể như sau:

- Trách nhiệm chính xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chủ trương này thuộc về Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại Ban Thế Đạo. Một giải pháp tối ưu cần thực hiện là thành lập Ban Chỉ Đạo bao gồm Quý vị Chức sắc Thiên Phong trong đó Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại giữ vai trò thường trực.

- Sự thành công trong việc thực hiện chủ trương này hoàn toàn tùy thuộc vào sự quan tâm tham dự của toàn thể tín đồ Đại Đạo, trong đó vai trò và sự tham gia tích cực của các cơ sở Hành Chánh Đạo có tính quyết định. Do đó một yêu cầu quan trọng đặt ra trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch là phải lấy ý kiến của nhơn sanh làm gốc và cần thiết phải mở một cuộc vận động đến từng tín đồ Cao Đài ở hải ngoại hiểu rõ chủ trương này để họ cố vũ khuyến khích con em (mà biết đâu trong đó có những chơn linh cao trọng) tham gia vào trường công quả để có cơ thăng hoa đoạt vị.

- Như chúng ta đã biết, chủ trương của Hội Thánh khi thành lập Ban Thế Đạo là: "Nhằm mở rộng của Từ Bi, tiếp đón nhân tài có Thiện Tâm giúp đạo và cũng là phương tiện điu độ nguyên nhân nhập trường công quả." Chính vì thế, chúng ta nhận thấy hầu hết các vị Hiên Tài được ân phong phần lớn đều thuộc vào hàng trí thức, sĩ quan có địa vị và vai trò tương đối quan trọng trong xã hội lúc bấy giờ. Do đó để thực hiện đúng đắn đường lối của Hội Thánh nêu trên, chúng tôi đề nghị các đối tượng được thu hút tham gia vào lực lượng kế thừa cho Ban Thế Đạo ở Hải ngoại nhất thiết phải là những thành phần trí thức, hoặc là sĩ quan hoặc thành phần nhân sĩ có thiện tâm giúp Đạo, thuộc gia đình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh. Ngoài ra theo hướng điu độ nguyên nhân nhập trường công quả, cần hết sức chú trọng tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các con em gia đình đạo không thuộc Tòa Thánh

Tây Ninh cũng như các các con em ngoài đạo "Nhập môn" vào cửa đạo để đủ tiêu chuẩn xin gia nhập. Các vấn đề khác như tiêu chuẩn, tên gọi ... cần phải được nghiên cứu tỉ mỉ, thận trọng để có sức thu hút các đối tượng tham gia vào cửa đạo.

- Sau hết một vấn đề quan trọng được đặt ra là phải làm thế nào cho từng vị Hiền Tài Ban Thế Đạo nhận rõ "Đây là cơ hội công quả ngàn năm một thuở" để xác định trách nhiệm và nhiệm vụ của mình trong giai đoạn hiện nay, để tích cực đứng ra đảm nhận vai trò nòng cốt thực hiện có kết quả chủ trương này.

Để kết luận, chúng tôi xin trích dẫn lời dạy của Đức Chí Tôn: "Thầy hằng muốn cho các con hiệp chung nhau mở đường Chánh giáo, phải biết tương thân tương ái, chia vui sẻ nhọc cho nhau mà đui dắt chúng sanh" (TNHT, Q, 1966 tr.35) và Thầy cũng đã dạy: "Các con phải đồng tâm hiệp lực, bỏ hết các điều tệ thường tình thì mới dễ thành Đạo. Vậy Thầy khuyên các con đưa nào có trí lực bao nhiêu, khá đem ra mà thi thố, chớ dừng sứt sè theo thói nữ nhi, vậy cũng uống cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm" (TNHT,Q,1964, Tr.74) .

Là môn đệ của Đức Chí Tôn, nếu vấn đề này, bản thân chúng tôi cũng đã dự đoán được rằng sẽ gặp nhiều sự tranh cãi, phê phán, thậm chí có nhiều vị phê phán có ác ý ... Nhưng vì tiền đồ của nền Đại Đạo, vì sự nghiệp Phổ Độ chúng sanh và với cái tâm hoàn toàn trong sáng, chúng tôi sẽ ngẩng đầu lên không thẹn với Trời, cúi mặt xuống Đất không thẹn với Người vì con đường chúng tôi chọn là hoàn toàn chơn chính hợp với lẽ Đạo và đó cũng chính là hoài bão của những Bậc Tiền Khai.

Chúng tôi thành tâm cầu mong Chư vị Chức sắc Thiên Phong, Quý vị Hiền Tài Ban Thế Đạo, các cơ sở Hành Chánh Đạo và toàn thể đồng đạo ở hải ngoại hết lòng ủng hộ thực hiện thành công chủ trương này. Đây chính là "Công nghiệp gây thành cho sanh chúng" và cũng là nhiệm vụ cao cả của tất cả chúng ta, những môn đệ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

San Jose, ngày 6 tháng 1 năm 1999

SONG NGUYỄN

THÁNH NGÔN

"Các con đừng tự do hành biến cho xong việc ;kẻ lo lắng bao nhiêu thì đường về chung hiệp cùng Thầy bước đặng bấy nhiêu,kẻ vô tâm trở lòng phá Đạo bao nhiêu thì hình phạt sẽ chất đầy bấy nhiêu . . " (TNHT Q1,trg 104)

ĐẦU XUÂN ÔN CỐ

Thấm thoát mà đã 24 năm trôi qua, kể từ ngày Quốc Nạn 30-4-75 biết bao tín đồ Cao Đài cũng theo dòng di tản lìa quê hương, lìa tổ đình trôi nổi khắp năm châu. Từ đó đến nay người Cao Đài ở mọi nơi đã tụ họp lại lập nơi thờ phượng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu. Nhưng rất tiếc thay lòng phàm hầy còn nặng, nên việc hành đạo chưa làm đẹp dạ Bể trên.

Tại California rải rác đó đây đều có nơi thờ phượng tạm. Mỗi nơi tập họp một số người và hành Đạo một cách riêng rẽ. Hỏi ai là người thật tâm vì Đạo nghiệp có đau lòng khi nhìn thấy cảnh rời rạc rẽ chia nầy chăng?

Đầu xuân ôn cố, xem vì lý do gì Cao Đài tại Cali này có cảnh đau lòng đó. Hầy mạnh dạn nhìn thẳng vào sự thật thì chúng ta sẽ thấy rõ.

- **Điểm thứ nhất:** Có phải chăng khi chúng ta không hợp tánh nhau thì tách ra lập Thánh Thất khác, dù chỉ khoảng mười người cũng lập! mà quên hẳn lời dạy của Đức Chí Tôn và các Đấng: "Hầy thương yêu đoàn kết chớ dừng vì chút phàm tâm mà chia đường phân rẽ, ghét nghịch lẫn nhau treo gương bái chánh cho kẻ sau, nên Đạo cũng vì đó mà phát triển chậm".

- **Điểm thứ hai:** Hành Đạo mà còn háo danh (danh Đồi đã mất, danh Đạo còn ham). Sao chúng ta không ngồi lại với nhau tịnh tâm suy gẫm. TU để làm gì? có phải chăng TU là đem phô trương hình thức và vị ngôi? Hay TU là cốt trau dồi cái Tâm sửa cái Tánh cho ra người thuần lương thánh thiện. Nếu tất cả mọi người trong chúng ta thật tâm cố gắng nén đi lòng phàm lúc hành Đạo, thì cơ Đạo cũng từ đó may ra mới phát triển tốt được.

- **Điểm thứ ba:** Tất cả người Đạo từ hàng Chức sắc đến người đạo hữu đi ra ngoại quốc nào có ai ra đi vì Đạo đâu? Có phải chăng vì cá nhân, vì nghiệp trần còn vương vấn (có người còn đặt điều kiện với Thượng Đế khi vái van cầu khẩn Ngài: Nếu Thầy cho con đi Mỹ con sẽ hành Đạo thế nầy, thế nầy ... Còn ngược lại ... thì than ôi)

Sao chúng ta không tự biết một cách sáng tỏ để nhận thức đúng vai trò của chúng ta trong giai đoạn nầy đối với Đức Chí Tôn và các Đấng. Sao chúng ta không cố gắng trau dồi đức khiêm cung cho ngày một thêm nhiều Thánh chất.

Chức sắc khiêm cung không tự coi mình là lớn có quyền đối với hàng tín đồ thì phẩm vị càng cao, bằng ngược lại thì mất tất cả. Đạo hữu biết khiêm cung không khinh hàng phẩm cấp, từ tốn đóng góp, hiệp sức chung lo nên Đạo thì ngày trở nên xứng đáng là con Thượng Đế, còn ngược lại cũng mất tất cả.

Đức khiêm cung là đức hàng đầu mà Đức Chí Tôn và các Đấng đã thường dạy đi dạy lại nhiều lần. Hầy cố gắng trau dồi sao cho đẹp lòng Đức Chí Tôn, đấy mới gọi là đại hiếu, đấy mới thật là một tín đồ của Đức Cao Đài Ngọc Đế.

- *Điểm thứ tư*: Tự cho mình là có nhiều công với Đạo rồi coi rẻ kẻ kém công. Thường xuyên đến Thánh Thất mà không trau dồi tâm tánh, phát ngôn bừa bãi làm phật lòng bạn đồng môn. Từ đó vô tình giúp cho sự chia rẽ càng thêm trầm trọng.

THÁNH NGÔN

“ Đạo chẳng hoàn toàn, con đường đi chưa cùng bước là vì tại nơi lòng của nhiều đũa . . . Kẻ hữu Đức buồn lòng thối bước, đũa chơn thành không vui nắm tay theo, ma hồn quỷ xác loán vào ; kẻ Đức thiếu níu đũa không Nhân thành ra Nhân kém Đức suy ,cứ thẳng một đường Tà dong ruổi. . . Áo đà cũng muốn mặc, giày Đạo cũng muốn mang, muốn đứng trước cả nhơn-sanh để họ biết mình hưởng Đạo. Đường Tiên cũng lấp lửng, đường Thánh cũng toan vào, mà thấy bạc rơi cũng chẳng bỏ, lợi mún chẳng từ, mượn danh Đạo tạo danh mình, vô Thánh điển mà hơi Tà còn phảng phất. . . ”

Vậy Thầy khuyên các con:

“Bước Đạo lần chơn một dạ thành,
Xu Trần chớ luyến lợi cùng danh.
Nâu sòng nhuộm áo pha màu khổ,
Tránh mối oan khiến chớ buộc mình.”

(Đàn cơ ngày 7-2-1930)

Trước cảnh nghịch lẩn, rời rạc, rẽ chia. Ai là người tín đồ thật tâm vì Đạo đều ngậm ngùi rơi lệ và mong sao nền Đạo nơi xứ người được rạng rỡ. Những gì đã có hãy giữ đó. Hãy cố gắng gắn gủi nhau tạo dựng một hệ thống Hành Chánh Đạo Tòa Thánh Tây Ninh ngày một thêm tốt đẹp để trở thành một thực thể, thực quyền.

Hỡi những ai còn có tâm chia đường phân rẽo hãy ngưng ngay lại, vì việc làm đó không phải là lời dạy của Đức Chí Tôn.

Vậy ngày nay tất cả chúng ta phải làm sao đây? Việc làm nầy không riêng cho một cá nhân nào mà là của toàn thể. Tất cả hãy nên cố gắng hòa hiệp thành một khối dầu hãy còn những mối dị đồng (Hòa nhi bất đồng). Nhưng sự hòa hiệp những dị đồng đó sẽ tạo nên Đạo một thành quả rực rỡ ở ngày mai. Một tô canh chua ngon được nhiều người khen nhờ hòa hợp các món dị đồng, nào muối, nào đường, nào ớt, nào rau thơm, hành, tỏi .v.v...

Ước mong sao những điều ôn cố đầu xuân được nhiều người suy gẫm hầu cùng nhau hiệp sức chung lo tạo dựng sự nghiệp tinh thần làm món quà xuân trân trọng kính dâng lên Đức Chí Tôn và các Đấng.

Rất kính mong thay!

H.C.T

HOÀI BẢO NGÀY XUÂN

--- ***** ---

Cất bước phiêu lưu đến xứ người
Cho đời chói đậy một màu tươi
Cho hương phấn đẹp tình quê Mẹ
Cho cả Tổng Môn điểm nụ cười...

Hoài bảo nơi lòng ai nhớ chẳng
Có còn tin tưởng có cho rằng,
Ngày mai nắng đẹp nơi quê Mẹ
Là chính tay mình dọn giá băng?

Sương khuya thấm lạnh đã lâu rồi
Gấm lại sức phàm khổ lắm ôi...
Cơ Tạo đẩy đưa thời Đạo loạn !
Thương Thầy mấn Đạo lệ sầu rơi..!

Cùng nhau quét dọn gia băng này
Quê Mẹ có hồi rực nắng mai
Đóm lửa THƯƠNG YÊU bồi nhựa sống
Tấm lòng NHÂN ĐẠO trải thêm dày...

Bàn tay TỬ THIÊN nhóm than hồng
Sưởi ấm muôn người lúc giá đông
Quả phụ cố nhi đang đói khổ
Ông già bà lão mỗi mòn trông!

Xin cùng vững bước tiến lên nào
Mạnh dạn vươn mình vượt đỉnh cao
Quyết chí xả thân trừ thống khổ
Cho Trời quang đãng đất thay màu!

Hãy cho người đói chút tình thương
Nheo nhóc áo cơm cảnh đoạn trường!
Quần quật quanh năm không đủ sống
Tai Trời ách nước lắm sầu vương..!

Kim Minh

XUÂN ĐẤT KHÁCH

Xuân trở về đây luống chạnh lòng,
Đất Trời chuyển đổi núi cùng sông.
Lưu vong khắc khoải bao niềm tủi,
Ty nạn rớt ren khó hiệp đồng.
Đón Tết quê người nhan khói lạnh,
Mừng Xuân biệt xứ bật đường Tông.
Hỏi ai cùng cánh đời phiêu bạt,
Xin hãy bỏ qua những biệt đồng.

Trần Hớn Xuyên
(Thi nhóm Vườn Huệ Trắng)

XUÂN CẢM

Hồng đào hé nụ báo Xuân sang
Quốc Tổ với trông đậm ngút ngàn.
Bể cả cuộn lòng con sóng bạc,
Trời xanh tuả nắng bóng ô vàng.
Trầm tư viễn khách suy kim cổ
Định tinh chơn thần nghiệm giác tân.
Hương nguyện từ tâm nhuần vạn loại,
An bình thịnh vượng dứt thương tang.

T.Thanh Xuân 99

XUÂN VIỄN XỨ

CUNG thỉnh chúa Xuân xuống thế-gian,
CHÚC mừng mọi giới hưởng an nhân.
TÂN niên bá tánh hân hoan quá,
XUÂN khiến "Đào" khoe "Mai" nở vàng.
BÁCH, Trắc, Tùng, Thông reo trước gió,
NI ÊN lai viễn xứ sâu miên man.
TRƯỜNG đời ất hẳn nhiều gian khổ,
CỬU; thập niên mừng rộn tiếng vang

Trần Hớn Xuyên
(Thi nhóm Vườn Huệ Trắng)

XUÂN VIỄN XỨ

Cũng vòm trời xanh,
Ráng chiều hồng thắm.
Cũng dáng trắng gầy
Lặng lẽ tơ mây
Buồn nỗi xa quê
Chưa hẹn ngày trở lại
Đón bước Xuân về
Hương nguyện bay bay.

NH.TH.98

TIN TỨC TÓM LƯỢC

TIN VIỆT-NAM

Liên quan đến việc Ông Abdelfattah Amor, Báo cáo viên LHQ điều-tra vi phạm tôn-giáo của nhà cầm quyền CS Việt-Nam đến Tây-Ninh.

Theo bản tường trình gởi đồng đạo của HH HT. Lê Trung Cang, Ban Bảo-Vệ Tự-Do Tín Ngưỡng, thì vào ngày 27-10-1998, khi Phái-Đoàn Điều-Tra của Liên-Hiệp Quốc lên Tây-Ninh thì nhà cầm quyền CS địa-phương đã tìm mọi cách ngăn-cản việc điều-tra của Phái-Đoàn, đã sửa đổi chương-trình viếng thăm Cao-Đài Toà-Thánh Tây-Ninh đại để như sau:

1-Cô-lập hóa Đại huynh Thái Thế Thanh, bắt buộc đóng cửa rào, khoá cửa chánh và lưu cầm Ngai Chánh Phối-Sư trong nhà.

2-Giam giữ tại gia Hiền Huynh Lê Sanh Thượng Thiện Thanh trong suốt 3 ngày liên tiếp.

3-Trước đó Công-an tỉnh Bến-Tre và Rạch-Giá đã bắt giam CTS Huỳnh Văn Thắng, PTS Lê Kim Biên và Phạm Công Hiền. Đến nay chư vị này vẫn còn bị giam cầm.

Tại Saigon, công-an Quận 5 phối-hợp với công-an Phường 1 và chủ-tịch Mặt Trận Tổ-Quốc Phường 1 đến Thánh-Thất cho biết là Ông Abdelfattah Amor sẽ ghé thăm khi từ Tây-Ninh trở về, nên ra lệnh:

1-Họ Đạo Saigon phải lánh mặt để không tiếp Phái-Đoàn Quốc-Tế.

2-Đóng cửa Thánh-Thất và cấm ra vào.

3-Hiền huynh Thừa Sứ Lê Quang Tấn thì có trát đòi và bị lưu giữ tại Phường 7 Quận 10 từ 15 giờ đến 19 giờ 20 mới thả cho về. Công-an lấy cớ là Phái-Đoàn Liên-Hiệp Quốc không có thông báo trước cho công-an địa-phương gìn giữ an-ninh.

x x x

Trong bản Thông-Cáo Báo-chí ngày 30-10-1998, Phái-Đoàn Liên-Hiệp Quốc đã nêu ra những điểm sau:

"Báo-cáo viên đặc-biệt của Ủy-Ban Nhân Quyền Liên-hiệp Quốc tiếc là không có cách nào để gặp gỡ chư vị đại-diện các cộng-đồng tôn-giáo.

Do đó nhiều cuộc hội họp với chức-sắc Cao-Đài... không thể thực hiện được. Tình trạng ấy cần phải được làm sáng tỏ.

Vua cảm tạ "chính-phủ" Việt-Nam đã chính thức mời, Báo-cáo viên đặc-biệt vừa muốn nhắc nhở sự cần-thiết phải tôn-trọng các quy-tắc và bảo-đảm, liên-quan đến sứ-mạng của Ông, chẳng hạn như tự-do di-chuyển và tự-do gặp gỡ mọi người mà không bị cưỡng-bách hay tác-động."

Tin Cơ-Quan Truyền-Giáo Hải-Ngoại

Theo Bản Tin Đại-Đạo số 1/74 phát hành tháng 1-1999 thì dù mới được thành lập vào ngày 6 tháng 9 năm 1998 tại Montreal, Canada, nhưng Hội-Đồng Đại-Diện Cơ-Quan Truyền Giáo Hải-Ngoại cũng đã chính-thức ghi tên xin tham gia vào những Đại-Hội Tôn-Giáo Thế-Giới tổ-chức vào năm 1999 và nhất là xin Ban tổ-Chức ghi tên Đạo Cao-Đài vào chương-trình nghị-sự hay tham luận:

1-Hội nghị Quốc-Tế thứ 13 về các tôn giáo (Center for Studies on New Religions 13th International

Conference), tổ-chức ngày 2 đến 4 tháng 6 năm 1999 tại thành-phố Philadelphia, bang Pennsylvania, hoa-Kỳ.
2-Hội-Nghị Thế-Giới của Liên-Hội cho Tự-Do tôn-Giáo (1999 International Association for Religious Freedom World Congress), tổ-chức từ ngày 29 tháng 7 đến 3 tháng 8 năm 1999 tại thành-phố Vancouver, Canada.

3-Hội-nghị Tôn-giáo Thế-Giới 1999 (1999 Parliament of the World's Religions) tổ-chức từ ngày 1 đến 8 tháng 12 năm 1999 tại thành-phố Cape Town, South Africa.

TIN CHÂU-ĐẠO CALIFORNIA

1-Lễ Tuyên Thệ của Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.

Vào ngày 5 tháng 12 năm 1998 tại Thánh Thất Orange, Châu-Đạo

California, Ban quản-Nhiệm Nam Cali đã làm lễ nhận nhiệm-vụ trước Thiên Bàn và bàn thờ Đức Hộ-Pháp. Đồng thời Ban quản-Nhiệm Nam Cali cũng đã công bố thành-phần Ban cố-Vấn và Ban Quản-Nhiệm nhiệm-kỳ 1998-2001 theo như quyết-định số 12 ngày 1 tháng 12 năm 1998 có đăng trong Tập-San này.

Nhân dịp này xin nhắc tóm lược thành phần như sau:

Tổng Quản-Nhiệm: HT Bùi Văn Nho

Đệ 1 Phó TQN : HT Trần Văn Thơm

Đệ 2 Phó TQN : HT Phạm Văn Cờ

2-Tin về hoạt -động của Đại-Đạo Thanh-Niên hội California: Tiệc gây quỹ Tạo Mãi Thánh-Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California

Vào ngày 4 tháng 12 năm 1998, Đại-Đạo Thanh-Niên hội Cali đã tổ-chức một bữa tiệc gây quỹ tạo mãi Thánh-Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo Cali tại nhà hàng Seafood Parcel thành-phố Westminster, Orange, California.

Khoảng 600 quan khách và đồng đạo đã đến tham dự bữa tiệc gây quỹ này và bữa tiệc đã đạt được sự thành công rực rỡ.

Kết-quả là sau khi đã trừ đi chi-phí cho bữa tiệc, Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Cali đã thu được 4,701 đôla Mỹ và số tiền này đã được trao lại cho Ban Tạo Mãi Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Châu Đạo California.

Nhân tiện đây, chúng tôi xin thông-báo đến đồng đạo do bức tâm thư số

Nhân tiện đây, chúng tôi xin thông-báo đến đồng đạo do bức tâm thư số 62 ngày 3 tháng 12 năm 1998 của Châu Đạo California thì Châu Đạo California đã hiến giá lần thứ hai mua nhà thờ tọa lạc tại số 14072 đường Chestnut, Westminster, Ca và chủ nhà thờ đã thuận bán với giá là 510,000.00 đôla Mỹ. Thủ tục giấy tờ sẽ kéo dài trong vòng 2 tháng. Như vậy việc tạo mại một cơ ngơi để làm Thánh-Thất và Điện Thờ Phật Mẫu kể như tạm xong.

Xin chia vui cùng đồng đạo tại Nam Cali và cũng là một tin vui cho tín-đồ Cao-Đài tại hải ngoại.

Tin Đại-Hội Cựu sinh Đạo-Đức Học-Đường và Lê văn Trung

Vào ngày 26 tháng 12 năm 1998, vào lúc 10.00 giờ sáng tại Thánh Thất Orange, Châu Đạo California, khoảng hơn 80 cựu sinh Đạo-Đức Học-Đường và Lê văn Trung đã tề tựu lại để gặp gỡ nhau hàn huyên tâm sự. Sau đó một Ban chấp Hành lâm thời của hội Ái hữu Cựu sinh cũng đã được bầu ra để cho việc hoạt-động được mạnh mẽ và hiệu quả hơn. Trong Tập San này chúng tôi xin ghi lại hình ảnh sống động của Đại-hội.

Trong dịp Đại-Hội Đặc San Đạo-Đức Học-Đường và Lê văn Trung số 1 cũng đã được phát hành. Anh chị em cựu sinh hoặc đồng đạo nào muốn có Đặc San số 1 xin liên lạc về địa-chỉ sau ;

Ngành Mai,
PO Box 6936
Santa Ana, CA 92706.

Ngoài ra Nhóm chủ-trương đặc-san ĐĐHD và LVT cũng thông báo là rất mong được sự đóng góp bài vở, hình ảnh, tài-chánh để thực hiện các đặc-san kế tiếp từ quý bạn cựu sinh.

Tin v/v thành lập Tây Ninh Đồng Hương Hội.

Qua 2 buổi họp ngày 30 tháng 12 năm 1998 và ngày 1 tháng 1 năm 1999, với sự tham dự chính-thức của 39 vị đồng hương, Tây-ninh đồng hương Hội đã được thành lập vào ngày 1 tháng 1 năm 1999 với Ban Điều Hành Tạm Thời và Hội-Đồng Niên Trưởng như sau:

TM Ban Điều Hành Tạm Thời:

Ô. Nguyễn Lý Sáng

Niên Trưởng:

Ô. Ô Tạ Thành Long

Vô Văn Xét

Trần Ngọc Nguyên

Nguyễn văn Mạch

Nguyễn văn Y

Trần cửu Thiên

Ngô Thành Tâm

Thượng Thành Bay

Tây-Ninh Đồng Hương Hội hoạt-động trong hai lãnh-vực xã-hội và văn-hóa để phát huy tình tương thân tương trợ cũng như duy trì truyền-thống văn-hóa, phong-tục tốt đẹp của dân-tộc Việt-Nam nói chung, tỉnh Tây-ninh nói riêng.

Hội sẽ hoạt-động trong khuôn khổ luật-pháp Hoa-Kỳ và Tiểu Bang California.

THƯ NGỎ CÙNG QUÝ ĐỒNG HƯƠNG TỈNH TÂY NINH VỀ TIẾN TRÌNH HÌNH THÀNH “TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI”

Kính thưa quý Đồng Hương Tỉnh Tây Ninh,
Được sự khuyến khích của nhiều Đồng Hương và Niên Trưởng Tỉnh Tây Ninh đang định cư tại Mỹ Quốc, Chúng tôi, một số Đồng Hương Tây Ninh hiện cư ngụ quanh vùng Orange, Los Angeles, San Diego, Riverside và San Bernadino (Mỹ Quốc), đã mạnh dạn đứng ra thành lập Hội Đồng Hương và Thân Hữu Tỉnh Tây Ninh.
Với sự tham dự chính thức của 39 quý vị Đồng Hương, qua hai buổi họp ngày 30-12-1998 và 01-01-1999, kết quả đạt được thật tốt đẹp: Hội đã được chính thức thành lập ngày 01-01-1999 với Ban Điều Hành Tạm Thời và Hội Đồng Niên Trưởng.

Danh Xung: “Tây Ninh Đồng Hương Hội” đã được đại đa số tán thành.

Mục Tiêu: Sinh Hoạt trong hai lãnh vực Xã Hội và Văn Hóa để phát huy tình Tương Thân Tương Trợ cũng như duy trì Truyền Thống Văn Hoá, Phong Tục tốt đẹp của Dân Tộc Việt Nam nói chung, Tỉnh Tây Ninh nói riêng.
Đồng thời hoạt động của Hội được đặt trong khuôn khổ Luật Pháp, Hiến Pháp Quốc Gia Hoa Kỳ và Tiểu Bang California.

Ban Điều Hành Tạm Thời xin nhiệt liệt tán dương các quý vị đã đến tham gia đóng góp vào việc thành lập Hội với tất cả nhiệt tâm và tình Đồng Hương gắn bó. Ngoài ra cũng có nhiều vị đã an cần điện thoại thăm hỏi và đề nghị với chúng tôi nhiều ý kiến thiết yếu. Đặc biệt các vị Niên Trưởng sau đây đã đáp lời mời đến tham dự hoặc điện thoại khuyến khích; nhất là các vị Niên Trưởng hiện diện đã giúp cho chúng tôi những ý kiến thật quý báu với tình thương mến đậm đà và lòng thiết tha mong Hội hoạt động sao cho có hiệu quả.

-Niên Trưởng Tạ Thành Long

-Niên Trưởng Nguyễn Văn Y

-Niên Trưởng Võ Văn Xết

-Niên Trưởng Trần Cửu Thiên

-Niên Trưởng Trần Ngọc Nguyên

-Niên Trưởng Ngô Thành Tâm

-Niên Trưởng Nguyễn Văn Mạch

-Niên Trưởng Thượng Thành Bay

Chúng tôi xin Chân Thành Cảm Tạ Châu Đạo California, Tộc Đạo Orange đã giúp đỡ về cơ sở và các tiện nghi.

Kính thưa toàn thể Đồng Hương Tây Ninh,

Ban Điều Hành Tạm Thời sẽ cố gắng, trong một thời gian ngắn, kiện toàn Hội từ hình thức đến nội dung, rồi từ đó chúng ta sẽ tiến đến giai đoạn thành lập một Ban Điều Hành Chính Thức.
Chúng tôi chân thành kính mời quý Đồng Hương tham gia, mỗi người một bàn tay đóng góp, để chúng ta và con cháu nỗ lực phát huy Tinh Đồng Hương, nối tiếp qua nhiều thế hệ.
Trong hiện thời, Hội chỉ có khả năng hoạt động tại miền Nam California, chúng tôi rất mong được sự tham gia đóng góp ý kiến và khuyến khích của quý Đồng Hương khắp nơi.

Trân Trọng.

California Ngày 02 tháng 01 năm 1999

TM Ban Điều Hành Tạm Thời

*Địa Chỉ Thư Từ:

Sang Ly Nguyen

17261 Santa Suzanne Street

Fountain Valley, CA 92708 -USA



Nguyễn Lý Sáng

THƯ MỜI

TIỆC HỌP MẶT TÂN NIÊN KỶ MÃO (1999) ĐỒNG HƯƠNG VÀ THÂN HỮU TỈNH TÂY NINH

Nhân dịp Xuân Kỷ Mão, Ban Điều Hành Tạm Thời TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI
Trân Trọng Kính Mời quý Đồng Hương và Thân Hữu Tỉnh Tây Ninh đến tham dự
Buổi Tiệc Họp Mặt Tân Niên Kỷ Mão sẽ được tổ chức vào:

- Ngày: 27 tháng 2 năm 1999 (Thứ Bảy) - Tức là ngày 12 tháng Giêng năm Kỷ Mão,

Vào lúc 11 giờ trưa.

- Địa Điểm: Nhà Hàng PARACEL SEAFOOD RESTAURANT

15583 Brookhurst Street, Westminster, California (Brookhurst/Mc Fadden)

Số Điện Thoại nhà hàng: (714) 775-3077 và (714) 775-3078

Kính Thưa quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Rất mong được sự tham dự đông đảo của quý vị và gia đình để chúng ta có dịp gặp gỡ, cùng
nhau dùng một bữa cơm thân mật và cũng là dịp cầu để Tỉnh Đồng Hương Thân Hữu ngày một
đậm đà, Tinh Tương Thân Tương Trợ được phát huy sâu rộng hơn.

Để giúp cho việc tổ chức được thêm phần chu đáo, xin quý vị Ghi Tên tham dự trước ngày
06 tháng 02 năm 1999 và xin vui lòng đóng góp chi phí ẩm thực là 20 Mỹ Kim cho mỗi người.

Điện Thoại Liên Lạc:

Nguyễn Lý Sáng: (714) 847-6285 - Nguyễn Văn Hải: (714) 265-5133

Dương Thanh Liêm: (714) 537-5783 - Vi Hoàng Tâm: (714) 636-6923

Võ Công Danh: (619) 280-3514 - Phạm Văn Chương: (714) 539-3804

Địa Chỉ Thư Từ:

Nguyễn Văn Hải, 14300 Clinton Street #41, Garden Grove, CA 92843

Trân Trọng Kính Mời.

California Ngày 5 Tháng 1 Năm 1999

Hội Trưởng



Nguyễn Lý Sáng

* Ghi Chú: Xin vui lòng đến tham dự đúng giờ để cho nhà hàng tiện việc phục vụ.

• PHIẾU HỒI BÁO DÍNH KÈM

HÌNH ẢNH GẶP MẶT THƯỜNG NIÊN CỰU-SINH
ĐẠO-ĐỨC HỌC-ĐƯỜNG và LÊ VĂN TRUNG



HÌNH ẢNH GẶP MẶT THƯỜNG NIÊN CỰU-SINH
ĐẠO-ĐỨC HỌC-ĐƯỜNG và LÊ VĂN TRUNG



NHẮN TIN

1-GS Nguyễn thanh Liêm, San Jose, CA
Đã nhận được 3 bài của giáo-sư.
Chúng tôi đã đăng 1 bài trong số này.
Sẽ lần lượt đăng trong các số tới. xin
cám ơn sự cộng tác của Giáo-Sư.

2-Quang Thông, Seattle, WA

Cám ơn sự đóng góp bài vở của
huynh. Tuy nhiên để tránh hiểu lầm
nơi cơ-sở bạn có bài chúng tôi phải
đành gác lại. Làm đạo phải chịu thiệt
thời, nhần nhục. Mong hiền huynh
thông-cảm và gửi tiếp bài cho những
số tới.

3-HT Trần Văn Ô, Nam Cali

Đã đăng bài của Huynh trong số
này. Mong được tiếp những bài
khác. Chúc huynh mạnh .

4-HH Huệ Đăng, Từ Quy Nam Cali:

mong được những vần thơ của quý
huynh cho những số tới.

5-HTý Kim Minh, Nam Cali:

Đã đăng 2 bài thi của HTý. Còn một
bài chưa đăng. Mong được những
sáng tác mới của hiền tỷ.

6-HTý Lê Sáng Huệ, MO

Mong tin hiền tỷ với những bài thi
Đạo từ nơi bang lạnh. Chị Đơn gửi lời
thăm Hiền tỷ.

7-HT Lê Ngọc Thọ, Canada

Rất mừng được sự liên-lạc, sự ủng hộ
của HH. Mong được sự đóng góp quý
báu của Hh trong việc đạo-sự. Xin ý
kiến HH về bài của HH Song Nguyên
đăng trong số này.

8-HH Phương Trí, Canada

Đã gửi HH Tập-San số 1 và 2 cùng
quyển Bí-Pháp của Đức Hộ-
Pháp. Mong được liên-lạc thường
xuyên với huynh về đạo sự.

9-HH Bùi Công Thuận, Canada

Xin chia buồn trẻ đến huynh. mong
được liên lạc với huynh về đạo-sự

10-HH Bảo Vân, Úc

Có nhận được 1 thư của Huynh. Đã gửi
Tập San số 2 đến Huynh. Mong huynh
nếu có thì giờ nên để ý Tập San Thế
Đạo để Tập San càng ngày càng vững
mạnh và phong phú

11-Hiền tỷ Nguyễn Văn Ta, VA

Đã gửi Tập-San đến Hiền Tỷ, nhờ Hiền
Tỷ phổ biến giúp đến các đồng đạo.

12-HT Lê Văn Thiện, VA

Xin cảm ơn sự đóng góp của
HH. Mong được liên lạc thường xuyên
với HH. Chúc HH và quý quyền luôn
mạnh khoẻ.

13-HH Huỳnh văn Bánh,MN

Đã được thiệp chúc của huynh.mong có dịp gặp lại.Chúc HH mạnh và các cháu học thành tài.

14-HT Lê Thành Hưng,TX

Xin cảm ơn sự yểm trợ của huynh.Sẽ liên lạc với huynh sau.

15-BTS Thánh Thất Seattle ,WA và BTS Thánh thất Dallas,TX

Xin cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của quý HH,HTỷ.Giá trị sự giúp đỡ của Quý Huynh,Tỷ về mặt tinh-thần quá lớn lao đối với Tập-San Thế-Đạo và Ban QNHN.Chúng tôi nguyện cố gắng để phục-vụ.

16-HT Nguyễn Trung Đạo,Nam Cali

Đã nhận được kế-hoạch về giáo-ly.Chúng tôi đang nghiên-cứu và sẽ tin cho HH sau.

Mong được bài của HH cho Tập San số 4 và các số kế tiếp.

17-HH Lương thành Ni,Nam Cali

Đã nhận được bài của HH.mong được tin thường xuyên của HH.

18-HT Thượng văn Thanh,Nam Cali

Đã nhận được 4 bài của huynh.Đã đăng 2 bài trong TS kỳ này.Sẽ đăng tiếp các bài khác trong các số kế tiếp. Mong được thường xuyên bài của huynh.

19-HT Nguyễn Đắc Thi,SC

Chúc huynh mạnh.Xin cho địa-chỉ của Huynh Cao văn Tự.

20-HH Nguyễn lý Sáng,Nam Cali

Chúc Tây Ninh Đồng Hương hội hoạt-động mạnh.Chúc Huỳnh mạnh khỏe luôn.

21-HH Người Làm Vườn,Nam Cali

Mong nhận được bài của huynh cho Tập-San số 4.Chúc huynh và quý quyến mạnh.

22-HH Lê văn Năm,Nam Cali

Rất mong bài của huynh.Lâu rồi không có dịp liên lạc với huynh,mong huynh thông-cảm.

Chúc huynh và quý quyến luôn bình an.

23-HT Trần văn Thơm,Nam Cali

Mong được bài của huynh thường xuyên

24-HH Huệ Tánh Cao Lương Thiện North Carolina.

Đã nhận được Bản Tin của huynh.Xin thành thật cảm ơn.

25-HT Phan văn lớn,GA

Rất mong được tin tức từ Georgia,có khỏe không.

Xin gánh vai vào phụ với chúng tôi.

26-HH Nguyễn quang Chúc,GA

Mong HH liên lạc thường xuyên với chúng tôi.

27-HH Trần văn Tánh và Hh Nguyễn văn Hường,GA

Xin cảm ơn sự giúp đỡ thường xuyên của quý huynh.

HƯƠNG ĐẠO tân lập SAN DIEGO

Vào ngày 1 tháng 11 năm 1998, lúc 10 giờ sáng, đồng đạo Cao-Đài đã tập họp nhau lại tại nhà Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo để công cử Bàn Trị-Sự cho Hương Đạo tân lập San Diego.

Hiện diện trong buổi công cử có 9 vị chức sắc từ Quận Cam đến và cuộc công cử đã được diễn ra dưới sự giám-sát của Luật Sư Pháp Chánh và vị Hiền Tài Đại-diện Ban Quản Nhiệm Hải-Ngoại.

Hiền huynh Niên Trưởng Tạ thành Long và HH Hiền Tài Lê hoàng Ry đã chủ trì buổi công cử hết sức tốt đẹp và sau đây là kết-quả việc công cử:

Bàn Trị sự Nam

Chánh Trị-sự : HH Nguyễn Trung Đạo

Phó Trị-Sự : HH Đặng minh Dương

Thông sự : HH Nguyễn văn Hoanh

Bàn Trị-sự Nữ :

Chánh Trị-Sự : HTý Thái Kim Ngọc

Phó Trị-Sự : HTý Đoàn Ngọc Nga

Thông-Sự : HTý La Kim Hoa

Từ Hàn kiêm Thủ bản: HH Trần quang Sơn.

Văn-Phòng Hương Đạo San Diego được đặt tại: 521 Kiley Rd

Chula vista CA 91910

Phone#619-427-9766

Vào ngày 3 tháng 12 năm 1998 tại Hương Đạo San Diego, Bàn Trị-Sự Hương Đạo đã làm lễ minh thệ nhận nhiệm vụ trước Thiên Bàn và bàn thờ Hộ-Pháp. Như vậy từ đây, Tộc-Đạo Orange Châu Đạo California đã có thêm một hương đạo giúp cho sự hoằng dương chánh pháp càng thêm hữu hiệu và phát-triển.

Tưởng cũng nên nhắc lại là việc thành lập tân Hương Đạo San Diego được tiến hành nhanh chóng và có hiệu quả là nhờ sự hoạt-động tích-cực và hữu hiệu của một Ban Vận Động dưới sự đôn đốc và tận tụy của HH Hiền Tài Nguyễn công Kiệt, Trưởng Ban, cùng toàn thể thành viên trong Ban và sự ủng hộ nồng nhiệt của đồng đạo tại địa-phương.

HÂN HOAN CHÀO MỪNG HƯƠNG ĐẠO TÂN LẬP SAN DIEGO

Chào mừng Hương-Đạo được bầu xong,

Bạn Đạo San Diego quyết một lòng.

Nhi nguyện tiếp sau câu nhứt nguyện,

Ngàn lời hoà tụng chữ Vô Không.

Khâm Châu, Đâu-Tộc ban lời huấn,

Pháp-Chánh, Cơ-Quan cũng tán đồng.

Trị-Sự tân phong, tân nhiệm-vụ.

Hội-trường nô-nức "họp thành-công"

San Diego, ngày 1-11-1998.

Huệ Đăng cảm tác

Lễ Minh Thệ Nhậm Chức của BTS Hương Đạo San Diego
ngày Rằm tháng 10 Mậu Dần (3-12-98)



Họp công cử BTS Hướng Đạo San Diego ngày 1-11-1998



Quang cảnh phiên họp công cử BTS Hướng Đạo San Diego .Người ngồi giữa,đang cầm giấy là HH HT Nguyễn Công Kiệt,Trưởng Ban Vận-Động thành lập Hướng Đạo San Diego.



HH Trần Quang Sơn,Từ Hàn phiên họp công bố kết-quả việc công cử

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân mẫu của hiền huynh Trần quang Cảnh,
Hội-Trưởng Hội-Đồng Đại-Diện, Cơ-Quan Truyền-Giáo
Hải- Ngoại, và Chánh Trị-Sự Thánh Thất Vùng Hoa-Thạnh-Đồn,
Hoa-Kỳ là;

Cụ Bà Trần quang Vinh Nhũ Danh Bùi Thị Nghĩnh

đã từ trần vào lúc 06 giờ sáng ngày 9 tháng 11 năm 1998
(nhằm ngày 21 tháng 9 Mậu Dần) tại Lyon, Pháp quốc
hưởng thọ 82 tuổi

Xin thành thật chia buồn cùng Hiền Huynh Cảnh và tang quyến
và xin cầu nguyện cho linh hồn Cụ Bà được sớm trở về
cõi Thiêng Liêng Hằng sống.

Ban quản Nhiệm Hải Ngoại
Tập-San Thế-Đạo

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Hiền nội Hiền Huynh Hiền Tài Ngô văn Bảo là:

Hiền Tỷ Ngô Thị Lượm

Chánh Trị Sự Thánh Thất Garden Grove, California

đã qui vị ngày 25 tháng 9 năm Mậu Dần (13-11-1998) tại tư gia số 85/22 đường
Nguyễn Đình Chiểu, Quận Phú-Nhuận, Saigon, Việt Nam, hưởng thọ 69 tuổi.

Xin thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Ngô văn Bảo và tang quyến. Nguyên cầu
vong linh Cố Chánh Trị-Sự Ngô Thị Lượm siêu thăng tịnh độ và an hưởng nơi cõi
thiêng liêng hằng sống.

Thành kính phân ưu,
Ban Quản Nhiệm Hải-Ngoại
Tập San Thế-Đạo

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thân phụ của Hiền Huỳnh Hoa Thế Nhân, Phó Trưởng Nhiệm Quốc Chính
Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại là:

Cụ Ông Huỳnh Tứ Phương

đã thất lạc ngày 19 tháng 12 năm 1998 tại Saigon, Việt-Nam

Hưởng thọ 76 tuổi

Xin thành thật chia buồn cùng Hiền Huỳnh Hoa Thế Nhân và tang
quyển. Nguyên cầu hương linh Ông Huỳnh Tứ Phương sớm được an vui cõi Niết
Bàn.

Thành kính phân ưu

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Thân mẫu của Hiền Huỳnh Bùi Công Thuận ở Toronto, Canada là :

Bà Luật Sự PHẠM HỒ CẦM

đã qui vị ngày 29 tháng 9 năm Mậu Dần (17-11-1998) tại Hoà-Thành
Tỉnh Tây-Ninh, Việt-Nam.

Hưởng thọ 85 tuổi

Xin thành kính phân ưu cùng Hiền Huỳnh Bùi Công Thuận và tang
quyển. Nguyên cầu vong linh Cố Luật-Sự Phạm Hồ Cầm được siêu thăng tịnh độ
và an hưởng nơi cõi thiêng liêng hằng sống.

Thành kính phân ưu

Ban Quản Nhiệm Hải-Ngoại & Tập-San Thế Đạo
Cựu sinh Đạo-Đức Học-Đường & Lê văn Trung

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Hiên thê của Hiên Tài Nguyễn văn Giàu & Thân mẫu của Bác-Sĩ
Nha Khoa Nguyễn Hữu Tường là :

Cụ Bà Huỳnh Thị Luông

đã mất phần ngày 24 tháng 12 năm 1998 tại San Jose
Hưởng thọ 74 tuổi

Xin thành kính phân ưu cùng Hiên Tài Nguyễn văn Giàu và Bác-Sĩ Nha Khoa
Nguyễn Hữu Tường cùng tang quyến và nguyện cầu vong linh Cụ Bà siêu thăng
tĩnh độ.

Thành kính phân ưu,
Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại & Tập-San Thế Đạo.
Cựu sinh Đạo-Đức Học Đường & Lê văn Trung.
Cựu học sinh trường Văn Thanh, Tây-Ninh.

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Thân mẫu hai Anh Lê văn Tông và Lê văn Minh, cựu sinh Đạo-Đức Học
Đường và Lê văn Trung là :

Bà Nguyễn Thị Tùng

đã qui vị ngày 9-12-1998 (21-10 Mậu Dần)
Hưởng thọ 88 tuổi

Xin thành kính phân ưu cùng hai Anh Tông, Minh cùng tang quyến và
nguyện cầu vong linh Bà Nguyễn Thị Tùng được siêu thăng tịnh độ

Thành kính phân ưu,

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
Tập San Thế Đạo

Châu Đạo California & Tộc Đạo Orange
Ban Quản Nhiệm Nam California
Đại-Đạo Thanh-Niên Hội California
Cựu sinh ĐĐHĐ và Lê văn Trung

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn;

Hiền Huynh **LÊ THÀNH NGHIÊM**

Cựu sinh Đạo-Đức Học-Đường và Lê văn Trung

Cựu Thiếu Nhi Quân/QĐCĐ

Cựu Sĩ-Quan QLVNCH (Trưởng Ban 4 Liên-Đoàn 934 Địa-Phương
Tây-Ninh)

đã qui vị ngày 29 tháng 10 năm Mậu Dần (17-12-1998) tại San
Diego, California, Hoa-Kỳ.

Xin thành tâm chia buồn cùng chị Nghiêm cùng tang quyến. Nguyên cầu
Đức Chí-Tôn, Đức Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng ban ân lành cho vong linh
Anh Lê Thành Nghiêm được nhẹ nhàng siêu thăng nơi cõi Thiêng Liêng Hằng
Sống.

Thành kính phân ưu,

Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại.

Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.

Tập-San Thế Đạo.

Anh Chị Em Cựu sinh ĐĐHĐ và LVT

Anh Em cựu Thiếu Nhi Quân QĐCĐ

ĐĂNG TIN TỨC, CHỨC MỪNG , PHÂN ƯU TRÊN TẬP-SAN THẾ ĐẠO

Các cơ-sở Đạo, quý đồng đạo có tin-tức đạo-sự, lời chúc mừng , lời
phân ưu cần đăng trên Tập-San Thế-Đạo, xin gửi về địa-chỉ:

Tập-San Thế Đạo

3328 Landess Ave , #A

San jose , CA 95132

CÔ GÁI VIỆT và NGƯỜI CHIẾN BINH MỸ

Truyện dài tình-cảm xã-hội
Tác-gia : **NGÀNH MAI**

VÀI LỜI GIỚI THIỆU: Cuốn tiểu thuyết tình cảm xã hội "Cô Gái Việt và Người Chiến Binh Mỹ", được Giáo sư Lê Tú Vinh dịch sang Anh ngữ với tên "A Vietnamese Girl and an American Soldier". Đây là cuốn tiểu thuyết tình cảm đầu tiên của Việt Nam được đưa vào thị-trường Mỹ do hệ-thống phát hành khắp thế-giới của nhà xuất-bản Dorrance Publishing Inc ở tiểu bang Pennsylvania. Sách đã có bán ở các nhà sách lớn của Mỹ như Barnes & Noble-Waldenbooks-Borders.

Ngành Mai ra trường Sĩ Quan Thủ Đức, về phục vụ tại Tây Ninh và nhập môn Đạo Cao Đài. Năm 1972 Ngành Mai lập gia đình với cô nữ sinh Đạo Đức Học Đường: Lê Thị Tuyết Mai, và cùng gia đình sang định cư tại Hoa Kỳ năm 1990 trong chương trình HO. Thời gian qua Ngành Mai đã từng viết nhiều bài, bản tin hoạt động Tôn Giáo Cao Đài trên nhật báo Người Việt.

Tập San Thế Đạo xin hân hạnh giới-thiệu truyện dài Cô Gái Việt và Người Chiến Binh Mỹ với bạn đọc.

(Tiếp theo kỳ trước)

BILL HỒI TƯỞNG LẠI

Chàng thuộc một đơn vị Bộ Binh Hoa Kỳ, căn cứ đồn trú trong Tỉnh Hậu Nghĩa, một tỉnh nằm trong vùng "Mỏ Vẹt" có biên giới chung của 2 nước Việt Nam và Campuchia. Cũng là nơi có tiếng áp lực địch rất mạnh, mà thời gian qua những đơn vị của Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, cùng Quân Đội Đồng Minh Hoa Kỳ đã từng giao tranh và thiệt hại nhiều tại đây.

Sáng ngày hôm qua có lệnh đi hành quân ở một khu vực gần ranh giới Tỉnh Tây Ninh, đến trưa thì đơn vị chạm súng với một lực lượng hùng hậu của địch, và trận chiến kéo dài cho đến tối vẫn còn tiếp diễn. Ngay đêm đó vị trí phòng thủ bị địch pháo kích tới bời, khiến chàng mất liên lạc với đơn vị, nên không còn cách nào hơn là đành nhắm hướng để thoát thân, với hy vọng có thể về được Thị Xã Tây Ninh, hoặc một xã quận nào đó của tỉnh này.

Căn cứ trên bản đồ mà trước khi đi Bill đã có nghiên cứu qua, và ước lượng nếu đến được con sông Vàm Cỏ Đông thì có thể lội qua không khó, vì cậu bơi rất giỏi. Rồi sau đó sẽ nương theo trời tối để về Thị Xã Tây Ninh, bởi phía bên kia sông chẳng bao xa là vùng an toàn thuộc quyền kiểm soát của Quốc gia.

Rủi cho chàng khi ấy lại bị một mảnh đạn pháo trúng vào chân, lúc đầu chỉ thấy hơi đau, nhưng về sau càng lúc càng đau hơn. Sở nơi đau cảm thấy khác lạ, chàng đưa lên mũi ngửi thì nghe mùi máu, Bill biết là mình đã bị thương nhưng cứ ráng sức chạy, hầu tránh xa vùng nguy hiểm này.

Đêm nay trên bầu trời, mặt trăng lưỡi liềm khi mờ khi tỏ, các ngôi sao thì lúc ẩn lúc hiện bởi các đám mây bay ngang. Ánh sáng tuy không rõ lắm, Bill vẫn thấy đường để chạy, nhưng có những lúc trăng bị mây che thì trời lại tối đi, chỉ còn nhìn thấy dạng lơ mờ, và tuy không nhận định rõ được ở phía trước cậu cũng phải đánh liều bước nhanh chứ đâu dám ngừng lại nghỉ. Rồi lại chạy ngang cánh đồng ruộng lúa, gặp những chỗ ít nước chỉ ngập tới mắt cá thì tương đối dễ chạy, còn các nơi ngập nhiều tới nửa ống quyển Bill phải từng bước giở chân lên hết sức khó khăn!

Vừa qua khỏi đồng lúa chẳng bao xa, Bill lại tới một vùng địa thế sinh lầy, mỗi một bước chân rút lên thôi cũng đã nặng nề khổ sở rồi! Đã thế mà lúc này con trăng lại ẩn mặt vào trong đám mây dày đặc, khiến trời tối om không thấy được gì hết ở phía trước, nên Bill bị lọt vào một đầm lầy có sinh bộng và suýt chết tại bãi sinh này! Bởi đây là một loại sinh khá nguy hiểm, nếu rũi rơi xuống, càng cựa quậy nó càng lún sâu

hơn và có thể bị chìm luôn. Rất may cho Bill là gần đó có một nhánh cây bị gãy, còn dính trên thân cây treo lủng lẳng chưa rơi xuống đất. Cậu nắm lấy nhánh cây ấy, đồng thời tháo bỏ hết súng đạn, kể cả mấy quả lựu đạn và cái ba lô đeo trên lưng cũng bỏ ra luôn mới kéo thân lên được.

Lên xong lại tiếp tục chạy nữa, vượt qua hết lùm bụi này đến đồng cỏ kia, và bây giờ thì chân Bill đang bước dễ dàng trên cánh đồng khô ráo của nông dân họ trồng rẫy. Lúc này mặt trăng đã bắt đầu rời khỏi các đám mây, nhìn thấy mình đang đi giữa những luống dưa, luống đậu, luống cà v.v... Đi thêm được một đổi thì đằng trước hiện lên những ngọn đèn leo lét, Bill nói trong bụng: Xóm nhà dân! Nhưng dân ở vùng này chắc chắn là thuộc quyền kiểm soát của phía bên kia, vậy mình phải tránh!

Chạy tránh xóm nhà được một đoạn ngắn, Bill gặp con đường đất, đồng thời nghe ở đằng xa có tiếng bước chân của nhiều người. Cậu giựt mình lui trở lại núp vào bụi dứa gai cạnh một bờ ruộng, cách con đường đất đó khoảng 15 thước, và nằm ẩn nơi đây quan sát thấy rất đông người đang di chuyển trên con lộ đất, hướng về phía chàng.

Tiếng chân người đi cùng tiếng khua động lách cách, lạch cạch của vũ khí mỗi lúc một nghe rõ hơn. Rồi thì một đoàn người đông đảo trang bị đầy đủ súng ống lớn nhỏ, đang đi một hàng dọc trên con đường đất bụi ngay trước tầm mắt của Bill.

Nằm yên trong bụi dứa gai chờ đợi một hồi lâu mà số người đi ngang qua vẫn chưa hết, Bill ước lượng họ đông hơn cả trăm người và thỉnh thoảng cũng có tiếng nói chuyện nhỏ nhỏ của vài người, nhưng . .

phần đông họ im lặng bước đi. Bỗng Bill giật mình gần như tối tăm mày mặt, bởi trong đoàn người đang di chuyển đó lại có hai người cao lớn hơn hết. Dưới ánh trăng thượng tuần không còn bị mây che, Bill thấy rõ hai người cao lớn kia là hai người Mỹ không có mang vũ khí, mà tay thì bị trói ngược phía sau lưng đang đi giữa hàng người! Bill cố trấn tĩnh và nói thắm trong bụng: Hai đồng đội với mình đã bị bắt trong trận giao tranh vừa qua! Chàng đau xót trong lòng nhưng đâu có cách nào giải cứu! Ngay cả chàng đang nằm đây nếu gây tiếng động thì số phận cũng không khác chi hai bạn đồng ngũ đang đi giữa đám người đó. Bill lặng yên không dám nhúc nhích cho đến khi hai người Mỹ không may kia, đã bị dẫn đi mất hút ở đằng xa, đám bụi mù của con lộ lẳng xuống và đám đông đi trên lộ đất khuất dạng đến người cuối cùng...

Cánh hải hùng trước mặt đã đi qua, Bill lấy hết sự bình tĩnh trở lại nhẹ nhàng bò ra khỏi bụi dứa gai rồi chạy tiếp, và khi đến cánh đồng ruộng này thì trăng đã lặn từ lâu, trời tối đen như mực, màn đêm che phủ đưa bàn tay ra cũng không thấy! Dựng phải bờ ruộng cao, chàng leo qua định tiếp tục chạy nữa thì lọt xuống một cái mương sâu tới ngực. (mương ranh ruộng của Quỳnh Chi chạy dọc ngoài bờ mẩu) Cố gắng bò lên xong đã quá mệt mỏi, chàng khê nê lê bước thêm được một đoạn ngắn thì lại lọt xuống mương lần nữa! (mương bao quanh nền đất của căn chòi) Hết sức vất vả mới bò lên khỏi được con mương thứ hai này thì chàng đã kiệt sức, vì từ lúc bị thương đến giờ cứ mãi lo chạy, vết thương ở chân không được băng bó nên máu ra nhiều, sức lực đã yếu dần vẫn không hay, Bill cảm thấy đầu óc tối sầm lại không thua gì cái tối của đêm đen ngoài trời. Tứ chi rã rời, chàng không còn

biết gì nữa và lúi đầu vô bụi chuối nằm nửa trong nửa ngoài, bất tỉnh luôn cho đến lúc tỉnh dậy thì thấy sự thế; vết thương đã được băng bó bởi bàn tay mềm dịu của cô gái Việt Nam, đồng thời được cho ăn uống cũng như che giấu luôn cho mình.

*

* *

Nghĩ ngợi đến đây Bill giật mình trở lại thực tại, vì tiếng kêu của đàn cò trắng đi ăn về bay ngang phía trên đầu. Chàng nhìn theo chúng nó một lúc thì ánh sáng mặt trời buổi chiều yếu dần, hoàng hôn sắp đến, trời bắt đầu tối, tối nay chàng lại thêm một đêm ở tại bụi chuối này...

Mới đầu hôm đã thấy trăng thượng tuần nghiêng về hướng Tây, và khi chị hàng sắp ẩn mặt thì nghe có tiếng động ở phía ngoài bờ mẩu, Bill hồi hộp ngồi chồm dậy giương đôi mắt về hướng ấy. Đôi chút ánh sáng mờ của con trăng còn lại chưa hẳn, chàng thấy dạng một nhóm người mặc đồ đen đang di chuyển đến gần về phía cổng, cùng với tiếng khua động chàng biết là họ có mang vũ khí.

Chỉ hơn một phút sau thì đã thấy rõ tất cả ba bóng đen đứng nói chuyện xầm xì ở cửa cổng và quơ ánh đèn pin qua lại trong chòi. Họ rọi hết khắp chung quanh kể luôn cả bụi chuối chàng đang ngồi, nhưng nhờ bụi chuối kín mít thành ra họ không thể thấy được là có sự hiện diện của chàng tại đây.

Đứng nói chuyện một lúc họ mở cổng đi vào chòi, Bill phập phồng lo sợ ngồi im không dám một cử động nhỏ, tiếng muỗi bay vo ve đốt vào mặt, vào tay rất khó chịu vẫn không dám đập. Chốc lát trong chòi le lói ánh sáng của ngọn đèn dầu họ vừa đốt

lên, rồi kể đó tiếng nổi ơ lẳng kếng, tiếng đổ nước vo gạo lổm bổm ngoài mương và chẳng bao lâu lửa bếp rọi sáng hết trong chòi, Bill nói thắm: Họ nấu cơm! Chàng chỉ nghe tiếng động mà nhận định, chứ không thấy được ở bên trong họ có đang làm việc gì nữa không, bởi tấm vách bằng phên tre ở sau chòi che khuất.

Một lúc sau ánh sáng rực của lửa bếp yếu dần rồi tắt hẳn, nhường lại ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn dầu. Họ vừa ăn vừa nói chuyện độ 20 phút thì nghe tiếng nước rửa chén ở con mương ngang hong chòi, và trong chốc lát tiếng vũ khí khua động trở lại, các người đó mau lẹ ra đi. Đến cổng họ không quên quất ngọn đèn pin trở lại một vòng trước khi biến mất trong đêm tối.

Không khí không còn đè nặng, Bill thở phào ra cảm thấy nhẹ hẳn người và nói thắm may là họ đã đi, chứ nếu như ở lại đây suốt đêm, mọi sự sơ xuất của mình chẳng hạn như một cái nhảy mũi, hoặc một tiếng ho thì số phận cũng được định đoạt! Lúc đó chỉ đưa tay ra chịu trời chứ không còn cách nào hơn! Cũng không thể đánh đổi mạng sống, lý do khẩu súng, đạn dược cùng mấy quả lựu đạn đã bị bỏ lại dưới hố sinh bộng để cứu lấy thân, trong lúc chạy băng qua bãi đầm lầy.

Sương đêm xuống nhiều trời bắt đầu lạnh, Bill gỡ chiếc nóp ra chăm rãi chung vào, lần đầu tiên nằm trong chiếc nóp cậu cảm thấy nó ấm lạ thường. Nghĩ đến cô gái đã cho chàng vật này, lúc ban ngày xem rất tầm thường không có gì đáng chú ý, nhưng nếu phải ngủ ở ngoài trời ban đêm như hiện giờ thì mới thấy nó quý giá vô cùng.

Nằm yên ấm áp trong chiếc nóp đan bằng sợi lác, Bill liên tưởng đến chiếc túi ngủ ở Hoa Kỳ, nó cũng tương tự như vật này. Túi ngủ may bằng vải, khi di chuyển

xếp lại gọn gàng dễ mang hơn, nhưng nếu chung vào nằm ngủ thì ngộp, không ấm và thoải mái như chiếc nóp.

Nằm đây Bill không khỏi rùng mình khi nhớ lại hình ảnh hai người bạn bị bắt dẫn đi đêm qua! Chàng nói trong bụng: Bây giờ họ ra sao? Có được như chàng không? Dĩ nhiên là không! Mà chắc chắn là tay chân đang bị còng bị trói và có thể phải chịu lạnh lẽo, đau đớn thể xác lẫn tinh thần! Còn chàng thì may mắn được cô gái xa lạ chăm sóc, lo lắng thế này nên trong lòng cảm động gần như ứa nước mắt! Nghĩ ngợi liên miên hết vấn đề này sang vấn đề khác, không biết bao nhiêu là ý nghĩ cứ lờn vờn trong đầu óc, khiến chàng mệt mỏi và ngủ luôn một giấc dài, đến khi giựt mình thức dậy chung ra khỏi chiếc nóp thì ngoài trời đã sáng trắng.

Sáng nay Bill cảm thấy khỏe khoắn trong người sau một đêm ngủ ấm trong chiếc nóp, và giờ này những nông dân đi ruộng sớm đã bắt đầu đi ngang qua ngoài bờ mấu. Họ đi chung nhóm 2, 3 người, hoặc đi lẻ tẻ một mình, người nào cũng có mang xách bên mình những chiếc giỏ hay cái bao cái bị và đa số mặc đồ đen, mưa nắng lâu ngày đã đổi sang màu mốc thối. Riêng phụ nữ cũng có người mặc áo bông, áo màu, nhưng tất cả cũng đã bạc màu, lem luốc bởi nhựa cây nhựa cỏ, hoặc là cũ rách được vá lại nhiều nơi. Hầu hết nam nữ đều đội nón lá, họ vừa đi vừa nói chuyện tự nhiên và chắc chắn chẳng ai nghĩ gì đến trong bụi chuối này có một "người đặc biệt" đang ở đây! Chàng mong cô gái hôm qua trở lại và hy vọng cô sẽ mang đến điều tốt cho mình. Trong cuộc đời chưa bao giờ Bill mong đợi một người, như sáng hôm nay đang trông đợi cô gái Việt mà chàng chỉ mới biết mặt ngày hôm qua.

Ngồi dựa vào cây chuối nhìn ra phía cổng trông ngóng và khi mặt trời vừa lú lên trên ngọn bụi dưa gai, Bill hết sức vui mừng bởi cô gái hôm qua đã trở lại. Một tay xách giỏ, một tay xách tụng, cô đến mở cửa cổng đi vào chòi.

Phần cô gái chỉ thoáng qua vài phút, là chiếc giỏ cùng chiếc nón lá đã để trong chòi, trên tay còn lại chiếc tụng, cô vòng ra đường mương nước phía sau và cũng như ngày hôm qua, cô kéo chiếc xuống lên tát nước để làm cầu bước sang qua bụi chuối.

Ở ngoài nhìn vào bụi chuối chẳng thấy gì hết, nhưng từ trong nhìn ra thì rõ mồn một, tuy vậy Bill không dám lên tiếng trước, hỏi cậu nghĩ sẽ không có lợi, dù sao mọi vật và sự thế bên ngoài cô gái vẫn rõ hơn.

Vừa từ dưới xuống bước lên, cô lên tiếng hỏi nhỏ vừa đủ cho Bill nghe:

- Ông đã thức dậy rồi hả?

Như đã chờ đợi sẵn, Bill trả lời liền:

- Tôi đã thức dậy và trông đợi cô tự này giờ!

Biết anh ta nói thật, Quỳnh Chi có hơi cảm động, cô vach thêm một mớ lá chuối khô rử nữa, thấy Bill đang ngồi dựa vào một cây chuối với nét mặt tươi tỉnh hơn ngày hôm qua. Cô trao chiếc tụng cho Bill:

- Đây là những thứ cần thiết đối với ông trong lúc này, ông dùng tạm vậy!

Ân cần nhận chiếc tụng Bill nói:

- Thành thật cảm ơn cô nhiều!

- Chẳng có gì đáng đâu, ông đừng bận tâm.

Quỳnh Chi ngồi xuống khúc cây đối diện với Bill như bữa trước, nhìn thấy chiếc nóp đã được cuốn lại, cô cầm lên và hỏi:

- Đêm qua ông có dùng cái này chứ?

Nhớ lại chiếc nóp đã giúp mình ngủ ngon giấc đêm qua, Bill đáp liền:

- Rất tốt, ấm vô cùng, muối cũng không đốt được nữa, tôi thấy vật này quá tiện cho mình khi ban đêm ở ngoài đồng ruộng hoặc nơi rừng núi.

Quỳnh Chi hơi cười, cô hỏi:

- Vậy sau này khi về được bên Mỹ, ông cũng còn tiếp tục dùng vật này tiếp chứ? Và ông có phổ biến luôn cho người Mỹ sử dụng không?

Sẵn lời nói vui của cô gái, Bill cười đáp lại câu nói cũng vui không kém:

- Tôi rất muốn đó! Nhưng ở bên Mỹ chắc không tìm đâu ra cái này, vì không có ai làm để bán cả.

Quỳnh Chi cũng cười, cô nhìn trở vô căn chòi với những dấu vết đã thấy khi này:

- À! Đêm qua chắc ông cũng đã nhìn thấy?...

- Vâng! Có mấy người họ vào chòi, sau khi đốt lửa nấu bếp, ăn uống một lúc rồi họ ra đi.

- Đó là việc bình thường của các chòi rẫy ngoài ruộng, vậy ông hãy hết sức cẩn thận nhé!

- Vâng! Cảm ơn cô, tôi biết.

- Trong chòi này cũng như các chòi khác ngoài ruộng luôn luôn có muối và củi lửa, để ai đó muốn dùng thì có sẵn. - Một hình thức để tiếp tế cho những người đi ngang qua đây vào ban đêm?

- Có lẽ như thế!

- Hèn gì đêm qua họ vào chòi nấu ăn một cách tự nhiên.

Quỳnh Chi nói rõ thêm:

- Nhưng tuyệt nhiên không cần chòi nào ở vùng ruộng này có một hội gạo, họ dùng gạo mang theo bên mình, do đó lính Quốc Gia hành quân vào đây muốn nấu cơm ăn cũng chẳng có gạo để nấu!

- Chắc là người dân ở đây được lệnh ngầm như vậy!

Quỳnh Chi gật đầu, cô không nói thêm để Bill tự hiểu lấy. Riêng Bill tưởng tượng lại sự việc hồi đêm hôm và nghĩ nếu như mình còn ở đây, rồi tối đến thế nào cũng lại có các người ấy đi ngang ghé vào chòi. Vì lo sợ như thế nên cậu hỏi cô gái thêm lần nữa câu đã được hỏi rồi:

- Chừng nào tôi có thể rời nơi đây được hở cô?

- Tôi đang nghĩ xem cách nào an toàn nhất, nhưng bây giờ thì chưa được đâu!

Ngừng lại một chút cô nói tiếp:

- Đêm qua tôi thức đến gần khuya, cố tìm cách nào hữu hiệu để đưa ông ra khỏi nơi đây càng sớm càng tốt, tôi đã cầu nguyện Trời Phật phò hộ cho tôi sớm tìm được phương cách.

Bill nghĩ bụng cô gái này thấy rất thật tình, tuy rằng tiếng Mỹ chưa thông thạo, nhưng những câu nói chắc chắn và gương mặt hiền dịu của cô cũng làm cho cậu an tâm một phần, cậu nói:

- Mọi sự nhờ cô giúp, tôi không bao giờ quên ơn cô được!

- Giúp đỡ người trong lúc hoạn nạn là chuyện đương nhiên của tình nhân loại mà thôi, tôi không nghĩ gì đến ơn nghĩa cả.

Cả hai ngừng lại một lúc lâu, Bill nhớ ra một việc và lên tiếng trở lại:

- Có có thể đi báo với chính quyền, hoặc quân đội Việt Nam Cộng Hòa vào đây giải cứu tôi được chứ?

Quỳnh Chi nói liền:

- Vấn đề ông vừa nói tôi đã nghĩ đi nghĩ lại rất nhiều lần rồi, nó như con dao hai lưỡi! Bởi hệ thống mật báo ở đây được cài khắp nơi, kể cả các cơ quan chính quyền.

Bill gương mặt mắt lớn:

- Cả các cơ quan chính quyền!

Quỳnh Chi gật đầu:

- Đúng như vậy! Những việc xảy ra ở ngoài thành, ngoài tỉnh thế mà ở đây người ta vẫn biết!

- Có thể nào hệ thống tình báo lại tinh vi đến như thế?

- Sao lại không có thể! Những việc gây chết chóc cho nhiều người ở đây mà chính tôi cũng không ngờ.

Bill chán ngán làm thinh, cô gái nói tiếp:

- Nếu bây giờ tôi đi báo cho một cơ quan nào đó của chính quyền, hay quân đội Quốc gia để họ vào đây giải cứu ông. Rủi như gặp phải gián điệp nhì trùng, tức là gián điệp đôi làm việc cho cả hai phía, thì chẳng khác nào tôi đã điếm chỉ cho họ biết sự có mặt của ông ở đây.

Quỳnh Chi ngừng lại chờ xem Bill có thắc mắc gì về vấn đề cô vừa nói không? Còn Bill nghe câu này thì giựt mình, cậu lặng yên chưa nói gì thêm, cô gái nói tiếp luôn:

- Và khi họ chưa vào nơi đây để giải cứu thì ông đã bị bắt rồi!

- Tôi cũng có biết vấn đề đó, vì đã từng được học qua, nhưng trong hoàn cảnh này tôi vẫn mong như vậy nên cứ cho đó là cách hữu hiệu nhất!

- Lúc ấy không riêng tôi, mà ngay cả cha mẹ của tôi nữa cũng sẽ bị liên lụy.

Bill buồn rầu không nói nữa, nét mặt đăm chiêu, chàng không biết làm sao hơn, mọi sự đành nhờ vào sự sắp xếp của cô gái:

- Bây giờ tôi chỉ còn mong ở cô mà thôi!

- Từ hôm qua đến giờ, dù tôi đang làm việc gì, đầu óc cũng vẫn nhớ đến việc phải làm thế nào để đưa ông ra khỏi nơi đây. Thôi tôi vào nấu nước rửa vết thương, ông chờ nhé!

Với nét mặt vui trở lại Bill trả lời vâng và cô gái vừa nói xong, cô liền đứng lên đi vào chòi. Chẳng mấy chốc từ trong căn chòi những cuộn khói bếp len lỏi trong mái lá bốc lên...

Bill chỉ ngồi chờ một chút là Quỳnh Chi đem ra nồi nước nóng và cô bắt đầu làm công việc y tế rửa vết thương. Nhìn bàn tay mềm dịu nòn nà của cô gái đang chăm sóc băng rửa vết thương cho mình, cậu hỏi:

- Chắc cô có học về khoa cứu thương?

- Vâng, mấy tháng trước tôi có tham dự khóa cứu thương cấp tốc, nhưng chưa có thực hành với người bị thương nào, đây là lần đầu tiên tôi thật sự xử dụng kết quả của khóa học.

- Vậy mà xem cách làm việc, tôi tưởng chừng đâu cô là một nữ cứu thương chuyên nghiệp đó!

Quỳnh Chi mỉm cười:

- Ông khen tặng quá lời, tôi làm gì được như các cô y tá chuyên môn.

Trong khi Quỳnh Chi đang chăm chú vào công việc rửa vết thương, Bill nhìn đôi môi trái tim của cô không thoa son mà đỏ, đôi má đào chẳng tô phấn mà trắng. Một bên ngực của cô bị vuốt tóc dài muồn muột thả ra đằng trước buông rủ xuống vô tình che khuất, còn lại một bên gò lên bên trong lớp vải xanh màu nước biển của chiếc áo bà ba duyên dáng dễ thương. Mái tóc mây đen mượt đã làm nổi bật làn da trắng mịn của chiếc cổ cao tròn, và trên khuôn mặt để nhìn kia lại có sóng mũi dọc dừa không cao cũng không thấp. Nét đẹp thùy mị kín đáo của cô gái đã làm cho Bill say sưa nhìn, quên đi cơn hoạn nạn của mình đang gặp phải, và giờ đây tâm trí cậu tưởng chừng như đang xem một nữ tài tử đang thủ vai chính trong một cuốn phim Hồng Kông nào đó mà trước đây

chàng đã từng xem qua. Rồi trong lòng Bill lại mơ ước phải chi Thượng Đế ban cho chàng cái diễm phúc được kết duyên với cô gái yêu kiều trẻ đẹp trước mặt đây, thì trên đời này chàng không còn mơ ước gì hơn.

Đang thả hồn lâng lâng bỗng Bill giật mình trở lại với thực tại vì tiếng nói của cô gái:

- Hôm nay cha mẹ tôi ra đây có hơi trễ hơn bởi còn công việc ở nhà, tôi có thể giúp ông những sự cần thiết nhiều hơn ngày hôm qua, vậy nếu thấy cần gì thêm ông có thể nói.

- Trong hoàn cảnh này tôi không dám đòi hỏi gì hơn, vì cô đã lo lắng cho tôi quá nhiều rồi!

- À! Bên Mỹ ông ở Tiểu Bang nào?

- California, thành phố Riverside!

- Cha mẹ vẫn còn mạnh khỏe chứ?

- Vâng! Vẫn mạnh khỏe, nếu như hay được tin tôi mất tích, chắc là ông bà sẽ lo lắng lắm!

- Cầu mong Phật Trời phò độ cho ông nhiều may mắn, để tôi có thể đưa ông ra khỏi nơi đây.

Bill nhìn cô gái với lòng yêu mến vô cùng, cậu im lặng nghĩ ngợi gì đó một lúc rồi nói:

- Cô học tiếng Anh mà có hiểu về văn hóa của Hoa Kỳ không?

- Giáo sư dạy Anh Văn cũng có nói về lịch sử Hoa Kỳ, sơ qua một ít về văn hóa của người Mỹ, tôi chỉ nghe tổng quát mà thôi chứ không có học rõ ràng chi tiết.

- Đối với việc người Mỹ tham chiến ở Việt Nam, cô nhận xét thế nào?

Quỳnh Chi lắc đầu:

- Đó là việc của Quốc Gia, vấn đề quá lớn tôi không dám có ý kiến gì, nhưng mấy năm ở Saigon tôi có xem các phim Mỹ.

- Xem các phim Mỹ! Có từng xem những phim nào? Loại nào?

- Phim chiến tranh có, phim tình cảm có.

- Có có thể kể cho tôi nghe vài phim mà cô đã xem qua?

Quỳnh Chi kể lại một số những phim mà cô đã từng đi coi tại các rạp ở Sài Gòn, như là những phim diễn tả lại thời nội chiến ở Mỹ, những phim nói về bối cảnh chiến tranh với người da đỏ, về trận thế chiến thứ 2, cuộc chiến tranh năm 1952 ở bán đảo Triều Tiên và luôn cả phim "Cầu Sông Kwai."

- Cầu Sông Kwai! Một phim tôi rất thích!

- Còn về phim tình cảm tôi cũng rất thường đi xem, nên tôi có nhận xét người Mỹ có khác với người Á Đông về văn hóa, nhưng về tình cảm thì cũng dạt dào không khác chi người Việt Nam.

- Đương nhiên là phải có tình cảm chứ! Chính tôi đây cũng vậy.

- Trong những cuộc chiến tranh, người Mỹ cũng rất anh hùng và giàu lòng nhân đạo, trái hẳn với những gì tôi được nghe tại nơi đây, nơi làng Gò Chai này quê hương của tôi.

- Quê hương cô nói thế nào về người Mỹ?

- Tôi sống tại làng này từ nhỏ đến giờ nên biết rõ phần lớn dân chúng ở đây, lúc nào họ cũng có ý nghĩ trong đầu óc là...

Bill nghi là việc không tốt nên cô gái mới ngập ngừng trong câu nói, cậu hỏi nhanh:

- Là sao vậy cô?

- Họ cho rằng người Mỹ là xâm lược, là tàn ác đã gieo tang tóc khổ sở cho đời sống của họ.

- Họ lại nghĩ như vậy à!

- Đúng! Số đông họ nghĩ như thế, có lẽ vì sự tuyên truyền của đối phương quá mạnh!

Bill lắc đầu buồn rầu chán nản, Quỳnh Chi nói tiếp:

- Họ nghĩ một chiều như vậy cũng không có gì lạ đâu, vì họ chỉ được tuyên truyền có một chiều!

Bill khẽ gật đầu nhìn nhận:

- Chiến tranh tâm lý rất hữu hiệu và cũng rất thâm độc!

- Nhưng riêng tôi thì được ăn học ở Sài Gòn, đối với người Mỹ tôi có một nhận định khác hơn. Nhưng mà thôi, tôi và ông cũng không nên bàn nhiều về chuyện thời cuộc, chuyện lớn lao đó nữa.

Cả hai cùng im lặng nghĩ ngợi, bỗng Bill hỏi:

- À! Có đã có một tình cảm nào chưa?

Quỳnh Chi cười:

- Chưa!..... Nhưng mà.....

Thấy Quỳnh Chi ngập ngừng, Bill hỏi hộp hỏi:

- Nhưng mà sao?

Quỳnh Chi ngưng lại không nói, ý cô muốn nói rằng dù chưa có gì đi nữa, nhưng đối với Bill là người ngoại quốc thì đừng nên nghĩ đến, vì cô không thể nào có chồng là người nước ngoài đâu, cô nói:

- Mà thôi! Xin ông đừng đề cập vấn đề đó làm chi!

Thấy cô gái không muốn nói đến việc riêng của mình, Bill hỏi qua việc khác cũng liên quan đến gia thế của cô:

- Có được bao nhiêu anh em?

- Chỉ một mình tôi thôi.

- Chỉ một mình à! Bill hơi ngạc nhiên.

- Rồi sao? Có gì ông thắc mắc?

(Còn tiếp)

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại

Báo Cáo Tài chính

(Từ ngày 1 tháng 11-98 đến ngày 31 tháng 12-98)

Số thứ tự	Danh mục	Thu (USD)	Chi (USD)
1	HT Đặng Bá Nhị, Texas	50.00	
2	Trần văn Nhiều, Anaheim, CA	10.00	
3	Nguyễn văn Quý, San Francisco, CA	20.00	
4	Lê văn Năm, Garden Grove, CA	20.00	
5	Bà & Ông HT Nguyễn văn Xã, CA	40.00	
6	Bà Nguyễn Thị Đẹp, San Jose, CA	10.00	
7	Lê văn Hiệu, Garden Grove, CA	10.00	
8	Lê văn Minh & Hồ Thị Lan, Riverside, CA	40.00	
9	Phạm Bá Đẻ & P.N Bá Đức, San Jose, CA	10.00	
10	Hồ văn Thời, San Francisco, CA	20.00	
11	HT Thượng văn Thanh, Garden Grove, CA	20.00	
12	Lưu Hữu Hạnh, San Jose, CA	20.00	
13	Đặng Trí, San Diego, CA	20.00	
14	Dương quang Lân, Oakland, CA	20.00	
15	HT Lê Bửu Hoàng Danh, San Jose, CA	10.00	
16	Ng.Th.Khanh & Trịnh T Liêng, San Jose, CA	10.00	
17	Một Đồng đạo ở Indiana	20.00	
18	BS Nha Khoa Ng.Hữu Tường, San Jose, CA	200.00	
19	H.Đ.Minh & Huỳnh P.Phượng, Westminster, CA	20.00	
20	BS Nha Khoa Trần Minh Khiết, San Jose, CA	200.00	

Số thứ tự	Danh mục	Thu (USD)	Chi (USD)
21	Cao Quỳnh Tuệ Lâm 20 đô Úc	11.37	
22	CTS Nguyễn văn Rài, San Jose, CA	20.00	
23	Trần văn Triện, Monte Cereno, CA	20.00	
24	HT Nguyễn Long Châu, San Jose, CA	10.00	
25	Nguyễn văn Đẩu, San Jose, CA	10.00	
26	Trần Đức Nhuận, San Jose, CA	10.00	
27	Huỳnh văn Nghĩa, San Jose, CA	20.00	
28	LS La văn Lực, Seattle, Wa	20.00	
29	HT H. Công Khanh, FL (niên liễm 99 & ủng hộ TS)	80.00	
30	HT Phan văn Rắc. Marrero, LA	30.00	
31	TT & ĐTPM Mountain View, Texas	20.00	
32	HT Lê Ngọc Thọ, Canada (100 đô Canada)	62.60	
33	Đỗ văn Dấu, Milpitas, CA	30.00	
34	Dương Thị Huỳnh, San Jose, CA	20.00	
35	Đoàn Phụng Cơ, San Jose, CA	10.00	
36	Trần Hồn Xuyên, Bernardino, CA	20.00	
37	HT Lê Thành Hưng, Dallas, TX	50.00	
38	Trương văn Thành, HT HỘI Tín Hữu CD Dallas, TX	20.00	
39	TS Trương Thị Thiện, Dallas, Texas	5.00	
40	Q. Nữ Đầu Tộc Võ minh Phụng, Dallas, Texas	5.00	
41	Nguyễn Tấn Đạt, San Diego, CA	20.00	
42	Nguyễn Ngọc Sương, Garden City, KS	50.00	
43	HT Nguyễn Đăng Khích, San Jose, CA	20.00	
44	CTS Huỳnh văn Tấn, Atlanta, GA	20.00	
45	HT Lê Thị Huệ Hường & Cao văn Triết, Texas (60 USD niên liễm & 40.00 USD ủng hộ TSTĐ)	100.00	

Số thứ tự	Danh mục	Thu (USD)	Chi (USD)
46	HT Phạm văn Cờ, Santa Ana ,CA	20.00	
47	San Jose, Auto Repair, 60 Stockton Avenue, San Jose, CA 95126, Tel#408-294-0613/295-7118	200.00	
48	Thánh Thất Seattle, WA	50.00	
49	PTS Đặng Thu Hà	20.00	
50	HT Mai văn Tim, Seattle, WA	30.00	
51	Tiền in Tập San Thế Đạo 2		760.00
52	Tiền tem gửi TS Thế Đạo đợt 1(25-11-98)		185.60
52	Tiền tem gửi TS Thế Đạo đợt 2(01-12-98)		156.71
53	Tiền tem gửi TS Thế Đạo đợt 3(12-17-98)		23.82
54	Tiền mực in computer		29.90
55	Tiền mua hoa dự tang lễ		50.00
	Tổng cộng	1773.97	1206.03
	Kết số dư kỳ trước	1215.00	

Tình hình tài-chánh Ban QNHN & TS Thế Đạo từ 7-98 đến ngày 31-12-98 như sau:

	Kết số dư USD	Niên liễm Quỹ BQNHN	Quỹ Tập San USD	Ghi chú
Kỳ 1 Từ 7/98 -cuối tháng 10-98	1,215.00	420.00	795.00	
Kỳ 2 Từ 1-11-98 đến 31-12-98	568.00	130.00 (1)	438.00	(1) 3 HT đóng niên liễm trừ chi phí mua hoa dự tang lễ.
Tổng cộng	1,783.00	550.00	1,233.00	

Tổng kết tình hình tài-chánh Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại và Tập San Thế Đạo từ tháng 7 năm 1998 đến ngày 31-12-năm 1998 là :

Tổng cộng kết số dư là 1,783.00 (Một ngàn bảy trăm tám mươi ba) đô la Mỹ gồm 550.00 (Năm trăm năm mươi) đô la Mỹ thuộc quỹ Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại và 1,233.00 (Một ngàn hai trăm ba mươi ba) đô la Mỹ thuộc quỹ Tập San Thế Đạo.


San Jose, ngày 31 tháng 12 năm 1998

Tổng Quản Nhiệm Hải Ngoại



Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ

Trưởng Nhiệm Thanh Sát



Hiền Tài Nguyễn Đăng Kích

CHÂN THÀNH CẢM TẠ

NHỮNG CƠ-SỞ BẢO TRỢ THƯỜNG XUYÊN TẬP SAN THẾ ĐẠO

1-Đường Sáng Printing, 712 N. 9th street ,San Jose, CA 95112

Phone # 408-279-3266 , Fax # 408-279-3832

2-T&N DENTAL CARE , INC.

BS Nha Khoa Nguyễn Hữu Tường (DDS) và BS Nha Khoa Tô Mỹ Huệ (DDS)

125 N. Jackson Ave , Suite 104 , San Jose, CA 95116.

Phone # 408-923-8272 .

3-San Jose, Complete Auto Repair, Painting and Body Work

60 Stockton Avenue , San Jose, CA 95126

Phone # 408-294-0613 / 295-7118 , Fax # 408-295-7510

4-SANDY DENTAL P.C

1672 Mac Kee Road , San Jose CA 95116

Phone # 408-272-3999 , Fax # 408-272-2202 , Email : SandyDenta@AOL.Com

BAN QUẢN NHIỆM HẢI NGOẠI

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại

Báo Cáo Tài chính

(Từ ngày 1 tháng 1-99 đến ngày 15 tháng 1-99)

Số thứ tự	Danh mục	Thu (USD)	Chi (USD)
1	HT Lê văn Thiện, Philadelphia, PA	20.00	
2	HT Ng.văn Cầu & HT Ng, Thị Lúa, San Jose, CA	30.00	
3	HT Ngô văn Vội & Lê Thị Thu, Austin, TX	20.00	
4	Trung Tâm Dịch-Vụ Đình viết Cư, Garden Grove, CA	30.00	
5	HT Nguyễn văn Chính, Ontario, CA	20.00	
6	HT Phan văn Ba, Chantilly, VA	20.00	
7	PTS Huỳnh Hữu Chánh, Portland, Oregon	20.00	
8	PTS Nguyễn Thị Hoà, Dallas, Texas	5.00	
9	PTS Trần Hồng Hà, Dallas, Texas	5.00	
	Tổng cộng	170.00	

Như vậy, từ ngày 1-1-1999 đến ngày 15-1-1999, Tập-San Thế Đạo đã nhận được sự ủng-hộ tài-chính là 170.00 đôla Mỹ (Một trăm bảy chục đô-la Mỹ)

Kết số dư của năm 1988 là:

Quỹ Tập-San : USD 1233.00

Quỹ BQNHN : USD 550.00

Như vậy, tính đến ngày 15-1-1999, kết số dư các quỹ như sau:

Quỹ BQNHN : USD 550.00 (Năm trăm năm chục đôla Mỹ)

Quỹ Tập-San : USD 1403.00 (Một ngàn bốn trăm lẻ ba đôla Mỹ)

San Jose, ngày 15 tháng 1 năm 1999

TM Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại,

Tổng Quản-Nhiệm,

Trưởng Nhiệm Thanh-Sát,

HT. Nguyễn-Ngọc Dũ

HT. Nguyễn Đăng Khích

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Tỷ và Hiền Huynh Hiền Tài
Nguyễn Long Châu báo tin lễ thành hôn của Thứ Nam là:

NGUYỄN MINH TRIẾT

sánh duyên cùng cô:

LÊ NGUYỄN NGOC LIÊN

vào ngày Thứ Bảy 27 tháng 02 năm 1999 (Nhằm ngày 12 tháng 1 năm Kỷ Mão)

Xin thành thật chia vui cùng Hiền Huynh, Hiền Tỷ và cầu chúc chú
rể, cô dâu được

TRĂM NĂM HẠNH-PHÚC

Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại

Tập-San Thế Đạo

CHÚ Ý

VỀ VIỆC LIÊN LẠC VỚI BAN QUẢN NHIỆM HẢI NGOẠI VÀ TẬP SAN THỂ ĐẠO

Để việc liên lạc với Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại và Tập San Thể Đạo được nhanh chóng và hữu hiệu, xin quý Hiền huynh Hiền tỷ liên lạc theo những cách như sau:

I-Liên lạc với Ban quản Nhiệm Hải Ngoại:

- 1-Bảng thư tín : Địa-chỉ: Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
3328 Landess Ave , #A
San Jose, CA 95132.
- 2-Tổng Quản Nhiệm: HT Nguyễn Ngọc Dũ, Phone & Fax#408-238-6547,
email:dutani@juno.com
- 3-Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm :HT Nguyễn Văn Cầu,Phone #408-262-4209,email :
nguyencau@juno.com
- 4-Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm :HT Mai Văn Tim ,Phone #425-957-9486 ,email : TIMMAI@juno.com

II-Liên lạc với Tập San Thể Đạo.

Địa chỉ: Tập San Thể Đạo
3328 Landess Ave.#A
San Jose , CA 95132
Chủ nhiệm: HT Nguyễn Ngọc Dũ.

III-Liên lạc với các Đại-Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại.

- 1-Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại tại Bắc Cali:
HT Nguyễn Đăng Khích,phone#408-924-3714,email: khich@juno.com.
- 2-Liên lạc với Đại Diện Ban quản Nhiệm Hải Ngoại tại Texas.
HT Lâm Hoàng Minh , Phone#281-575-0277.
- 3-Liên lạc với Đại Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại tại Miền Đông và Đông Nam Hoa-Kỳ;
HT Nguyễn Thừa Long,Phone#504-831-3152 (Ban ngày).

IV-Yểm trợ tài-chánh:

Mọi việc yểm trợ tài-chánh xin gởi về:

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
3328 Landess Ave,#A
San Jose , CA 95132

Chi phiếu hoặc money order xin đề tên người nhận là Võ Lạc Quan
Nơi memo xin đề:niên liêm hoặc ủng hộ Ban QNHN,hoặc yểm trợ Tập San Thể Đạo.



SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Rd. • San Jose, CA 95116

(góc đường McKee & McDonald, đối diện Mi Lacay, giữa 101 & King Rd.)

Tel. (408) 272-3999

Fax: (408) 272-2202 • E-mail: SandyDenta@AOL.Com

Hệ-thống nha-khoa Việt-Nam hoạt-động tại nhiều TIÊU-BANG. Được sự TÍN-NHIỆM CỦA ĐÔNG-ĐẢO ĐỒNG-BÀO từ năm 1987. Do nhiều BS NHA-KHOA TRÊN 10 NĂM KINH-NGHIỆM điều-hành. Địa-điểm San Jose, trung-tâm thành-phố, gần Fwy 101, 280, 680 rất tiện cho các tuyến đường, tọa-lạc giữa 1 vườn cây, khu thị-tứ, góc đường với Parking riêng rộng-rãi.

Trang-thiết-bị tối-tân và
VỆ-SINH TỐI-ĐA

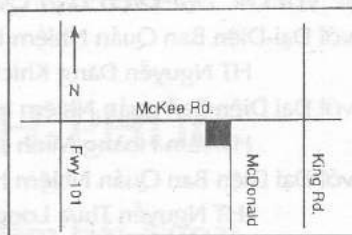
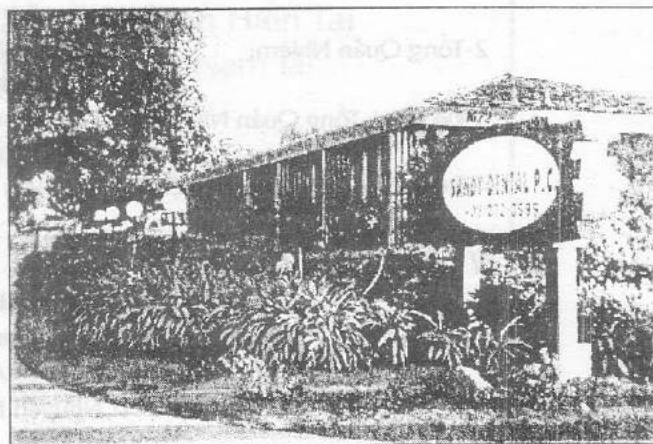
- Nước dùng thật TINH-KHIẾT
- 1 BỘ DỤNG-CỤ RIÊNG cho mỗi người.
- Dùng RUBBER DAM để tăng sự an-toàn.

ĐẶC BIỆT:

* **HỆ THỐNG ÂM THANH** nổi để quý-vị thưởng-thức nhạc

* **NINTENDO GAMESTATION** cho trẻ em.

* **GIÁ CẢ NHẸ-NHÀNG**, uy-tín, kỹ-thuật cao cùng với tinh-thần nghệ-thuật và tình-cảm, tiếp-đãi ân-cần, khung-cảnh trang-nhã, có vườn cây xanh, suối nước, cá vàng và nhạc êm-dịu.



**Mở cửa 7 ngày
trong tuần
Từ 9 giờ sáng
đến 6 giờ chiều**

* Nếu đã trên 6 THÁNG mà quý-vị chưa đi làm sạch răng, hãy đến với *Sandy Dental* để có một hàm răng trắng đẹp và một nụ cười thật duyên-dáng.

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Rd. • Tel. (408) 272-3999

COUPON

- Khám tổng quát
- X-RAYS

\$1

THAM KHẢO VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRỊ

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Rd. • Tel. (408) 272-3999

COUPON

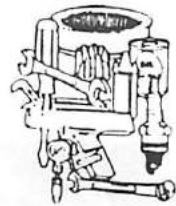
- Khám tổng quát
- X-RAYS
- Làm sạch răng (CLEANING)

\$25

Giá trị cho bệnh nhân đến khám lần đầu



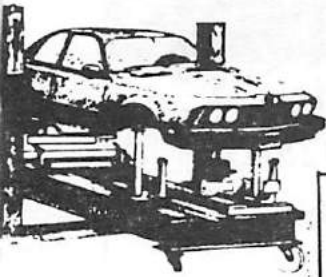
SAN JOSE



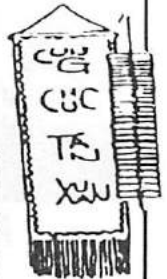
Complete Auto Repair, Painting & Body Work

60 Stockton Avenue, San Jose, CA 95126

Tel: (408) 294-0613 / 295-7118 • Fax: (408) 295-7510



Chuyên Sửa Chữa, Sơn, Làm Đồng Các Loại Xe Mỹ và Ngoại Quốc



精修各類汽車
新裝油漆、換鏡
包坐墊、焊氣喉

• 修理電器系統
• 定期安全檢查
• 代售新舊車胎

特價全身噴漆
\$425.00

AUTO BODY SHOP:

- Làm đồng
- Kéo sườn
- Sơn
- Thay kiếng
- Bọc nệm, thảm



ĐẶC BIỆT: CÓ PHÒNG SƠN HẤP VÀ MÁY MÓC, DỤNG CỤ ĐÚNG TIÊU CHUẨN.

AUTO REPAIR:

- Rebuilt máy, Carburetor, Transmission
- Tune Up
- Làm thẳng, tiện đĩa
- Hệ thống điện, máy lạnh, máy sưởi
- Thay nhớt (máy & hộp số)
- Có bán vỏ xe cũ, vá lốp xe
- Balance bánh xe bằng computer

MUFFLER

(Ống bô)

có hàn, thay gắn
Muffler (Ống bô)
các loại xe Mỹ
và Ngoại quốc

★ ĐẶC BIỆT:

- SMOG CHECK, BRAKE + LAMP CHECK STATION
- 4 WHEEL ALIGNMENT
- SƠN XE NGUYÊN CHIẾC \$425.00

- Bớt Deductible tùy theo job
- Kéo xe miễn phí

- Tiền công được bớt tối đa cho quý khách
- Nhận Visa - Mastercard

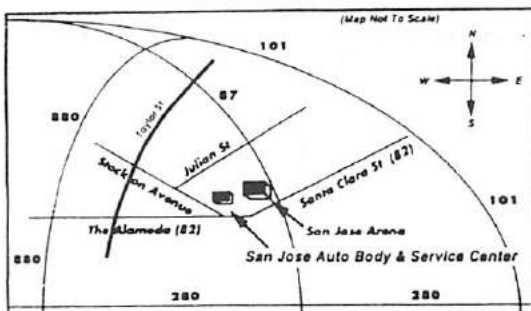
TIÊU CHUẨN:

- * TÍN NHIỆM * KỸ LUỡng
- * THÀNH THẬT * GIÁ PHẢI CHĂNG

* VIỆC LÀM BẢO ĐẢM 6 THÁNG HOẶC 6000 MILES

Mở cửa 6 ngày trong tuần
Từ 9 AM - 6 PM
Nghỉ ngày chủ nhật

Chủ Nhân Kính Mời



TRUNG-TÂM DỊCH-VU

ĐÌNH VIỆT CỬ

ĐIẢ-ỐC - THUỄ-VU - TÀI-CHÁNH - BẢO-HIỄM

10282 Westminster Ave. , Garden Grove , CA 92843

(714) 539-9559 * 894-4699 * Fax # (714) 636-6634

(Trong khu Phố 54 , cạnh nhà hàng Tự Do)

Mở cửa thường trực : 9.00 AM - 6.00 PM

Từ Thứ Hai đến Thứ Bảy ,Nghỉ Chúa Nhật

Do Ông ĐÌNH VIỆT CỬ , Broker/Owner
(Cựu Luật-Sư , Đốc-Sự Hành-Chánh điều hành)

19 Năm Chuyên Nghiệp

TRUNG-TÂM CHUYÊN TRÁCH VỀ:

***ĐIẢ-ỐC** (Universal Realty) : Mua bán nhà ,cơ-sở thương mại,nhà phố,đất đai,thuê mướn tại vùng Nam California.

***THUỄ-VU**(Nguyên Đình Tax Center)

Thuế cá-nhân,chủ-nhân,công-ty hàng tháng,tam cá nguyệt,hàng năm,lương bổng, v. . .v. .

***TÀI-CHÁNH** (Universal Money Market)

Giúp vay tiền mua nhà,sửa nhà,refinancing,equity,financial planning,quỹ về hưu riêng.

* **BẢO-HIỄM** : Xe,nhà , nhân thọ,y-tế đặc biệt (Farmers Inc và các hãng khác).

***NOTARY PUBLIC**

Thông Báo Thay Đổi Địa Chỉ



T&N DENTAL CARE, INC. NGUYỄN HỮU TƯỜNG, D.D.S. TÔ MỸ HUỆ, D.D.S.

125 N. JACKSON AVE., SUITE 104 - SAN JOSE, CA 95116
(408) 923-8272

(Cạnh Alexian Brothers Hospital, giữa Alum Rock Ave. và Mc Kee Rd., có thể đến bằng đường Alexian Drive vì mặt tiền phòng mạch trông ra đường này - Tiệm đường xe Bus 70, 74 và 81)



Tốt nghiệp Bác sĩ Nha Khoa tại University of The Pacific, San Francisco.
Tốt nghiệp ưu hạng và được tuyển chọn vào hội danh dự Nha Khoa toàn quốc.
Được giải thưởng xuất sắc về làm răng giả các loại.
Được giải thưởng xuất sắc về chăm sóc Nha Khoa toàn diện.
Được giải thưởng về "Need, character and scholarship"
Nguyên là Bác sĩ Y Khoa tại Bệnh viện Nguyễn Văn Học và Chợ Quán.

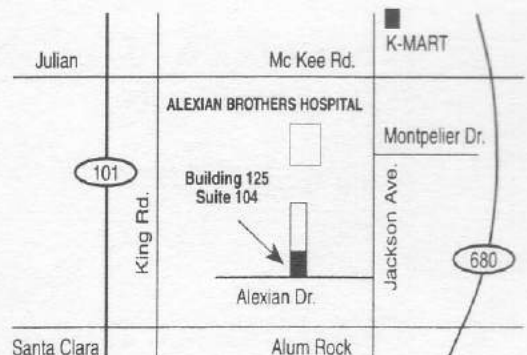
- Phòng mạch hoàn toàn mới, kang trang, rộng rãi.
- Nhân viên ân cần, vui vẻ, hướng dẫn các vấn đề về bảo hiểm, cách giữ răng cho bền tốt.
- Các bác sĩ luôn luôn tìm mọi phương pháp chữa trị tốt nhất cho quý vị.
- Có thể đậu xe phía trước hoặc vào bãi đậu xe riêng của khu Jackson Medical Center.

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA BÁC SĨ NHA KHOA SHAELLEE DUNG NGUYỄN

- Phòng ngừa, chữa trị răng trẻ em và người lớn bị mọc lệch lạc (orthodontic braces)
- Sửa chữa hoặc làm lại mới răng giả cố định (crown, bridge), răng tháo ráp (denture) theo ý quý vị.
- Tiểu giải phẫu răng ngầm và các loại bệnh nha chu (gum diseases)

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Bảy: 9 a.m. - 6 p.m.
Nghỉ Thứ Tư & Chủ Nhật



NỀN CHÍNH TRỊ của ĐẠO CAO-ĐÀI

... “Nền Chính-Trị của Đạo Cao-Đài chủ trương một tinh-thần cao độ quên mình để mưu cầu hạnh-phúc cho người,lúc nào cũng phải hy-sinh để phục-vụ cho nhơn-sanh và tìm phương Cứu Khổ cho Đời.

Chính-Trị Đạo chủ-trương vô-tư,bất vụ lợi ,quên mình để mưu cầu lợi ích cho người bằng một tình thương bao la,rộng rãi,Huynh Đệ Đại Đồng,xây dựng một xã-hội hoà ái cộng tồn;còn về Chính-Trị Đời thì ta thường thấy nào là tranh danh ,đoạt lợi,tranh quyền,tranh vị,giành dật lẫn nhau miếng đỉnh chung,mùi phú quý,tranh nhau từ miếng ăn,chỗ ở để mưu cầu riêng biệt cho cá-nhân mình,cho đoàn thể mình,hoặc cho quốc-gia chủ-nghĩa mình một đời sống sung sướng hơn kẻ khác.Như vậy bảo sao không sanh ra chiến-tranh tàn khốc,sát hại lẫn nhau còn hơn hùm beo thú dữ.

Nếu mỗi người đều hiểu đặng và thực thi chu đáo nền Chính-Trị của Đạo trong tình thương yêu anh em ruột thịt,tương thân,tương ái,tương trợ lẫn nhau ,lấy của mình san sẻ cho những ai bạc phước hơn thì cảnh đời đau khổ hiện nay sẽ trở thành một Thiên Đàng tại thế đúng như lời Đức Chí-Tôn nói khi mở Đạo:

Hảo Nam Bang,Hảo Nam Bang!

Tiểu quốc tảo khai Hội Niết Bàn.

Với nhận xét trên thì có thể gọi nền Chính-Trị Đạo là Siêu Chính-Trị.”

Bảo-Đạo Hiệp Thiên Đài

Hồ Tấn Khoa

(Trích lời tựa quyển Chính-Trị Đạo của soạn giả Khai-Pháp Trần Duy Nghĩa)

Nhiệm-vụ Ban Thế Đạo là tuân Thế Luật của Đạo,đem công sức và giáo-lý hướng dẫn nhơn sanh trở về nguồn cội Đạo,tổ điểm cho nền Đạo mỗi ngày một thêm huy hoàng.

Nội Luật Ban Thế Đạo

TẬP SAN THẾ ĐẠO

3328 Landess Ave, #A

San Jose , CA 95132

Phone # 408-262-4209

Phone&Fax#408-238-6547

KÍNH BIẾU